"Mỗi ngày, từ cả phần tinh thần và tư duy trong trí tuệ của mình, tôi đều đặn tiến gần hơn đến chân lý ấy – một chân lý mà chỉ mới khám phá ra một phần nhỏ thôi, tôi đã rơi vào trạng thái suy sụp đáng sợ, chân lý đó là: Con người thật sự không phải là một thể thống nhất, mà thực ra là hai".

- ROBERT LOUIS STEVENSON, ***Strange Case of Dr. Jekyll and Mr. Hyde,***

CHƯƠNG 10

CẨM NANG TƯ DUY NGỤY BIỆN

Nghệ thuật đánh lừa và thao túng

THE THINKER'S GUIDE TO FALLACIES

The Art of Mental Trickery and Manipulation

RICHARD PAUL - LINDA ELDER

HOÀNG NGUYỄN ĐĂNG SƠN - *Chuyển ngữ*
BÙI VĂN NAM SƠN - *Hiệu đính*

ĐÃ BÁN HƠN 1 TRIỆU CUỐN

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cẩm nang
TƯ DUY NGỤY BIỆN
Nghệ thuật đánh lừa và thao túng

THE THINKER'S GUIDE TO FALLACIES
The Art of Mental Trickery and Manipulation

RICHARD PAUL - LINDA ELDER
HOÀNG NGUYỄN ĐĂNG SƠN - *Chuyển ngữ*
BÙI VĂN NAM SƠN - *Hiệu đính*

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc - Tổng Biên tập
ĐINH THỊ THANH THỦY

Chịu trách nhiệm bản thảo:
TRẦN BAN

Biên tập : **NGUYỄN VĂN SƯỚNG**
Sửa bản in : **NGUYỄN NGUYÊN**
Trình bày : **HOÀNG VÂN**
Bìa : **MINH HIẾU**

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: 38225340 - 38296764 - 38256713 - 38223637 - 38247225 - 38277326
Fax: 84.8.38 222 726 - Email: tonghop@nxbhcm.com.vn
Sách online: **www.nxbhcm.com.vn** - Ebook: **www.sachweb.vn**

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 1
62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. HCM ◆ **ĐT: 38 256 804**

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 2
86 - 88 Nguyễn Tất Thành, Quận 4, TP. HCM ◆ **ĐT: 39 433 868**

In số lượng 3.000 cuốn. Khổ 13,5 x 22 cm
Tại: Xí nghiệp in FAHASA
774 Trường Chinh, Phường 15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
XNĐKXB: 2978-2016/CXBIPH/06-205/THTPHCM cấp ngày 7/9/2016
QĐXB số: 1172/QĐ-THTPHCM-2016 ngày 12/9/2016
ISBN: 9 7 8 - 6 0 4 - 5 8 - 5 6 6 2 - 8
In xong và nộp lưu chiểu Quý IV năm 2016

Cẩm nang

TƯ DUY NGỤY BIỆN

Nghệ thuật đánh lừa và thao túng

THE THINKER'S GUIDE TO FALLACIES

The Art of Mental Trickery and Manipulation

The Thinker's Guide to Fallacies: The Art of Mental Trickery and Manipulation

Cẩm nang Tư duy Ngụy biện: Nghệ thuật đánh lừa và thao túng

Richard Paul - Linda Elder

■

Copyright © 2006, 2008 by Foundation for Critical Thinking.
Copyright © 2012 by Richard Paul and Linda Elder.
All rights reserved. *The Thinker's Guide to Fallacies, First Edition...*

Bản quyền © 2006, 2008 thuộc về Quỹ Tư duy Phản biện.
Bản quyền © 2012 thuộc về tác giả Richard Paul và Linda Elder.
Tất cả các phần đều đã được đăng ký bản quyền. *Cẩm nang Tư duy Ngụy biện, Bản in lần thứ 1…*

Không phần nào trong xuất bản phẩm này được phép sao chép, lưu giữ, đưa vào hệ thống truy cập hoặc sử dụng dưới bất kỳ hình thức, phương tiện truyền tải nào: điện tử, cơ học, ghi âm, sao chụp, thu hình, phát tán qua hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác nếu chưa được sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
Ấn phẩm này được xuất bản tại Việt Nam theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền giữa Foundation for Critical Thinking, Mỹ và Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN
ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP.HCM

Paul, Richard

Cẩm nang tư duy ngụy biện : nghệ thuật đánh lừa và thao túng / Richard Paul, Linda Elder ; người dịch Hoàng Nguyễn Đăng Sơn ; Bùi Văn Nam Sơn hiệu đính. - T.P. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp T.P. Hồ Chí Minh, 2016

104 tr. ; 22 cm

Nguyên bản : The thinker's guide to fallacies : the art of mental trickery and manipulation

ISBN 978-604-58-5662-8

1. Lừa đảo. 2. Ngụy biện (Lôgic). I. Elder, Linda. II. Hoàng Nguyễn Đăng Sơn. III. Bùi Văn Nam Sơn. IV. Ts. V. Ts: The thinker's guide to fallacies : the art of mental trickery and manipulation.

165 -- ddc 23

P324

ISBN: 978-604-58-5662-8

9786045856628

RICHARD PAUL - LINDA ELDER

Cẩm nang TƯ DUY NGỤY BIỆN

Nghệ thuật đánh lừa và thao túng

THE THINKER'S GUIDE TO FALLACIES

The Art of Mental Trickery and Manipulation

HOÀNG NGUYỄN ĐĂNG SƠN - *Chuyển ngữ*
BÙI VĂN NAM SƠN - *Hiệu đính*

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mục lục

Lời Giới thiệu 9

Lời Nói đầu 11

Sự thật và sự Lừa mị trong tâm trí con người 13

Những con người thiếu tinh thần phản biện
(những nhà tư duy thiếu kỹ năng trí tuệ) 14

Những kẻ thao túng lão luyện
(những nhà tư duy phản biện theo nghĩa yếu) 16

Những con người có tinh thần phản biện
(những nhà tư duy phản biện theo nghĩa mạnh) 18

Khái niệm về các Ngụy biện của Tư tưởng 20

Gọi tên các Ngụy biện 21

Sai lầm vs Ngụy biện 23

Không có Danh mục Ngụy biện nào có thể tát cạn 25

Khái quát hóa sai lầm 27

Phân tích những sự khái quát hóa 32

Khái quát hóa theo tương quan ngẫu nhiên 37

Tương tự và Ẩn dụ 39

44 Thuật lừa để Thắng Tranh biện 42

Buộc tội đối thủ chính bằng lỗi đối thủ cáo buộc mình
(hoặc bằng cách tệ hơn) 44

Buộc tội đối thủ vì đang trượt xuống một con dốc trơn (vốn sẽ dẫn đến tai họa) 44
Viện đến Quyền uy 45
Viện đến Kinh nghiệm 46
Viện đến Nỗi sợ 46
Viện đến Lòng thương hại (hay sự cảm thông) 47
Viện đến Xúc cảm thông thường 48
Viện đến Truyền thống hoặc Niềm tin (“Thử và Đúng”) 49
Mang vẻ Công chính 49
Công kích cá nhân (chứ không công kích lập luận) 50
Lặp lại vấn đề 51
Đòi hoải Sự hoàn hảo (yêu cầu những điều kiện không thể có được) 52
Tạo thế lưỡng nan giả (Ngụy biện kiểu hoặc là/ hoặc là) 52
Chế ra những sự tương tự (và ẩn dụ) Ủng hộ cho quan niệm của mình (cho dù chúng gây lạc hướng hay “sai”) 53
Tra vấn các kết luận của đối thủ 54
Tạo nghi ngờ: Nơi nào có khói, nơi đó có lửa 55
Bù nhìn rơm 57
Phủ nhận hoặc bảo vệ sự không nhất quán 58
Chê người, Khen mình 59
Lảng tránh câu hỏi, một cách khéo léo 60
Phỉnh nịnh người nghe 60
Tìm lời thoái thác 61
Làm ngơ bằng chứng 61
Làm ngơ điểm chính 62

Công kích bằng chứng
(đang gây hại cho bằng chứng của mình) 62
Chấp nhặt tiểu tiết 63
Nói thô bạo (để biện minh cho việc mình làm,
thường sai về đạo đức) 63
Khái quát hóa hào nhoáng (chung chung) 64
Nhấn mạnh sự không nhất quán trong lập trường
của đối thủ 65
Chế giễu ("Cười châm biếm cho qua chuyện") 65
Đơn giản hóa vấn đề quá mức 66
Không ngừng phản bác 66
Viết lại câu chuyện (theo cách của mình) 67
Mưu cầu lợi ích vị kỷ 67
Thay đổi căn cứ 68
Đẩy gánh nặng chứng minh cho người khác 68
Liên tục xuyên tạc 69
Nói bằng những cái phổ biến mơ hồ 70
Nói nước đôi 71
Nói dối trắng trợn 72
Thay sự thật bằng câu chữ 73
Ném ra một (hoặc hai) con cá trích đỏ 74
Dựa vào thống kê 75
Sử dụng Tiêu chuẩn kép (bất kỳ khi nào có thể) 75
44 Thuật lừa để Thắng Tranh biện (biểu đồ) 76
Phát hiện ngụy biện: Phân tích một phát biểu từ quá khứ 77
Phát hiện ngụy biện: Phân tích một bài phát biểu
của tổng thống hiện nay 86

Phát hiện ngụy biện: Phân tích một bài phát biểu
từ một ứng viên tổng thống 94

Tránh hai thái cực 99

Chỉ thấy ngụy biện trong tư duy của người khác
(song lại không thấy nơi mình) 99

Thấy một số lượng ngụy biện như nhau
trong mọi thứ mình đọc 99

Kết luận: Ngụy biện trong một thế giới lý tưởng
(và trong thế giới hiện thực) 101

Lời Giới thiệu

Hãy "học cách học"...

"*Apprendre à apprendre*" ("học cách học") là một khẩu hiệu nổi tiếng trong tiếng Pháp và không dễ… dịch, vì động từ "apprendre" trong tiếng Pháp dường như có cả hai nghĩa trong tiếng Anh: "to teach" và "to learn"! Không có sự tách bạch giữa "dạy" và "học", vì vị trí của chúng đôi khi có thể thay thế cho nhau, hay nói ngắn, giữa chúng có một sự "vận động". Sự vận động ấy chính là phương pháp.

Từ khi René Descartes viết quyển *"Các quy tắc hướng dẫn tư duy" (Règles pour la direction de l'esprit)* năm 1628 và *"Luận văn về Phương pháp" (Discours de la Méthode)* năm 1637, khoa học và tư duy khoa học thật sự bước vào thời hiện đại, tức, ta không còn có thể suy nghĩ và làm việc như thể không có… Descartes được nữa! Gần bốn thế kỷ đã trôi qua với biết bao sự cải tiến và tinh vi hóa về phương pháp trên mọi lĩnh vực, nhưng mục tiêu của nó không thay đổi, đúng như Kant đã nói: "Ta không thể học triết học, mà chỉ có thể học cách triết lý" hay như lời của Albert Einstein: "Giá trị của một nền giáo dục (…) không phải là dạy và học được nhiều sự kiện mà là đào luyện cho tinh thần biết tư duy…".

"*The Foundation for Critical Thinking*" (Quỹ Tư duy Phản biện) là một tổ chức học thuật, cung cấp nhiều "cẩm nang" về tư duy khoa học được biên soạn chặt chẽ, chắt lọc, ngắn gọn và thiết thực, đúc kết nhiều thành tựu về phương pháp trên "mẫu số chung" là khuyến khích tư duy phân tích và phản biện, cùng với các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, học tập và nghiên cứu một cách có thực chất, có chiều sâu và dễ dàng áp dụng vào cuộc sống.

Bộ sách CẨM NANG TƯ DUY này dành cho mọi độc giả, từ học sinh, sinh viên đến các giảng viên, các nhà nghiên cứu, doanh nhân, người đã đi làm cũng như quý phụ huynh… muốn nâng cao năng lực tư duy của mình. Học sinh, sinh viên có thể đọc cẩm nang như tài liệu tham khảo để học tốt các bộ môn; quý phụ huynh có thể sử dụng cẩm nang để vừa nâng cao năng lực tư duy của mình vừa giúp con em mình phát triển các kỹ năng tư duy cần thiết để học tốt; các giảng viên, nhà nghiên cứu có thể sử dụng cẩm nang để xây dựng tốt các chủ đề của mình; người đã đi làm, doanh nhân… có thể áp dụng các kỹ năng, ý tưởng của cẩm nang vào công việc và cuộc sống.

Rất hoan nghênh và biết ơn Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh đã dịch và xuất bản bộ sách quý này đến bạn đọc Việt Nam.

BÙI VĂN NAM SƠN

Lời Nói đầu

Để hiểu tâm trí con người,
hãy hiểu sự tự lừa mình.

Anon

Thuật ngữ *"fallacy"* (ngụy biện) có nguồn gốc từ chữ *fallax* (lừa mị) và động từ *fallere* (đánh lừa) trong tiếng Latinh. Đây là một khái niệm quan trọng trong cuộc sống con người, vì hầu hết tư duy con người đều tự đánh lừa chính mình cũng như đánh lừa người khác. Tâm trí con người không có sự hướng dẫn tự nhiên nào để đi đến chân lý, cũng không phải tự nhiên biết yêu mến sự thật. Điều tâm trí con người yêu thích là chính bản thân tâm trí, là những gì phục vụ lợi ích cho nó, những gì tâng bốc nó, những gì mang lại thứ nó muốn hạ gục và phá hủy tất thảy những gì "đe dọa" nó.

Nghiên cứu về các ngụy biện có thể được tiến hành ít nhất theo hai cách khác nhau. Theo lối tiếp cận truyền thống: trong trường hợp này, người ta sẽ định nghĩa, giải thích và minh họa những cách thức làm cho các lập luận không vững chắc mang dáng vẻ có cơ sở vững chắc. Hoặc theo lối tiếp cận sâu hơn, trong đó người ta gắn việc tạo ra các ngụy biện với việc theo đuổi các lợi ích và ham muốn phi lý tính của con người. Nếu sử dụng lối tiếp cận đầu, người học sẽ học được rất ít vì chỉ ghi nhớ các tên gọi và định nghĩa của các ngụy biện, rồi sẽ sớm quên hết. Tâm

trí của họ phần lớn vẫn bị bỏ mặc nguyên như cũ và do đó không xê dịch gì. Mặt khác, lối tiếp cận thứ hai sẽ giúp ta có thể sở đắc những nhận thức sâu sắc cả đời về cách tâm trí của ta - hay mọi tâm trí - sử dụng các lập luận không vững chắc và các "mẹo lừa" trí tuệ như thế nào để đẩy các mục tiêu của mình tiến xa hơn nữa.

Khi xem xét thật kỹ các quyết định và hành vi của con người, ta có thể dễ dàng thấy rằng trong cuộc sống, điều được quan tâm không phải là ai đúng, mà là ai thắng. Những người sở hữu sức mạnh dưới hình thức của cải, tài sản và vũ khí là những người quyết định những sự thật nào sẽ lên ngôi trên khắp thế giới và những sự thật nào sẽ bị nhạo báng, bị buộc phải câm lặng hay bị đè nén. Truyền thông đại chúng của thế giới tạo ra một sự thừa thãi thông tin không bao giờ ngừng nghỉ vốn liên tục hi sinh "sự thật" cho "sự xuyên tạc". Khi đến được phía đằng sau bề mặt của các sự việc, ta sẽ nhận ra một thế giới trong đó chữ "truyền thông" và "thao túng" lồng chặt vào nhau thành những từ đồng nghĩa thật sự.

Người học cần những công cụ trí tuệ và những nhận thức có sức sản tạo để tự bảo vệ mình không trở thành nạn nhân trí tuệ trong một thế giới nhung nhúc bầy cá ăn thịt người của giới truyền thông, hay tệ hơn, tham gia vào bầy cá nhung nhúc ấy như một chú cá non trẻ đang học tập. Những nhận thức sâu sắc và những công cụ dựa trên sự chính trực trí tuệ phải là mục tiêu tối hậu của việc nghiên cứu các ngụy biện. Đó cũng là mục đích của chúng tôi trong cẩm nang này.

Richard Paul

Trung tâm Tư duy Phản biện

Linda Elder

Quỹ Tư duy Phản biện

Sự thật và sự Lừa mị trong tâm trí con người

Tâm trí con người là một bộ cấu trúc và hệ thống kỳ diệu. Tâm trí là trung tâm của ý thức và hành động, tạo thành một bản sắc độc đáo và tạo ra một thế giới quan. Những kinh nghiệm phong phú sẽ xuất hiện ra từ những tương tác của tâm trí với thế giới. Nó tư duy, cảm nhận, ham muốn. Nó lĩnh hội chân lý và loại bỏ sai lầm. Nó đạt được những nhận thức sâu sắc, song cũng thêu dệt nên cả những định kiến. Cả chân lý hữu dụng lẫn những quan niệm sai có hại đều là những sản phẩm hỗn hợp của nó. Hơn nữa, nó có thể dễ dàng tin vào cái sai cũng như cái đúng.

Nó có thể nhìn thấy cái đẹp trong lối hành xử đúng đắn và chỉnh sửa những thứ hoàn toàn sai đạo đức. Nó có thể yêu và ghét; có thể nhân lành và độc ác. Nó có thể gia tăng kiến thức hoặc sai lầm. Nó có thể khiêm tốn trí tuệ hoặc ngạo mạn trí tuệ. Nó vừa vượt lên trên những vật thụ tạo có năng lực thấp hơn vừa sỉ nhục sự ngây thơ và thanh cao của họ bằng sự tự huyễn hoặc và sự cay nghiệt của nó.

Làm thế nào con người có thể tạo ra bên trong tâm trí của chính mình một hỗn hợp thiếu nhất quán như thế giữa lý tính và phi lý tính? Câu trả lời là nó tự lừa chính nó. Thực tế, có lẽ định nghĩa đúng và hữu dụng nhất về con người là: con người là "loài vật tự huyễn hoặc mình". Sự lừa mị, tính nước đôi, ngụy biện, ảo tưởng và thói đạo đức giả là những sản phẩm cốt lõi của bản tính con người trong trạng thái "tự nhiên" chưa được mài dũa. Thay vì giảm đi những khuynh

hướng đó, hầu hết các ảnh hưởng xã hội và trường học lại tái định hướng chúng, khiến chúng trở nên phức tạp hơn, tinh vi hơn và mơ hồ hơn.

Vấn đề này còn trầm trọng hơn, không những bởi con người có bản năng tự huyễn hoặc mình, mà còn bởi họ có bản tính lấy xã hội làm trung tâm. Mỗi nền văn hóa và xã hội đều nhìn mình như một thứ đặc biệt và chính đáng như ta có thể thấy trong các niềm tin và thực hành cơ bản, trong mọi giá trị và cấm kỵ của họ. Bản tính tùy tiện của các lối sống thường nhật đã được các nhà nhân học (nếu có) của xã hội đó nhận ra, song vẫn còn chưa được hầu hết công chúng biết đến.

Những con người thiếu tinh thần phản biện
(những nhà tư duy thiếu kỹ năng trí tuệ)

Có sự ưu trội lấn át của số lượng những người không tự do quyết định mình phải tin gì, hay nói đúng hơn, bị quy định về mặt xã hội (hay bị nhồi sọ) khiến họ tin vào những điều họ đang tin tưởng. Đó là những nhà tư duy không phản tư. Tâm trí của họ là sản phẩm của các lực xã hội và lực cá nhân mà họ không hiểu, không kiểm soát và cũng không quan tâm. Những niềm tin cá nhân của họ thường dựa trên các định kiến. Tư duy của họ phần lớn được tạo ra từ những sự rập khuôn, bắt chước, đơn giản hóa quá mức, trừu tượng hóa chung chung, ảo tưởng, tự cao tự đại, những sự hợp lý hóa, những thế lưỡng nan sai và ngụy biện lặp lại vấn đề. Những động cơ của họ thường đến từ những nỗi sợ và những chấp nhất phi lý tính, sự hão huyền, ganh ghét cá

nhân, ngạo mạn trí tuệ và tâm thế hời hợt. Những điều đó đã trở thành một phần trong bản sắc của họ.

Những người như thế sẽ tập trung vào những gì đang trực tiếp tác động đến họ, nhìn thế giới thông qua con mắt dân tộc chủ nghĩa và lấy tộc người làm trung tâm. Họ gắn một khuôn mẫu chung lên những người đến từ những nền văn hóa khác. Khi những niềm tin của họ bị tra vấn - dù các niềm tin ấy có không chính đáng đến đâu đi nữa - họ vẫn cảm thấy mình bị công kích cá nhân. Khi cảm thấy bị đe dọa, họ thường quay trở lại với lối tư duy trẻ con và đánh trả bằng cảm xúc.

Khi những định kiến của họ bị tra vấn, họ thường cảm thấy bị xúc phạm và lên án người tra vấn là "không khoan dung" và "đầy định kiến". Họ dựa vào những sự khái quát hóa chung chung để hỗ trợ những niềm tin của mình. Họ phẫn hận khi bị "chỉnh", bị bất đồng ý kiến hay bị phê phán. Họ muốn được tăng cường thêm sức mạnh, muốn được phỉnh nịnh và muốn được trở nên quan trọng. Họ muốn sống trong một thế giới hai màu trắng-đen đơn giản. Họ rất ít hoặc không hiểu gì về các sắc thái, các phân biệt tinh tế hay các ý tinh vi.

Họ muốn người ta cho họ biết ai là kẻ xấu và ai là người tốt. Họ tự xem mình là "người tốt", xem kẻ thù của mình là "người xấu". Họ muốn mọi vấn đề đều quy lại thành một giải pháp đơn giản và giải pháp ấy phải là thứ họ quen thuộc - chẳng hạn như trừng phạt kẻ xấu bằng sức mạnh và bạo lực. Những hình ảnh thị giác có nhiều quyền năng trong tâm trí họ hơn ngôn ngữ trừu tượng. Họ để cho mình bị ấn tượng bởi quyền uy, quyền lực và sự tán dương. Họ rất sẵn lòng chịu bị định hướng và kiểm soát, miễn là những người kiểm soát phỉnh nịnh họ và dẫn họ đến chỗ tin rằng những quan điểm của họ là đúng và sâu sắc.

Truyền thông đại chúng được cấu trúc để mời gọi những cá nhân như thế. Những vấn đề phức hợp và tinh vi được quy giảm thành những công thức đơn giản hóa ("Phải cứng rắn với tội ác! Ba cuộc đình công nữa là cậu mất việc! Tội phạm vị thành niên cứ xử như tuổi thành niên! Hoặc theo chúng ta hoặc chống lại chúng ta!"). Sự xuyên tạc là tất cả; còn cái thực chất thì không liên quan.

Những kẻ thao túng lão luyện
(những nhà tư duy phản biện theo nghĩa yếu)

Có một nhóm nhỏ hơn nhiều gồm những người lão luyện trong nghệ thuật thao túng và kiểm soát. Những người này rất khéo tập trung vào việc theo đuổi lợi ích riêng của mình mà không cần tôn trọng việc đó tác động như thế nào đến người khác. Dù những người này chia sẻ chung nhiều đặc điểm của nhà tư duy không phản biện, song vẫn có những phẩm chất khiến họ khác với những người không có óc phản biện. Họ kiểm soát thuật hùng biện đầy sức thuyết phục hơn. Họ phức tạp hơn, nói nhiều hơn và nhìn chung có địa vị cao hơn. Xét trung bình, họ học nhiều hơn và đạt được nhiều thành công hơn những người không có óc phản biện. Tiêu biểu, họ đạt được nhiều quyền lực hơn và chiếm những vị trí quyền uy. Họ quen với việc đóng vai trò kiểm soát trong các mối quan hệ. Họ biết cách dùng cấu trúc quyền lực đã được xác lập để gia tăng lợi ích của mình. Vì về căn bản, họ không quan tâm đến việc gia tăng các giá trị thuần lý mà chỉ quan tâm đến việc lấy được thứ mình muốn, nên họ rất cẩn thận thể hiện ra mình cũng có chung những giá trị với những người họ đang thao túng.

Những kẻ thao túng lão luyện là những kẻ bất đồng, những kẻ nổi dậy hay những nhà phê phán xã hội, song hiếm khi có nhận thức sâu sắc. Lý do rất đơn giản. Họ không thể thao túng hiệu quả các thành viên của một đám đông khán giả nếu họ tỏ ra cho đám đông đó thấy họ đang làm cho những niềm tin của đám đông mất đi giá trị hiệu lực.

Những kẻ thao túng không sử dụng trí tuệ cho sự tốt đẹp chung. Đúng hơn, họ dùng nó để lấy được thứ họ muốn khi liên kết với những người chia sẻ chung những lợi ích tư lợi của họ. Sự thao túng, sự thống trị, sự mị dân và sự kiểm soát là những công cụ của họ(1).

Những người thao túng lão luyện muốn ảnh hưởng đến niềm tin và hành vi của người khác. Họ hiểu biết sâu về những điều khiến người ta dễ bị thao túng. Kết quả là, họ ra sức xuất hiện trước người khác theo một cách khiến người ta liên tưởng họ với quyền lực, thẩm quyền và có đạo đức đúng truyền thống. Chẳng hạn, ta có thể thấy rõ sự tác động này khi các chính trị gia xuất hiện ra trước đám đông khán giả với những bài diễn thuyết hoành tráng song lại trống rỗng về trí tuệ.

Có một số nhãn hiệu khác dành cho vai trò của "những kẻ thao túng", như bậc thầy xuyên tạc, nghệ sĩ điều khiển, biện sĩ, kẻ tuyên truyền, tên nhồi sọ, gã mị dân và thường thì bằng tên "chính trị gia". Mục tiêu của họ luôn luôn là kiểm soát những gì người khác nghĩ và làm, bằng cách kiểm soát cách thông tin được trình ra cho người khác. Họ chỉ

---

(1) Một kẻ mị dân không bao giờ là một nhà phê phán xã hội đích thực cả mà chỉ là một kẻ biện thuyết, vì họ "cố khuấy động đám đông dân chúng bằng cách viện đến cảm xúc, định kiến, v.v.. hòng nhanh chóng chiếm được cảm tình của người ta và qua đó giành lấy quyền lực". (Webster's New World Dictionary).

sử dụng phương tiện "lý trí" khi nào phương tiện đó có thể được dùng để tạo ra vẻ ngoài mang tính khách quan và hợp lý. Điều then chốt là ở chỗ họ luôn luôn ra sức che giấu một số thông tin và một số góc nhìn sao cho chúng không được đưa ra một cách công bằng cho công chúng.

Những con người có tinh thần phản biện (những nhà tư duy phản biện theo nghĩa mạnh)

Cuối cùng, có một nhóm thậm chí còn nhỏ hơn nhiều, gồm những người có kỹ năng trí tuệ song lại không muốn thao túng và kiểm soát người khác. Đó là những người biết kết hợp tư duy phản biện, tinh thần công bằng, sự tự nhận thức bản thân và một ham muốn chân thật muốn phục vụ cho cái tốt chung. Họ đủ phức tạp để nhận ra cách những người tư lợi sử dụng kiến thức về bản tính con người và sự khéo léo về thuật hùng biện để theo đuổi những mục đích vị kỷ. Họ ý thức rất rõ về hiện tượng của xã hội truyền thông đại chúng, của cỗ máy thuyết phục của truyền thông và sự kiểm soát xã hội. Kết quả là, họ có nhiều nhận thức sâu sắc đến mức không thể bị thao túng và có đạo đức tốt đẹp đến mức không cảm thấy vui vẻ gì khi thao túng người khác.

Họ có một tầm nhìn về một thế giới tốt đẹp hơn, đạo đức hơn. Tầm nhìn này có cả một kiến thức thực tế về việc chúng ta đang cách xa thế giới thực nhiều đến bao nhiêu. Họ rất thực tế trong nỗ lực khuyến khích sự chuyển dịch từ "những cái đang tồn tại" sang "những cái có thể tồn tại". Họ có được nhận thức sâu sắc đó bằng cách đấu tranh với bản tính lấy cái Tôi làm trung tâm của chính họ và đi đến chỗ (theo

những phương cách ngày càng sâu hơn) nhìn thấy được chính mình đang nằm trong những quy trình phi lý tính.

Không có ai thoạt đầu trở thành một nhà tư duy có tinh thần công bằng rồi sau đó lại trở thành một con người vị kỷ cả. Tư duy vị kỷ là mang tính bản năng. Nó là một trạng thái bẩm sinh. Thoạt đầu, chúng ta tập trung vào chính bản thân mình: vào sự đau đớn, ham muốn, quan tâm của chính mình. Ban đầu, ta chỉ quan tâm đến những nhu cầu của người khác khi ta bị buộc phải làm thế. Chỉ thông qua một cam kết với sự phát triển trí tuệ và đạo đức của chính mình, ta mới có thể phát triển những đặc trưng trí tuệ của tinh thần công bằng. Điều then chốt là, những người có tinh thần công bằng luôn bền bỉ phấn đấu để đạt đến góc nhìn rộng nhất, nhiều thông tin nhất. Những người có tinh thần công bằng không muốn góc nhìn nào bị đàn áp cả. Họ muốn có sự thảo luận công khai để bao chứa đầy đủ những góc nhìn bất đồng cũng như góc nhìn thống trị. Họ muốn người ta học được cách nhận ra khi có người đang cố thao túng họ để khiến họ tin hay làm những điều ắt hẳn họ sẽ không tin hay không làm nếu họ tiếp cận được nhiều thông tin hay nhiều lập luận sâu hơn từ góc nhìn bất đồng. Họ muốn mọi người thấy rõ "các mánh khóe dơ bẩn" của sự thuyết phục mang tính thao túng. Họ muốn công khai vạch trần những tình huống mà người giàu và người có quyền lực đang thao túng những người hầu như không có của cải và quyền lực gì. Họ muốn người ta nhận ra cách người giàu và người có quyền thường chà đạp lên tính cả tin, sự khờ dại và tính dễ bị tổn thương của người nghèo và người thất học đến như thế nào.

Cần lưu ý rằng những người được gọi là "kẻ thao túng" cũng thường là nạn nhân của sự tuyên truyền và mưu mẹo

của chính họ. Bị dính mắc vào sự tuyên truyền và sự hạn hẹp trong tầm nhìn của chính mình, kết quả là đôi khi họ sẽ thất bại. Nhiều doanh nghiệp thất bại, vì không có năng lực phản biện, phê phán những ảo tưởng của mình. Các quốc gia thường không hành động thành công vì các lãnh đạo của họ bị dính mắc vào những mô tả không thực tế của chính mình về thế giới (và về kẻ thù). Những kẻ thao túng thường không phải là những kẻ hùng tâm lớn lao gì. Tâm thế phiến diện của họ sẽ hoàn toàn rõ ràng với những ai có thể đánh giá được sự khác biệt giữa tư duy "tư lợi" và tư duy "công bằng". Chỉ những ai có khả năng tự phản biện, tự phê phán và tự nhận thức bản thân mới có thể đánh giá đúng mình đang vướng đến mức nào vào sự thao túng của xã hội, tâm lý và trí tuệ của người khác.

Khái niệm về các Ngụy biện của Tư tưởng

Các nghĩa của từ "ngụy biện" trong *Từ điển Oxford* gồm:

1. Lừa mị, lừa đảo, lừa bịp, gian trá.
2. Sự đánh lừa, dẫn đi sai hướng, không đáng tin cậy.
3. Một lập luận đánh lừa hay đánh lạc hướng là một lối ngụy biện. Đặc biệt trong logic học là một thiếu sót, về nội dung hay hình thức, làm suy yếu một suy luận. Ngoài ra còn là suy luận ngụy biện, sự ngụy biện.

Thuật ngữ "*fallacy*" (ngụy biện) có nguồn gốc từ chữ *fallax* (lừa mị) và động từ *fallere* (đánh lừa) trong tiếng Latinh.

4. Một quan niệm lừa mị, một sai lầm, nhất là một quan niệm dựa trên suy luận sai. Ngoài ra còn là trạng thái của việc bị đánh lừa, sai lầm.
5. Bản tính ngụy biện, không có cơ sở vững chắc (của các luận cứ); sai lầm, ảo tưởng.

Một người tư duy cũng thường là một nhà tư duy "tự huyễn hoặc bản thân" và vì thế cũng là một nhà tư duy "ngụy biện". Tuy nhiên, nhận thấy bản thân đang tin vào những điều sai (hay đang bảo vệ và biện minh những định kiến, những sự rập khuôn và những quan niệm sai) là một ý nghĩ đau đớn. Tâm trí con người đã phát triển những phương cách giúp nó tránh khỏi sự đau đớn ấy.

Những phương cách này đã được các nhà tâm lý học đặt tên là "các cơ chế phòng vệ". Đây là những cơ chế sẽ phủ nhận hoặc bóp méo thực tại. Và việc chúng được sử dụng là không có ý thức và không có chủ tâm, mà thuộc về tiềm thức và tự phát. Các cơ chế này gồm sự đè nén, phóng chiếu, phủ nhận, hợp lý hóa và rập khuôn.

Gọi tên các Ngụy biện

Triết gia Schopenhauer, khi bình về các mánh khóe thuyết phục, đã từng nhận xét rằng: *Hẳn sẽ rất tốt nếu mỗi mánh khóe có được một cái tên ngắn gọn và thích hợp, để khi một người sử dụng mánh này hay mánh kia, thì lập tức họ có thể bị quở trách vì nó.*

Rủi thay, số lượng thủ thuật mà người ta có thể tạo ra để ngụy trang cho suy luận yếu kém, khiến tư duy tồi trông có vẻ tốt, và che mờ đi những gì thực sự đang diễn ra trong một

tình huống lại nhiều vô hạn. Hơn nữa, hầu hết con người đều kháng cự không muốn nhận ra suy luận tồi khi nó đang hỗ trợ cho những gì họ cực kỳ tin tưởng, giống như việc người ta vô thức chấp nhận tiền đề "mọi thứ đều công bằng trong cuộc đua giành quyền lực, của cải và địa vị". Mọi luận cứ, mọi sự suy xét, mọi thủ thuật hay kiến tạo tinh thần nào mang lại giá trị hiệu lực cho những niềm tin bị chất đầy cảm xúc thì đối với người tin tưởng sẽ có vẻ là chính đáng. Niềm tin càng nhiều, lý do và bằng chứng có thể trục xuất nó sẽ càng ít.

Hầu hết người ta tin tưởng sâu sắc những tiền đề sau, song không ý thức được điều đó:

1. NÓ ĐÚNG VÌ TÔI TIN NÓ.
2. NÓ ĐÚNG VÌ CHÚNG TÔI TIN NÓ.
3. NÓ ĐÚNG VÌ TÔI MUỐN TIN NÓ.
4. NÓ ĐÚNG VÌ TIN NÓ SẼ MANG LẠI LỢI ÍCH TƯ LỢI CỦA TÔI.

Tâm trí con người thường thiển cận, khó uốn nắn và thích tuân phục, trong khi cùng lúc lại lão luyện trong việc tự lừa mình và hợp lý hóa. Con người luôn có bản tính lấy cái Tôi làm trung tâm hoặc lấy xã hội làm trung tâm. Mục tiêu của họ không phải là chân lý mà là lợi ích. Họ không sở đắc các niềm tin bằng một tiến trình có lý trí. Họ cực lực kháng cự sự phê phán của lý tính. Niềm tin, nỗi sợ, định kiến và sự tư lợi mù quáng đều là những thứ chi phối chính yếu phần lớn tư duy con người. Sự tự lừa mình, khi kết hợp với sự thiếu kiểm soát bản thân, là đặc trưng cho phần lớn tư duy con người. Và kết quả là một sự chính trực có thỏa hiệp cao. Nếu bạn chỉ ra một lỗi sai trong tư duy của hầu hết con người, có lẽ bạn sẽ khiến họ câm nín trong chốc lát.

Song, hầu hết người ta, giống như những sợi dây thun bị kéo căng trong chốc lát, sẽ nhanh chóng quay trở lại với bất kỳ điều gì họ đã tin lúc đầu.

Chính vì lý do này, sự đào luyện các đức hạnh trí tuệ là rất thiết yếu đối với sự phát triển con người. Không có sự biến đổi lâu dài cho tâm trí, thì hầu như sẽ ta sẽ không làm được gì để tạo ra tư tưởng thật sự chân thật. Khi bị thách thức, tâm trí con người sẽ vận hành bằng những bản năng trí tuệ nguyên thủy nhất của nó. Điều này có thể được chứng thực trong lịch sử của chính trị, kinh tế, tôn giáo và chiến tranh - và thực tế là trong bất kỳ nghiên cứu lịch sử nào có sự thăm dò sâu vào tâm trí con người đang hoạt động.

Do đó, điều quan trọng là phải học để nhận ra những mánh lừa đầy sức thuyết phục thông thường nhất, để ta có thể hiểu bản thân và người khác rõ hơn. Sử dụng khác đi các ngụy biện là các mánh khóe không thể biện hộ được trong việc thuyết phục và thao túng. Sử dụng cho chính mình chúng là các công cụ của sự tự-lừa mị.

Trong cẩm nang này, chúng tôi tập trung vào các mánh khóe và các bẫy trí tuệ trắng trợn. Đôi khi, các mánh lừa này là "vật giả mạo" cho tư duy tốt. Chẳng hạn, một thế lưỡng nan sai là vật giả mạo cho một thế lưỡng nan đúng. Ta sẽ nhận ra điều này rõ nhất khi xử lý các sai lầm của sự khái quát hóa và so sánh.

Sai lầm vs Ngụy biện

Có thể bạn sẽ hỏi, "Còn sai lầm thì sao?". Chẳng phải đôi lúc ta cũng có thể phạm phải ngụy biện một cách tình cờ, không cố ý và không có chủ tâm sao?

Dĩ nhiên, câu trả lời là đúng vậy. Đôi lúc con người phạm sai lầm mà không có ý đồ đánh lừa ai cả. Việc kiểm tra để xác định người nào đó chỉ đơn giản là phạm sai lầm trong tư duy hay không là một điều khá đơn giản. Sau khi người ấy được chỉ ra sai lầm, và người ấy minh nhiên đối mặt với những vấn đề đó trong tư duy, hãy quan sát để xem người đó có thay đổi thật sự hay không. Nói khác đi, một khi không còn áp lực cho sự thay đổi nữa, thì liệu người đó có quay trở lại với phương cách tư duy sai lầm ban đầu không, hay họ sẽ cho thấy họ thực sự đã được thuyết phục (và đã chỉnh lại tư duy của mình cho đúng)? Nếu người đó quay trở lại, hay tạo ra một sự hợp lý hóa cho hành vi của mình, ta có thể kết luận rằng người đó đã sử dụng ngụy biện để giành lấy lợi ích chứ không phải đơn giản là phạm sai lầm.

Không có Danh mục Ngụy biện nào có thể tát cạn

Không thể nào tạo ra một danh mục thấu đáo và trọn vẹn cho các ngụy biện. Các mánh lừa, bẫy rập và mưu chước trí tuệ mà con người rất thường vướng vào (hay bị trở thành con mồi) có thể được mô tả từ nhiều quan điểm khác nhau và bằng nhiều thuật ngữ khác nhau. Trong cẩm nang này, chúng tôi chỉ xử lý các ngụy biện thông thường nhất và dễ nhận ra nhất mà thôi. Danh mục hay phân tích của chúng tôi cũng không có gì đặc biệt. Dưới đây là một danh mục các vấn đề thông thường trong tư duy con người. Hãy xem bạn có thể thêm gì vào đó được không nhé. Điều thông thường đối với con người (trong tư duy của mình) là:

- Không rõ ràng, rối rắm hay lẫn lộn
- Nhảy ngay đến các kết luận
- Không suy nghĩ thấu đáo các hàm ý
- Mất dấu mục tiêu
- Không thực tế
- Tập trung vào cái vụn vặn
- Không chú ý các mâu thuẫn
- Sử dụng thông tin không đúng trong tư duy
- Đặt ra những câu hỏi mơ hồ
- Đưa ra những câu trả lời mơ hồ
- Đặt ra những câu hỏi bẫy
- Đặt ra những câu hỏi không liên quan
- Làm lẫn lộn những câu hỏi thuộc các kiểu khác nhau
- Trả lời những câu hỏi không đủ sức trả lời
- Đi đến các kết luận dựa trên những thông tin không đúng hoặc không liên quan
- Chỉ sử dụng những thông tin ủng hộ quan điểm của mình
- Đưa ra các suy luận không được biện minh bằng kinh nghiệm

- Bóp méo các dữ kiện và trình bày không đúng
- Không chú ý các suy luận mình đưa ra
- Đi đến những kết luận không hợp lý
- Không chú ý đến các giả định của mình
- Đưa ra các giả định không biện minh được
- Bỏ qua các ý tưởng cốt lõi
- Sử dụng các ý tưởng không liên quan
- Tạo ra các ý tưởng lẫn lộn
- Tạo ra các khái niệm hời hợt
- Sử dụng sai từ ngữ
- Làm ngơ các quan điểm có liên quan
- Lẫn lộn vấn đề thuộc các loại khác nhau
- Thiếu nhận thức sâu về các định kiến của mình
- Không nhìn các vấn đề từ những góc nhìn khác với mình
- Tư duy hạn hẹp
- Tư duy không chính xác
- Tư duy không logic
- Tư duy phiến diện
- Tư duy đơn giản hóa
- Tư duy đạo đức giả
- Tư duy bề mặt
- Tư duy lấy tộc người làm trung tâm
- Tư duy lấy cái Tôi làm trung tâm
- Tư duy lấy xã hội làm trung tâm
- Tư duy phi lý tính
- Thiếu khả năng giải quyết vấn đề
- Đưa ra các quyết định tồi
- Không nhận thức sâu về sự vô tri của mình.

Trong số những khuyết điểm này, rất ít được gán cho tên gọi truyền thống là ngụy biện. Tuy nhiên, sẽ hữu ích nếu hiểu được chút gì đó về cái gì là những ngụy biện thông thường và cách phân biệt chúng với suy luận có căn cứ vững chắc.

Mọi ngụy biện đều là kết quả của một sự lạm dụng một phương cách tư duy vốn đôi khi đã được biện minh. Chẳng hạn, sự khái quát hóa là một trong những hành vi tư duy

quan trọng nhất của con người. Tạo ra những sự so sánh bằng sự tương tự và ẩn dụ là một hành vi quan trọng nữa. Khi bắt đầu tập trung vào các ngụy biện, chúng tôi sẽ bắt đầu nhấn mạnh thật chi tiết vào những sự khái quát hóa và so sánh (và những lỗi sai của tư tưởng nảy sinh từ việc sử dụng sai hai hành vi đó). Rồi chúng tôi sẽ tập trung chi tiết vào một số ngụy biện đã được sử dụng rộng rãi. Chúng tôi không có đủ không gian để trình bày mọi ngụy biện theo một cách chi tiết như thế. Về tổng thể, chúng tôi sẽ tập trung vào 44 ngụy biện (được chúng tôi gọi là "44 thuật lừa để thắng tranh biện"). Chúng tôi sẽ xem các ngụy biện đó như những chiến lược sai trái để thắng tranh biện và thao túng người khác. Đó là những "mánh lừa dơ bẩn" của đời sống trí tuệ. Những ai sử dụng chúng thành công đều có khả năng làm vậy, chính vì, ở mức độ nào đó, chúng đánh lừa họ tin rằng lập luận của họ là có cơ sở vững chắc.

Khái quát hóa sai lầm

Là con người, chúng ta sống trong một thế giới của những sự trừu tượng và khái quát hóa. Mọi từ gọi tên hay đặc trưng cho những gì ta nghĩ đều là sản phẩm của hành vi khái quát hóa[(2)] của tâm trí. Song, như những nhà ngữ

(2) Chẳng hạn, khi ta gọi một người là "phụ nữ", ta đang trừu xuất mọi thứ mang tính cá biệt và cá nhân về người đó và chỉ tập trung vào điều mà họ có chung với mọi người khác mang phái tính của họ. Ta cũng có thể đưa ra một ví dụ tương tự cho mọi từ khác. Điểm quan trọng ở đây là ta không thể sống cuộc sống con người mà không có các công cụ trừu tượng hóa (ngôn ngữ). Chúng cho phép ta thực hiện hầu hết mọi hoạt động của con người. Vì vậy, chắc hẳn sự trừu tượng hóa không thể hoàn toàn đều tồi tệ và sai lầm.
Chức năng của sự khái quát hóa rất đơn giản. Không có sự khái quát hóa, ta không thể giải thích bất kỳ điều gì được. Các sự vật hẳn sẽ xuất hiện quanh ta mà ta không thể hiểu được lý do. Hẳn ta sẽ đứng ngây như phỗng, không thể nối kết cái gì với cái gì được, vì một sự khái quát hóa chỉ đơn giản là một ☞

nghĩa học đã nhắc nhở rất đúng rằng: "Con bò 1 không phải là con bò 2 và cũng không phải là con bò 3". Mỗi và từng sự vật đang tồn tại đều là độc nhất. Giám mục Butler đã nói lên điểm này theo cách dễ nhớ trong nhận xét rằng "mọi thứ đều là chính nó và không phải là thứ khác".

Bất chấp tính độc nhất này của các sự vật, các từ ta dùng để phân loại những gì ta kinh nghiệm đều che đậy tính độc nhất này và tập trung vào những sự giống nhau hoặc khác nhau (nói chung). Như thế, ta nói đến các thuật ngữ chung như những cái bàn, cái ghế, con bò, con quạ, con người, bài thơ và các phong trào xã hội. Bất chấp sự thật rằng vẫn còn có những thứ hữu ích mà ta có thể nói về những cái bàn, cái ghế, con bò, con quạ, con người, bài thơ và các phong trào xã hội cá biệt, song ta buộc phải "khái quát hóa" theo vô vàn cách. Ta nói đến các thuật ngữ chung về gần như tất cả mọi thứ khiến ta quan tâm: sống và chết, yêu và ghét, thành công và thất bại, chiến tranh và hòa bình.

Vì thế, ta phải cẩn thận không giành chiến thắng trong một cuộc tranh biện bằng cách nói "ĐÓ LÀ MỘT SỰ KHÁI QUÁT HÓA!" (và vì thế "tự động" là sai). Ta phải nhớ rằng

---

phương cách tạo ra một nhóm sự vật nào đó (mà ta không hiểu) và so sánh chúng với cái gì đó mà ta đã hiểu bằng một số từ "trừu tượng".
Tư duy phản biện giúp ta như thế nào trong việc tạo ra những sự khái quát hóa và so sánh? Một lần nữa, câu trả lời là rất đơn giản. Tư duy phản biện cho phép ta kiểm soát những sự trừu tượng hóa do ta tạo ra trong tâm trí mình, những sự khái quát hóa ta đưa ra về thế giới, và vì thế, rốt cục, tạo ra chất lượng cho lập luận của ta.
Vậy, thế thì tại sao rất nhiều người lại quản lý sai những sự trừu tượng và sử dụng sai những sự khái quát hóa? Lại lần nữa, câu trả lời rất đơn giản. Sau khi đã hiểu sơ về chúng, hầu hết người ta không thoải mái với những sự trừu tượng hóa. Họ không hiểu lập luận. Toàn bộ quan niệm về các sự vật mang tính trí tuệ - nói thật ra - đối với họ thực sự khá giống một câu đố hóc búa. Không có các kỹ năng tư duy phản biện, một người sẽ không biết cách tạo ra những sự trừu tượng hóa và khái quát hóa hợp lý và hữu dụng. Người ta sẽ không biết cách làm cho chúng sống động trong tâm trí và áp dụng chúng một cách có kỷ luật vào thế giới.

khái quát hóa là bộ phận tích hợp cho những nền tảng truyền thông. Nó cho phép ta kiến tạo các khái niệm mà ta dùng để tiến hành mọi tư duy của mình(3).

Bởi lẽ, một sự khái quát hóa đặc thù là "sai", nó phải dựa trên hoặc là quá ít trường hợp hoặc những trường hợp không mang tính đại diện. Chẳng hạn, nếu khi dạo chơi ở Rome, ta gặp 3 người Ý rất khôi hài, thì ta sẽ không chính đáng nếu đưa ra sự khái quát hóa rằng mọi hay hầu hết người Ý đều khôi hài (không có lý do gì để nghĩ rằng 3 người ta đã gặp đó là đại diện cho mọi hay hầu hết người Ý). Mặt khác, việc xác định một sự khái quát hóa có chính đáng hay không không đơn thuần là vấn đề đo đếm các trường hợp. Chẳng hạn, nếu bạn chạm vào một bếp lò nóng và bị bỏng tay, thì một trường hợp đó thôi cũng đủ để thuyết phục bạn tin vào sự khôn ngoan của sự khái quát hóa rằng "*đừng bao giờ chạm tay trần vào bếp lò đang nóng*". Dựa trên cơ sở của rất ít kinh nghiệm, hẳn bạn có thể chính đáng khi đưa ra sự khái quát hóa thậm chí còn rộng hơn, "*đừng bao giờ chạm da thịt trần trụi của mình vào những đồ vật cực nóng*".

Song, thế thì làm sao ta có thể đảm bảo rằng ta đang tạo ra những sự khái quát hóa chính đáng? Câu trả lời là ta cần chắc chắn mình có đủ bằng chứng để biện minh cho những sự khái quát hóa của mình. Chẳng hạn, bạn đang khái quát hóa một nhóm càng đa dạng thì càng khó khái quát hóa được nó theo cách có thể biện minh. Vì vậy, sẽ dễ hơn khi đưa ra những sự khái quát hóa về những con ếch (giả sử có sự nhất quán trong hành vi của loài ếch) hơn là về những chú chó phức tạp (hành vi của loài chó biến đổi theo nhiều

(3) Bạn có thể đọc lại đoạn này như một bài tập khi chú ý đến việc mình đã đọc thấy bao nhiêu ý niệm chung mà trong đó mỗi ý niệm đều có một dãy sự khái quát hóa nằm đằng sau. Bạn cũng có thể thấy rằng trong mục này, chúng tôi đang tạo ra những sự khái quát hóa về những sự khái quát hóa.

thông số). Hành vi con người là cực kỳ đa dạng. Cứ thử lấy bản thân bạn làm ví dụ thì sẽ rõ.

Bạn sinh ra trong một nền văn hóa (châu Âu, châu Mỹ, châu Phi, châu Á). Bạn sinh ra vào một điểm thời gian nào đó (năm nào đó trong thế kỷ nào đó). Bạn sinh ra ở một nơi chốn nào đó (nông thôn, thành phố, miền Bắc hoặc miền Nam, miền Đông hoặc miền Tây). Bạn được cha mẹ nuôi dạy với những niềm tin đặc thù (về gia đình, những mối quan hệ cá nhân, hôn nhân, thời thơ ấu, vâng lời, tôn giáo, chính trị, học tập, v.v..). Bạn bước vào thế giới với những tố chất nhất định đã ảnh hưởng đến sự phát triển của bạn khi bạn tương tác với môi trường của mình. Bạn đã hình thành các mối liên đới, phần lớn dựa trên những người quanh mình, những mối liên đới với những người có những quan điểm, giá trị riêng và đi theo một số cấm kỵ. Do bởi tất cả ảnh hưởng đó, bạn là một cá nhân độc nhất và phức hợp. Vì thế, một người phải thận trọng khi tạo ra những sự khái quát hóa về bạn, hệt như bạn phải thận trọng khi đưa ra những sự khái quát hóa về người khác.

Dĩ nhiên, điều này không có nghĩa rằng ta không thể đưa ra bất kỳ sự khái quát hóa quan trọng nào về con người. Chẳng hạn, có những đặc trưng chúng ta chia sẻ chung với mọi người khác. Ví dụ, với những gì bạn biết về tâm trí con người, bạn có thể đưa ra những sự khái quát hóa sau đây:

1. Điều cốt lõi cho sự phát triển trí tuệ của ta là ta biết được phạm vi và những giới hạn của các năng lực trí tuệ của mình.
2. Hầu hết người ta không nhận ra họ có khuynh hướng tư duy lấy cái Tôi làm trung tâm và lấy tộc người làm trung tâm.

3. Hầu hết người ta kháng cự không muốn hiểu những hàm ý của những phương cách quy định xã hội và bản tính lấy tộc người làm trung tâm cố hữu trong đó.

Một loạt nghiên cứu quan trọng: Các thí nghiệm Milgram(4), đã ghi chép lại khuynh hướng của con người muốn tuân phục (không phản biện) các mệnh lệnh của những nhân vật có quyền uy, kể cả khi những nhân vật quyền uy đó không có sức mạnh trừng phạt hay cưỡng ép họ phải tuân phục và kể cả khi những nhân vật quyền uy đó yêu cầu họ làm những điều họ biết là "sai trái".

Một loạt nghiên cứu quan trọng nữa về "những hình ảnh của kẻ thù nhìn nhau", ghi chép lại một sự bất lực trí tuệ đáng chú ý của con người. Nó xuất hiện khi các nhóm xung đột với nhau vì cùng một mục tiêu giống nhau. Mỗi bên xung đột sau đó sẽ gán những đức hạnh giống nhau cho mình và những thói xấu giống nhau cho kẻ thù. CHÚNG TA "đáng tin, yêu hòa bình, có danh giá và nhân đạo". CHÚNG NÓ (tức kẻ thù của ta) "xảo trá, thích chiến tranh và tàn độc"(5).

Ta có thể dễ tìm ra những ví dụ cho hiện tượng này trong các tin tức hàng ngày vốn tràn ngập các đặc trưng tích cực cho "phe ta" và những chế giễu, gièm pha cho những kẻ đối nghịch với ta. Những sự khái quát hóa tự thổi phồng đang dung dưỡng cái Tôi của con người luôn luôn được chào đón và dễ "được tin tưởng". Những sự khái quát hóa tiêu cực cho những kẻ đối nghịch ta cũng được chào đón và cũng dễ được tin tưởng vì cùng những lý do tương tự. Là loài vật có tính xã hội, ta không muốn đối mặt với nỗi sợ và không tin tưởng những thành viên trong những nhóm đối nghịch với

(4) Xin xem các nghiên cứu của Stanley Milgram tại www.stanleymilgram.com.
(5) Xin xem các nghiên cứu của Jerome K. Frank tại www.globalcommunity.org.

ta. Ta tránh đối mặt với sự thật rằng ta rất giống với những người ta ghét và sợ. Nỗi đau, sự chịu đựng, sự lãng phí các nguồn lực nảy sinh từ hành vi dựa trên tư duy mà ta tạo ra một cách lấy cái Tôi làm trung tâm và lấy xã hội làm trung tâm đó sẽ làm chùn bước tâm trí.

Phân tích những sự khái quát hóa

Nếu khao khát tính hợp lý, ta phải sẵn lòng tra vấn những sự khái quát hóa của chính mình cũng như những sự khái quát hóa của người khác. Ta phải sẵn lòng tước bỏ những nhãn hiệu của những đối tượng trong kinh nghiệm của ta và tự hỏi (hỏi đi hỏi lại) "ta thực sự biết gì về cái này, cái kia hay cái đó?"

Theo truyền thống, những sự khái quát hóa sai đã bị gán nhãn hoặc là "vội vã" hoặc "không đại diện gì cả". Chúng tôi rút gọn những tên gọi này thành hai phần của một lời khuyên: đầu tiên, hãy bắt đầu nhận ra khi những sự khái quát hóa được tạo ra; và hai là, quyết định liệu sự khái quát hóa đó có được đủ bằng chứng hỗ trợ để biện minh cho nó không. Nói khác đi, hãy đảm bảo bạn dành thời gian tích lũy đủ sự kiện để hỗ trợ cho sự khái quát hóa và hãy đảm bảo bằng chứng của bạn "mang tính đại diện" cho toàn bộ dãy thông tin có liên quan. Hãy định tính cho sự khái quát hóa của bạn bất kỳ khi nào cần thiết (bằng các chữ như hầu hết, nhiều, một số, một vài, thay cho chữ "mọi").

Hãy nhớ rằng bạn là con người và nói bằng ngôn ngữ của loài người, và rằng ngôn ngữ bạn nói luôn chứa đựng những sự khái quát hóa và trừu tượng hóa. Hãy cố gắng phát triển năng lực lột bỏ bất kỳ ngôn ngữ nào mà bạn đang có khuynh

hướng muốn sử dụng để "diễn giải" các sự kiện cố hữu trong kinh nghiệm của mình (tức là, hãy tự giới hạn mình vào việc phát biểu về các sự kiện riêng mà không "xuyên tạc" các sự kiện đó). Hãy tự hỏi xem bạn có thể đúng đắn hơn, chính xác hơn và ít thiên lệch hơn trong các mô tả của mình bằng cách quy giảm những sự khái quát hóa mang tính diễn giải của mình xuống mức tối thiểu được không.

Bây giờ ta hãy cùng xem xét những ví dụ dưới đây về những sự khái quát hóa mà người ta thường tạo ra, trong đó có một số sự khái quát hóa là hợp lý, còn số khác thì không:

VÍ DỤ: "Hôm qua tôi gặp một người nổi tiếng nhất hiện nay. Anh/ Chị ấy tốt tính, chu đáo, biết cảm thông và sâu sắc".

BÌNH LUẬN: Những sự khái quát hóa về tính cách của một người chỉ sau một ngày gặp gỡ thường hiếm khi nào chính đáng.

VÍ DỤ: "Ủa, chẳng phải bạn sẽ đứng lên bảo vệ đất nước sao? Tôi tưởng bạn là một người yêu nước chứ".

BÌNH LUẬN: Sự khái quát hóa bị lấp liếm đi ở đây là: *một người không bao giờ được phép phê phán đất nước của mình, vì sự phê phán như thế không nhất quán với lòng trung thành*. Theo cách này, những người tạo ra sự khái quát hóa (chính trị) này một cách không ý thức thường cũng tạo ra một sự khái quát hóa tương tự về tính yêu giữa con người: "Nếu bạn thực lòng yêu tôi, hẳn bạn sẽ không chỉ trích tôi". Cả hai sự khái quát hóa ấy đều làm ngơ sự thật rằng sự phê phán hợp lý là một yếu tố cần thiết và lành mạnh để tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn. Nhiều nhà phê phán vĩ đại nhất của chúng ta cũng là những nhà ái quốc vĩ đại nhất. Tom Paine là một tấm gương điển hình.

VÍ DỤ: "Tại sao lúc nào cậu cũng hay phê phán quá mức đến thế? Cậu không thể làm người bình thường một lúc được à?"

BÌNH LUẬN: Ngoài việc chữ "phê phán quá mức" là mơ hồ thấy rõ, ta còn có một sự khái quát hóa bị lấp liếm (và vô lý) rằng *phê phán là "phi nhân"*. Hãy chú ý đến sự khái quát hóa bị lấp liếm đi rằng bạn "lúc nào" cũng phê phán. Rằng đôi khi bạn phê phán thì được, rằng bạn thường phê phán thì cũng được, song việc bạn *lúc nào cũng phê phán* thì hoàn toàn không thể được.

VÍ DỤ: "Không, tôi không phải là người có lý trí. Tôi có CẢM XÚC!"

BÌNH LUẬN: Những phát biểu này ngụ ý rằng việc có lý trí và có cảm xúc là không tương thích với nhau. Nhưng không phải vậy. Một người có lý trí có thể có cảm xúc cũng mạnh như những người phi lý. Sự khác biệt là ở chỗ những phản ứng cảm xúc của người có lý trí thì có nghĩa. Chúng "phù hợp" với các hoàn cảnh. Một người có lý trí thì sống hòa nhập hơn, ít mâu thuẫn hơn và có nhận thức sâu sắc hơn. Đối với một người có lý trí, sự nhất quán giữa tư tưởng, cảm xúc và ham muốn tạo ra một nền tảng cho cường độ và sự cam kết. Sự khái quát hóa rằng có lý trí và có cảm xúc là không tương thích là một sự khái quát hóa dựa trên một sự rập khuôn chứ không phải nhận thức.

VÍ DỤ: "Hãy đối mặt đi. Câu trả lời là TÌNH YÊU THƯƠNG. Đó là cách duy nhất để tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn."

BÌNH LUẬN: Nếu ai cũng yêu mọi người khác, thì không nghi ngờ gì, ta hẳn sẽ có một thế giới tốt đẹp hơn. Song,

làm thế nào một tình yêu thương như thế được tạo ra trong một thế giới tràn ngập lòng tham, bạo lực, sự vị kỷ và sự tàn bạo, vốn đều là kết quả của bản tính lấy cái Tôi làm trung tâm và lấy tộc người làm trung tâm? Làm thế nào ta có thể thay đổi tư duy của con người sao cho mang lại sự tràn ngập tình yêu thương? Quan niệm cho rằng *TÌNH YÊU THƯƠNG là câu trả lời* không phải là một sự khái quát hóa hữu dụng. Nó cần được xác định thêm tính chất theo vô vàn cách khác nữa.

VÍ DỤ: "Tiền ta đang sử dụng để cứu những mạng sống con người bằng cách phòng tránh chủ nghĩa khủng bố sinh học chả đáng gì so với số tiền bỏ ra để cứu mạng sống con người bằng các phương tiện khác. Chúng ta bỏ hàng trăm tỷ để cứu mạng sống con người vốn gặp nguy hiểm ở dạng tiềm năng trong khi lại để hàng trăm người chết mỗi ngày ở hậu phương. Theo Viện Y học, mỗi năm có khoảng 18.000 người chết sớm vì không được bảo hiểm. Đây là tỷ lệ gấp 6 lần số người tử vong tại Mỹ ngày 11/9." (Ví dụ này được trích từ một bài báo trên tờ *San Francisco Chronicle*, ngày 27 tháng 4 năm 2003).

BÌNH LUẬN: Nếu các sự thật được nêu ra là đúng, lập luận trong ví dụ này sẽ đưa ra một luận điểm rất quan trọng. Sự khái quát hóa mặc nhiên ở đây có vẻ là chính đáng - rằng số tiền bỏ ra để cứu mạng sống con người phải được chi vào nơi nào nó tạo ra hiệu quả tốt nhất.

VÍ DỤ: "Trên thế giới có đủ thực phẩm được tạo ra để nuôi sống mọi người. Tại sao tôi lại nói vậy? Đây là lý do: chỉ riêng việc sản xuất ngũ cốc trên thế giới thôi đã là trên 1,5 tỷ tấn, đủ để cung cấp cho toàn bộ dân số thế giới mỗi người gần 1kg 1 ngày. Điều này, cùng với sự sản xuất

hiện thời các loại rau củ quả, trái cây, quả hạch và thịt là đủ để cung cấp cho mỗi người đàn ông, đàn bà và trẻ em với lượng calo là 3.000 mỗi ngày - tương đương với lượng tiêu thụ của người Mỹ bình thường."

BÌNH LUẬN: Nếu các sự kiện được nêu ra là đúng, lập luận sẽ tạo ra một luận điểm rất quan trọng. Sự khái quát hóa *rằng trên thế giới có đủ thực phẩm được tạo ra để nuôi sống mọi người* là rất đáng tin cậy.

VÍ DỤ: "Nạn đói là kết quả của việc thừa dân số, nếu người ta có ít con cái hơn, hẳn họ sẽ không bị đói."

BÌNH LUẬN: Khi đánh giá phát biểu này, ta hãy xem xét một số sự kiện có liên quan. Theo Viện Thực phẩm và Chính sách Phát triển (www.foodfirst.org), thừa dân số không phải là nguyên nhân cho nạn đói. Mà thường là ngược lại: nạn đói là một trong những nguyên nhân thực sự của việc thừa dân số. Gia đình nghèo càng có nhiều con, thì càng có khả năng là một số con cái của họ sẽ làm việc trên những cánh đồng hay trong thành phố để phụ thêm cho nguồn thu nhập ít ỏi của gia đình và về sau là để chăm sóc cha mẹ tuổi về già. Tỷ lệ sinh đẻ cao là triệu chứng cho những sự thất bại của một hệ thống xã hội - thu nhập gia đình, dinh dưỡng, giáo dục, chăm sóc sức khỏe và an sinh tuổi già không ổn định. Nếu những sự kiện được nêu ra là đúng, thì sự khái quát hóa ở trên là không chính đáng.

Khi kiểm tra những sự khái quát hóa, hãy đảm bảo bạn hiểu chính xác những gì đang được nói ra. Chẳng hạn, nếu có người bình luận về tầm quan trọng của lòng yêu nước, thì hẳn tốt hơn ta nên dành thời gian tìm hiểu chính xác những gì được nói ra hay được ngụ ý đến qua phát biểu đó.

Ví dụ, chính xác thì người ta phải yêu điều gì: đất đai, thời tiết, các lý tưởng, truyền thông đại chúng, phim Hollywood, hệ thống tư pháp hình sự, hệ thống y khoa, các thái độ khắt khe, các chính trị gia, các luật đã được thông qua, của cải, quân đội, chính sách ngoại giao? Một khi ta làm rõ được một sự khái quát hóa đang nói (và không nói) về cái gì, thì điều quan trọng là phải xác định những thông tin và bằng chứng cần có để biện minh cho nó. Hơn nữa, như chúng tôi đã nói ở trên, điều quan trọng là phải giảm thiểu những sự khái quát hóa sai xuống đến mức tối thiểu bằng cách sử dụng cẩn trọng những từ hạn định như "hầu hết", "một số" và "một vài". Hãy nhớ các quy tắc sau:

- Không nói *mọi* khi bạn muốn nói đến *hầu hết*.
- Không nói *hầu hết* khi bạn muốn nói đến *một số*.
- Không nói *một số* khi bạn muốn nói đến *một vài*.
- Không nói *một vài* khi bạn chỉ muốn nói đến *một*.

Khái quát hóa theo tương quan ngẫu nhiên

"*Post hoc ergo propter hoc*" (Vì xảy ra sau nên là kết quả của cái trước) là một cụm từ Latinh để chỉ sự sai lầm trong việc khái quát hóa. Cụm từ này nói đến sự sai lầm khi suy luận rằng cái gì đó xảy ra trước cái khác thì nhất định là thứ gây ra cái khác đó. Sau đây là một ví dụ minh họa rõ cho điều này. "Hôm qua tôi bị đau bụng sau khi làm toán đại số. Từ nay, tôi sẽ tránh không làm toán đại số nữa." Đây là một ví dụ nữa: "Hôm qua con trai tôi bị đụng xe. Ngay trước khi sự việc xảy ra, tôi đã có linh cảm sẽ có chuyện xấu xảy đến.

Điều này cho thấy rằng bạn có thể làm tổn thương người thân yêu của mình khi có những ý nghĩ tiêu cực về họ."

Sự thật là trước khi có bất kỳ sự việc gì xảy ra, thì có rất nhiều, rất nhiều sự việc khác đã xảy ra rồi. Điều đó không có nghĩa là mọi sự kiện xảy ra lúc trước đó đều là nguyên nhân gây ra những gì xảy ra sau. Thứ hai đi trước thứ ba, song đâu có phải là nguyên nhân cho thứ ba. Mùa hè đến trước mùa thu, song đâu phải là nguyên nhân tạo ra mùa thu. Tôi đi giầy trước khi ăn sáng, song việc đi giầy của tôi đâu có khiến tôi ăn sáng.

VÍ DỤ: Vừa qua chúng ta có một cuộc đình công lớn của các giảng viên, một sinh viên đã chết trong vụ ẩu đả. Điều đó cho thấy rõ thầy cô giáo các người thật vô trách nhiệm khi đình công.

BÌNH LUẬN: Xin lỗi nhé, nhưng ở đây không có mối quan hệ nhân quả nào đâu. Việc cuộc đình công xuất hiện trước cuộc ẩu đả không hề là lý do đúng để gọi nó là nguyên nhân cho cuộc ẩu đả được.

VÍ DỤ: "Lần vừa rồi ăn tối ở nhà Jack, tôi bị đau bụng kinh khủng cho đến tận ngày hôm sau. Chắc chắn thức ăn ở nhà Jack bị hư rồi."

BÌNH LUẬN: Tôi e là chúng ta phải bỏ đi cái việc khái quát hóa "theo tương quan ngẫu nhiên" này về bản chất của thức ăn ở nhà Jack thôi. Còn có nhiều khả năng khác cho cái vụ đau bụng đang nói đến. Bạn có thể kiểm tra xem liệu những người khác cùng ăn bữa đó ở nhà Jack có bị đau bụng không.

Tương tự và Ẩn dụ

Chúng ta tìm cách hiểu những kinh nghiệm và những hiện tượng mới bằng cách so sánh chúng với những gì ta đã hiểu rồi. Khi ta nhận ra rõ rằng sự giống nhau chỉ có *một phần*, thì ta phải nhận ra rằng ta đang nói theo cách ẩn dụ hoặc tương tự. Sự khác biệt cơ bản giữa một sự tương tự và một ẩn dụ thì đơn giản. Khi dùng chữ "giống như" trong mô tả của mình, ta đang tạo ra một sự tương tự (Cậu ấy trông GIỐNG NHƯ một con chuột cống). Khi bỏ đi chữ "giống như", ta đang tạo ra một ẩn dụ (Cậu ấy LÀ một con chuột cống). Sự tương tự và ẩn dụ giúp ta tạo nghĩa cho thế giới. Ta thường giải thích cái gì đó bằng cách so sánh nó (từng điểm một) với cái gì đó giống nó. Ẩn dụ và sự tương tự mang lại những mô hình tạm thời cho việc hiểu những gì ta chưa "thực sự" hiểu.

Trong trường hợp này, có ba loại phát biểu: phát biểu theo nghĩa đen, phát biểu theo sự tương tự và phát biểu ẩn dụ. Có nhiều cây cối trơ gốc trong rừng này (nghĩa đen). Một cây trơ gốc thì giống một cái ghế trong rừng này (tương tự). Mọi cây trơ gốc trong rừng này, và có cả ngàn cây, là một bằng chứng cho sức mạnh của ngành công nghiệp đồ gỗ và là một minh chứng cho sự dửng dưng của nó đối với môi trường sinh thái (ẩn dụ).

Bây giờ chúng ta hãy chuyển sang một số ví dụ về sự tương tự hay ẩn dụ. Cả hai đều được dùng để tạo nghĩa cho các sự việc. Ta hãy cùng xem xét mỗi phương cách ấy "hữu dụng" hay "soi sáng" như thế nào. Trong một số trường hợp, ta sẽ cần làm sáng tỏ phát biểu hay bối cảnh trước khi đưa ra đánh giá.

VÍ DỤ: "Cuộc đời giống như một con đường làng xinh đẹp đầy gió, hai bên đường toàn hoa thơm cỏ lạ, bướm bay

rợp trời và cây trái trĩu quả, song ta lại hiếm khi ngừng lại để chiêm ngưỡng và thưởng thức, mà luôn hối hả, hăm hở bước về phía rừng thưa, nơi ta hình dung là sẽ thanh bình, xinh đẹp hơn." – G.A. Sala.

BÌNH LUẬN: Bạn nghĩ sao? Mỗi người chúng ta phải tham vấn kinh nghiệm của mình để quyết định sự tương tự này hữu dụng như thế nào.

VÍ DỤ: Cuộc sống là thuở ấu nhi của tính bất tử của ta. – Goethe

BÌNH LUẬN: Sự tương tự này giả định sự hiện hữu của Thượng đế và linh hồn. Nếu bạn xem giả định này là đương nhiên, thì sự tương tự sẽ đúng. Còn nếu không, thì sự tương tự sẽ không đúng.

VÍ DỤ: "Lương thức không yêu cầu một bàn cờ không thể có, mà sẽ lấy ra một bàn cờ đặt trước mặt nó và bắt đầu chơi." – Wendell Phillips

BÌNH LUẬN: Điểm quan trọng nằm đằng sau ẩn dụ này là: thay vì cố gắng làm điều không thể thành có thể, ta nên xử lý những thực tại không thể tránh được trong cuộc sống của mình. Ai đồng ý với điều này? Có lẽ là không có ai, song có thể có nhiều tranh cãi về cái gì thực sự là cái không thể và cái gì là cái không thể tránh được.

VÍ DỤ: "Câu hỏi là, bạn có đứng lên cho đất nước mình hay không?"

BÌNH LUẬN: "Đứng lên" nghĩa là gì? Tại sao không "nằm xuống" cho đất nước hay "nhảy lên nhảy xuống" cho đất nước? Rõ ràng người nói đang yêu cầu ta hành động một cách yêu nước, nhưng điều đó có nghĩa là gì? Theo một diễn giải - "đất nước tôi đúng hoặc sai" - bạn sẽ bảo vệ đất nước mình thậm chí khi nó đang tiến hành một cuộc

chiến phi nghĩa. Nếu bạn từ chối làm vậy, bạn sẽ bị dán mác là không yêu nước. Theo một diễn giải khác, bổn phận của bạn là ủng hộ đất nước mình trong cuộc chiến NẾU NÓ CHÍNH ĐÁNG và phải chống lại nó nếu nó không chính đáng.

VÍ DỤ: "Chiến tranh là việc kinh doanh của kẻ dã man". – Napoleon

BÌNH LUẬN: Thật quá tệ là Napoleon không có ý nói về chính mình.

VÍ DỤ: "Máu, và chỉ máu của người Đức sẽ quyết định vận mệnh của chúng ta." – Adolph Hitler

BÌNH LUẬN: Một phát biểu điển hình của một trong những kẻ biện thuyết và mị dân tai tiếng nhất thế giới: mơ hồ, đe dọa và đánh lạc hướng. Một sự diễn đạt lại câu này có thể sẽ là: "Nước Đức sẽ thắng trong mọi cuộc xung đột nếu người Đức sẵn sàng chết để mang lại điều đó". Một diễn giải khác có thể là: "Nước Đức là chủng tộc chủ nhân và các đặc trưng chủng tộc chính là thứ sẽ quyết định cuối cùng ai sẽ là người thắng kẻ thua."

VÍ DỤ: "Cái ác chính yếu của chiến tranh thì còn ác hơn cả cái ác. Chiến tranh là sự tập trung mọi tội ác của con người. Ở đây là một tên gọi đáng nguyền rủa, nổi bật của nó. Dưới tiêu chuẩn này, nó tụ hội bạo lực, sự hiểm ác, cuồng bạo, giả trá, phụ bạc, tham tàn và thú tính. Nếu nó chỉ làm con người trở nên méo mó thì hẳn nó hầu như không làm được gì nhiều. Nó biến con người thành loài thú ăn thịt." – Channing

BÌNH LUẬN: Rất ít người nghĩ về ẩn dụ này khi nhạc ái quốc vang lên và các binh đoàn đang hành quân ra mặt trận. Bạn đồng ý hay không đồng ý với ẩn dụ này và/hoặc với ý chính nằm đằng sau bình luận của chúng ta về nó?

44 thuật lừa để Thắng Tranh biện

Nếu bạn muốn trở nên có ý thức về cách các chính trị gia, giới truyền thông tin tức và ngành công nghiệp quảng cáo, các chuyên gia quan hệ cộng đồng, các quan chức chính phủ và những bạn, thù lẫn lộn sử dụng nghệ thuật thao túng và mẹo lừa với bạn - thì hãy bước vào góc nhìn của họ! Hãy học nghệ thuật của các thuật lừa xấu xa của trí tuệ, nếu cần, để bạn có thể đánh bại những kẻ lừa mị trên phương diện tư duy.

Đầu tiên hãy nhớ rằng những người đang ra sức thao túng bạn luôn luôn muốn thứ gì đó từ bạn: tiền bạc, phiếu bầu, sự ủng hộ, thời gian, tâm hồn - bất kể thứ gì! Song, họ cũng cần bạn không biết điều họ đang nhắm đến. Họ luôn luôn che giấu thứ gì đó (thường là khá nhiều). Trong mọi trường hợp, mục tiêu của họ không phải là sử dụng bằng chứng có cơ sở vững chắc và lập luận có giá trị hiệu lực. Trong mỗi trường hợp, họ sỉ nhục trí tuệ của ta bằng cách cho rằng một thủ thuật thao túng sẽ tác động lên ta, rằng ta sẽ không đủ nhận thức để thấy việc họ đang làm.

Mục tiêu của bạn là phải nhận ra những ngụy biện đúng như trên thực tế - **những thủ thuật dơ bẩn của những kẻ muốn giành lấy một lợi ích**. Các ngụy biện vì thế là những mưu mẹo để giành lấy sự ảnh hưởng, lợi thế và quyền lực (lên bầy cừu của xã hội). Bạn sẽ trụ vững một cách hiệu quả hơn trước tác động của họ, khi bạn biết rõ từ trong ra ngoài các ngụy biện đó. Khi bạn biết cách những cái giả mạo lập luận tốt đang thịnh hành (và là dòng máu nuôi sống truyền thông đại chúng) ra sao trong cuộc sống hàng ngày, bạn sẽ

có nhiều khả năng hơn để kháng cự ảnh hưởng của chúng. Khi bạn đã được tiêm ngừa trước các ngụy biện, phản ứng của bạn với chúng sẽ được biến đổi. Bạn sẽ đặt ra những câu hỏi then chốt. Bạn sẽ thăm dò đằng sau các mặt nạ, những mớ tóc giả và những hình ảnh đã được tăng cường, vẻ phô trương tráng lệ và sự kiểu cách. Bạn sẽ chịu trách nhiệm cho tâm trí và cảm xúc của mình. Bạn sẽ (ngày càng) trở thành con người đúng với chính mình.

Bây giờ chúng ta hãy cùng chuyển sang một số ngụy biện nổi bật nhất được sử dụng trong tư duy. Khi bạn đọc thấu suốt những thuật lừa này, hãy hình dung mình đang giáo dục những người vô nguyên tắc trong nghệ thuật thao túng bầy cừu của thế giới. Hãy hình dung mình đang "làm công việc" gây ảnh hưởng lên những người khác. Bạn muốn phiếu bầu, sự ủng hộ, tiền của hay bất kỳ thứ gì của họ. Một thứ gì đó sẽ lâm nguy nếu bạn quan tâm. Bạn sẽ đối mặt với sự chống đối nào đó. Bạn muốn "thắng" cuộc tranh biện, giành lấy ảnh hưởng. Và bạn không quan tâm (ở chừng mực nào đó) những điều mình phải có để đạt được mục tiêu của mình. Bạn có thể làm gì? Hãy sử dụng một hay nhiều hơn trong số 44 thuật lừa để thắng tranh biện được mô tả ở mục này. Nếu bạn không bận tâm đến việc có nguyên tắc, bạn có thể thao túng và kiểm soát người có đầu óc đơn giản. Những thuật lừa này sẽ hiệu quả - kể cả với những người có đầu óc khá phức tạp. Bạn có thể quan sát các thực hành của các chính trị gia (và những nhà tuyên truyền khác) đã sử dụng chúng thành công hàng ngày. Và đừng lo lắng về cảm giác tội lỗi. Kỹ năng bản năng của bạn trong việc tự lừa mình sẽ hầu như giữ không cho bạn chú ý đến việc mình đang làm là thiếu đạo đức. Dưới đây là nguồn năng lượng cho những chiến lược khắc phục lương tâm của bạn, 44 thuật lừa để thắng tranh biện.

Thuật lừa # 1

Buộc tội đối thủ chính bằng lỗi đối thủ cáo buộc mình (hoặc bằng cách tệ hơn)[6]

Ngụy biện này đôi khi còn được gọi là "lái đến lỗi khác". Khi bị công kích và gặp vấn đề trong việc tự bảo vệ mình, những kẻ thao túng sẽ lật ngược lại để giành ưu thế. Họ sẽ cáo buộc đối thủ bằng chính điều đối thủ đang buộc tội họ. "Anh nói tôi không yêu anh ư! Tôi nghĩ chính anh không yêu tôi thì đúng hơn!". Kẻ thao túng biết đây là một cách hay để đưa đối thủ vào tình thế phòng vệ. Có thể bạn còn muốn làm trầm trọng thêm vấn đề bằng cách buộc tội đối thủ là đã làm điều gì đó còn tệ hơn cái lỗi đối thủ đang buộc tội bạn. "Sao anh lại dám nói tôi ở dơ chứ? Thế lần cuối anh tắm là khi nào?".

Thuật lừa # 2

Buộc tội đối thủ vì đang trượt xuống một con dốc trơn (vốn sẽ dẫn đến tai họa)

Ngụy biện con dốc trơn được sử dụng khi một người ngụ ý rằng nếu ai đó làm điều này (A) thì sẽ không tránh khỏi dẫn đến một kết quả hiệu ứng đô-mi-nô của những điều tiêu cực vốn đến cuối cùng sẽ dẫn đến điều gì đó rất tồi tệ. Nói khác đi, "A" không quá tồi tệ, nhưng A dẫn đến B và B dẫn đến C và C thì cực kỳ tồi tệ! Hãy hình dung cảnh một bà mẹ đang răn dạy cô con gái mới lớn: "Thôi được rồi, có thể hôn một cái thì cũng chẳng sao, nhưng con phải nhớ rằng hôn rồi sẽ dẫn đến đâu, và chỗ đó sẽ dẫn tiếp đến chỗ nào nữa. Trước khi con nhận ra được hậu quả, thì con đã là mẹ của một đứa trẻ không mong muốn rồi! Cuộc đời tươi

(6) Theo truyền thống, ngụy biện này có tên là "Tu Quode", nghĩa là "Anh/ chị cũng thế".

trẻ của con rồi sẽ bị hủy hoại mãi mãi!". Những kẻ thao túng sử dụng lập luận này thường cố tình quên rằng có nhiều người vẫn đang đi trên con dốc trơn nhưng đi rất cẩn thận và không bị ngã.

Thuật lừa # 3

Viện đến Quyền uy(7)

Hầu hết người ta kính sợ những người có quyền lực, có danh tiếng hay có địa vị. Hơn nữa, có nhiều biểu trưng thiêng liêng (quốc kỳ, hình ảnh tôn giáo, các từ thiêng, v.v..) mà người ta cảm thấy hợp nhất và trung thành với chúng. Dù quyền lực, danh tiếng và địa vị hiếm khi có liên quan mật thiết với tri thức và nhận thức sâu sắc, song người ta vẫn bị chúng thôi miên.

Những kẻ mị dân thao túng người khác thành công đều biết rằng hầu hết người ta dễ bị lừa theo cách này. Nên họ cố tỏ ra mình yêu nước thương dân và liên đới bản thân mình với quyền lực, danh tiếng và địa vị (bằng mọi cách có thể). Điều này gồm cả việc tìm kiếm các nhà khoa học và những người "có hiểu biết" khác để "hỗ trợ' cho những quan điểm của họ.

Các công ty thuốc lá từng thuê các nhà khoa học vốn (trên thực tế) sẵn sàng nói rằng không có BẰNG CHỨNG nào cho thấy thuốc lá gây ung thư phổi - mặc dù họ biết (hay hẳn phải biết) là có bằng chứng. Các công ty thuốc lá cũng thành lập "Viện Thuốc lá Mỹ", một hội đồng các nhà nghiên cứu được cho là tìm cách khám phá các tác động của thuốc lá lên sức khỏe. Thực tế, các nhà nghiên cứu này lại chỉ tìm cách biện hộ cho những lợi ích của ngành công nghiệp thuốc lá dưới lớp

(7) Theo truyền thống, ngụy biện này được gọi là "Argumentum ad Verecundiam", nghĩa là viện đến quyền uy.

vỏ quyền uy khoa học mà thôi. Họ lừa dối hàng triệu người (và cùng với đó là gây ra hàng triệu cái chết). Lẽ tự nhiên, họ chỉ có thể làm được vậy bằng cách tự lừa mình để nghĩ rằng họ hoàn toàn cẩn thận về mặt khoa học. Và dĩ nhiên, họ kiếm được rất nhiều tiền trong quá trình đó (một quá trình vốn tác động mạnh đến năng lực tự lừa mình của họ).

Thuật lừa # 4

Viện đến Kinh nghiệm

Những kẻ thao túng, những nghệ sĩ điều khiển và các chính trị gia lão luyện thường ngụ ý rằng họ có "kinh nghiệm" để hậu thuẫn, kể cả khi họ không có kinh nghiệm gì hay các kinh nghiệm của họ bị giới hạn. Họ biết người khác hầu như sẽ rất khó phủ nhận những gì họ nói nếu họ nói bằng tiếng nói của kinh nghiệm. Dĩ nhiên, đôi khi họ cũng gặp phải một đối thủ có nhiều kinh nghiệm hơn. Trong trường hợp đó, họ sẽ công kích kinh nghiệm của đối thủ - xem nó như không mang tính đại diện, bị thiên lệch, bị giới hạn, bị bóp méo hay chỉ mang tính chủ quan.

Thuật lừa # 5

Viện đến Nỗi sợ

Tận trong sâu thẳm, hầu hết con người đều có nhiều nỗi sợ - sợ chết, sợ bệnh tật, sợ mất tình yêu, sợ mất vẻ lôi cuốn, sợ mất tuổi thanh xuân, sợ mất thu nhập, sợ không an toàn, sợ bị người khác phản bác. Những kẻ thao túng vô nguyên tắc biết rằng người ta có khuynh hướng phản ứng một cách bản năng khi có bất kỳ nỗi sợ nào trong số đó được kích hoạt. Vì thế, họ thể hiện mình ra như có khả năng bảo vệ người ta chống lại những đe dọa đó (kể cả khi họ không làm được). Đừng tin vào những người có quyền uy nói rằng

những nhóm (hay những người) nào đó vốn lúc nào cũng nguy hiểm. "Hãy nhớ, những người đó đang đe dọa đến tự do, lối sống, gia đình và tài sản của bạn". Các chính trị gia thường dùng chiến lược này rất hiệu quả để đảm bảo người ta xếp thẳng hàng đằng sau quyền uy của chính phủ và làm những gì chính phủ - tức, những gì các chính trị gia - muốn.

Thuật lừa # 6

Viện đến Lòng thương hại (hay sự cảm thông)

Những kẻ thao túng biết cách tự mô tả bản thân (và hoàn cảnh của họ) theo một cách khiến người ta cảm thấy thương xót hay ít nhất cũng giành được sự cảm thông của người khác, nhất là khi họ không muốn chịu trách nhiệm cho những việc họ đã làm.

Hãy xem một sinh viên, khi đối mặt với việc mình không làm bài tập về nhà, sẽ than van và nói những câu kiểu như, "Cô/ Thầy không hiểu cuộc sống của em khó khăn như thế nào đâu. Em phải làm rất nhiều việc. Nên em rất khó thu xếp để làm bài tập về nhà. Em không may mắn như các bạn khác. Vì ba mẹ em không đủ sức cho em vào đại học được, nên em phải làm việc 30 tiếng một tuần để tự trả học phí. Khi đi làm về, bạn cùng phòng lại mở nhạc ầm ĩ cho đến tận khuya khiến em không thể tập trung học được. Em phải làm sao đây? Tha cho em đi Cô/ Thầy ơi!".

Ngụy biện viện đến lòng thương hại còn được dùng để biện hộ cho người mà kẻ thao túng cảm thấy đồng cảm, như trong câu "Trước khi chỉ trích tổng thống, bạn hãy nhận ra rằng ông ấy có một công việc khó khăn nhất trên thế giới. Ông phải thức đến tận khuya, lúc nào cũng phải lo lắng về phúc lợi của chúng ta, lúc nào cũng gắng tìm cách hành động vì phúc lợi của tất cả chúng ta. Số phận (và gánh

nặng) của thế giới đang đè nặng lên đôi vai ông. Làm sao ta lại đi phán xét một con người đáng thương đến thế được!". Sử dụng cách này sẽ cho phép kẻ thao túng lái sự chú ý khỏi những những người vô tội bị thiệt hại bởi một quyết định hay chính sách của vị tổng thống đó.

Thuật lừa # 7

Viện đến Cảm xúc thông thường[8]

Những kẻ thao túng, và những bậc thầy của những trò lừa mị, lẩn tránh vấn đề và bịp bợm khác rất cẩn thận khi thể hiện mình như những người chia sẻ chung những giá trị và *quan điểm* của người nghe, nhất là những niềm tin "thiêng liêng" của người nghe. Ai cũng có một số định kiến và hầu hết người ta đều cảm thấy ghét cái gì đó hay ai đó. Những bậc thầy xuyên tạc sẽ khuấy động các định kiến, lòng căm ghét và những nỗi sợ phi lý. Họ ngụ ý rằng họ đang về phe với người nghe. Họ hành động như thể đang có chung những quan điểm với người nghe. Họ ra sức thuyết phục người nghe rằng đối thủ của họ không xem trọng những niềm tin thiêng liêng mà họ có.

Có nhiều biến thể về chiến lược này. Một biến thể từng được gọi là "Ngụy biện Công luận thông thường" trong đó, kẻ thao túng sẽ nói hay hàm ý đến điều gì đó giống như sau:

> *"Thật tốt khi quay trở lại quê nhà (thành phố/ quốc gia/ đất nước) của mình và với những người mình thực sự có thể tin tưởng. Thật tuyệt khi được ở cùng những người dám đối mặt trực diện với các vấn đề, biết sử dụng lương thức để làm mọi việc cho đúng và không tin vào những cách thức tư duy và hành động phô trương."*

---

(8) Theo truyền thống, ngụy biện này được gọi là "Argumentum ad Populum", nghĩa là viện đến công luận.

Thuật lừa # 8

Viện đến Truyền thống hay Niềm tin ("Thử và Đúng")

Chiến lược này có quan hệ gần gũi với chiến lược trên, song nhấn mạnh vào những gì có vẻ đã đứng vững trước cuộc kiểm nghiệm của thời gian. Người ta thường làm nô lệ cho các phong tục và chuẩn mực của văn hóa mình, cũng như của những niềm tin truyền thống. Những gì thuộc về truyền thống thì có vẻ là đúng. "Đây là cách chúng ta luôn hoàn tất mọi việc". Những nhà thao túng ngụ ý rằng họ bám chắc vào những gì người nghe đã quen thuộc và cảm thấy hài lòng. Họ ngụ ý rằng đối thủ của họ sẽ phá hoại các truyền thống và niềm tin. Họ không lo lắng việc các truyền thống đó có tổn hại đến người vô tội hay không (như các tập tục và các luật tàn bạo chống lại người da đen trước khi có phong trào Quyền Công dân). Họ tạo ra dáng vẻ không phụ thuộc vào những quan niệm của mình trong khi những quan niệm được họ đạt đến một cách "độc lập" đó chỉ tình cờ trùng hợp với những quan niệm của đám đông mà thôi. Họ biết người ta thường hoài nghi những ai dám đi ngược lại các chuẩn mực xã hội hiện hành và các truyền thống đã được xác lập. Họ biết đủ để tránh công khai chống lại các phong tục xã hội mà người ta đã bị trói buộc một cách vô thức (và nô lệ).

Thuật lừa # 9

Mang vẻ Công chính

Người ta bắt đầu với niềm tin bám rễ rất sâu rằng họ (dân tộc, tôn giáo, động cơ của họ) là đặc biệt thuần khiết và đạo đức. Đôi khi chúng ta làm hỏng mọi chuyện, song lại luôn có tâm hồn thuần khiết. "Chúng ta giữ những lý tưởng cao đẹp nhất hơn bất kỳ quốc gia nào. Dĩ nhiên, ta cũng phạm sai

lầm và đôi khi làm cả những điều ngớ ngẩn. Song, các ý đồ của ta lúc nào cũng tốt đẹp. Không giống những người khác trên thế giới, chúng ta ngây thơ rất dễ bị lừa. Chúng ta có trái tim nhân hậu". Các tin tức trong nước và quốc tế (nhắm đến việc phổ biến trong nước) luôn luôn được viết với tiền đề này nằm đằng sau. Chúng ta có thể làm hỏng chuyện, song ta luôn luôn có ý đồ làm điều đúng. Những kẻ thao túng tận dụng tiền đề đáng nghi vấn này bằng cách nói và viết bằng những giả định như thế đằng sau. Tâm thế này có liên quan đến ngụy biện lặp lại vấn đề và sẽ dẫn đến những giả định lặp lại vấn đề. Xin xem "ngụy biện lặp lại vấn đề".

Thuật lừa # 10

Công kích Cá nhân (chứ không công kích lập luận)[9]

Khi đối thủ đưa ra các lập luận hợp lý, kẻ thao túng sẽ làm ngơ trước những lập luận đó và thay vào đó sẽ tìm cách công kích cá nhân người lập luận. Những lời mạt sát (thậm chí miệt thị) thường hiệu quả (phụ thuộc vào cách bạn sử dụng như thế nào). Nghệ sĩ xuyên tạc biết kiểu khán giả đặc thù nào sẽ phản bác và nói bóng gió rằng đối thủ kia đang ủng hộ những việc tồi tệ. Chẳng hạn, đối thủ đó có thể bị gán nhãn là một tên phát xít hay một kẻ vô thần. Hoặc có thể sẽ bị nói là ủng hộ khủng bố hay nhân nhượng cho tội ác. Chiến lược này đôi khi còn được gọi là "bỏ độc xuống giếng", nghĩa là dẫn dắt khán giả đến chỗ bác bỏ một đối thủ theo một cách tác động sâu rộng - cho dù đối thủ có nói gì để biện minh đi nữa. Dĩ nhiên, nghệ sĩ xuyên tạc biết tầm quan trọng của việc đọc vị đúng khán giả để đảm bảo rằng mình không đi quá xa. Nghệ sĩ xuyên tạc nhận ra rằng họ càng tinh vi bao nhiêu, sự thao túng của họ càng hiệu quả bấy nhiêu.

---

(9) Theo truyền thống, ngụy biện này có tên là "Argumentum ad Hominem".

Thuật lừa # 11

Lặp lại Vấn đề[10]

Một cách dễ dàng để chứng minh ý của mình là giả định nó ngay từ đầu. Ta hãy xem xét ví dụ sau:

> *"Ừ, thế thì bạn muốn hình thức chính quyền nào, một chính quyền do những nhà cải cách hăng hái phái tự do sẵn sàng tiêu xài tiền mà bạn vất vả kiếm được, hay một chính quyền do những người có tinh thần kinh doanh lãnh đạo vốn hiểu rõ cách sống trong một ngân sách hạn hẹp và tạo ra công ăn việc làm cho mọi người?"*

Phát biểu này gồm những giả định vốn được xem là đương nhiên như dưới đây:

1. Một chính phủ tự do ắt sẽ tiêu tiền một cách thiếu khôn ngoan.
2. Những nhà kinh doanh hiểu rõ cách sống trong một ngân sách hạn hẹp và tạo ra công ăn việc làm cho mọi người.

Một biến thể khác của ngụy biện này được gọi là "ngụy biện giả định lặp lại vấn đề", tức sử dụng câu từ vốn đã đánh giá trước một vấn đề ngay khi vấn đề được đặt ra. Chẳng hạn, "Chúng ta có nên bảo vệ tự do và nền dân chủ hay nên nhượng bộ trước chủ nghĩa khủng bố và sự chuyên chế?" Bằng cách đặt câu hỏi theo hướng này, chúng ta tránh phải nói về những câu hỏi hóc búa khác như: "Nhưng chúng ta có thực sự đang thúc đẩy cho sự tự do của con người? Chúng ta có thực sự đang mở rộng nền dân chủ (hay chỉ đang mở rộng quyền lực, sự kiểm soát, sự thống trị và lối vào các thị trường nước ngoài của ta)?" Hãy chú ý kỹ đến những câu chữ được người ta sử dụng khi nói ra "những sự

(10) Theo truyền thống, ngụy biện này có tên gọi là "Pettio Principi".

việc" có liên quan đến vấn đề đang bàn. Họ thường chọn lựa những từ ngữ tiền giả định sự đúng đắn của lập trường của họ trong vấn đề rồi.

Thuật lừa # 12

Đòi hỏi Sự hoàn hảo (Yêu cầu những điều kiện không thể có được)

Đối thủ của bạn muốn bạn đồng ý điều X, và bạn nhận ra bạn không thể tranh cãi về điều X đó mà không khiến khán giả mất lòng tin vào mình. Tốt thôi, hãy cứ đồng ý với điều X, nhưng chỉ với điều kiện sau… "Tôi đồng ý là chúng ta cần một nền dân chủ, song chỉ khi chúng ta có một nền DÂN CHỦ THẬT SỰ và điều này có nghĩa là việc A, việc B và việc C phải được thay đổi trước khi chúng ta xem xét đến nền dân chủ". Bằng cách đưa ra một nhiệm vụ thuộc loại này, bạn sẽ chuyển hướng khán giả đến mức họ không nhận ra rằng trên thực tế, bạn không có bất kỳ ý đồ gì sẽ cho phép X xảy ra. Ngụy biện này tương tự với thuật lừa # 32 là "không ngừng phản bác".

Thuật lừa # 13

Tạo thế Lưỡng nan giả (Ngụy biện kiểu hoặc là/ hoặc là)

Một thế lưỡng nan thật sự sẽ xảy ra khi ta buộc phải lựa chọn giữa hai phương án thay thế đều không thỏa đáng ngang nhau. Một thế lưỡng nan giả sẽ xảy ra khi ta bị thuyết phục rằng ta chỉ có hai lựa chọn không thỏa đáng ngang nhau, trong khi trên thực tế ta có hơn hai khả năng lựa chọn có sẵn. Hãy xem xét yêu sách sau: "Hoặc chúng ta sẽ thua cuộc chiến chống khủng bố hoặc ta sẽ phải từ bỏ một số quyền và sự tự do truyền thống của mình".

Người ta thường sẵn sàng chấp nhận một thế lưỡng nan giả vì hầu như rất ít người cảm thấy dễ chịu với tính phức

hợp và những sự phân biệt đa sắc thái. Họ thích những cái tuyệt đối chung chung. Họ muốn có những lựa chọn rõ ràng và đơn giản. Vì vậy, những người lão luyện trong việc thao túng người khác sẽ đưa ra cho người ta những thế lưỡng nan giả (một trong những phương án lựa chọn duy nhất là một phương án mà kẻ thao túng đang muốn người ta chọn, phương án kia rõ ràng là không thể chấp nhận được). Họ sẽ đưa ra các lập luận kiểu hoặc trắng hoặc đen. Chẳng hạn, "Hoặc theo chúng tôi hoặc chống lại chúng tôi. Hoặc ủng hộ nền dân chủ và tự do hoặc ủng hộ chủ nghĩa khủng bố và sự chuyên chế". Họ nhận ra rằng chỉ một số ít người sẽ phản ứng lại một thế lưỡng nan giả như thế bằng nhận xét: "Song đó không phải là những lựa chọn duy nhất của chúng ta. Giữa hai cực A và Z còn có nhiều phương án như B, C, D, E, F, G, H, I, J, K… cơ mà".

Thuật lừa # 14

Chế ra những sự tương tự (và ẩn dụ) **Ủng hộ cho quan niệm của mình** (cho dù chúng đánh lạc hướng hay "sai")

Một sự tương tự hay ẩn dụ là một sự so sánh vốn không thực sự đúng. Hãy thử xem xét, "chẳng phải đã đến lúc chúng ta phải NGẮT NGANG những vị thẩm phán đang NHÂN NHƯỢNG tội ác đó sao!". Ở đây, hai cụm từ được IN HOA là dùng theo lối ẩn dụ. Chúng không thực sự diễn đạt nghĩa đen. Chúng là những ẩn dụ lôi cuốn nhiều người mà thông tin của họ về hệ thống tư pháp hình sự chủ yếu đến từ truyền hình "cảnh sát và kẻ cướp" và những câu chuyện được tô vẽ đầy cảm xúc trên truyền thông đại chúng.

Để thắng tranh biện, kẻ thao túng sẽ sử dụng những sự so sánh để làm họ trông tốt đẹp và đối thủ của họ trông xấu

xa: "Bạn đối xử với tôi cứ như bố tôi vậy! Cậu ấy không công bằng, và các cậu cũng thế!". Hay "Cách cậu đối xử với tôi giống như đang đánh người ngã ngựa vậy. Cậu không thấy tôi đã có một ngày thật mệt mỏi rồi sao?!". Những sự tương tự và ẩn dụ sẽ có tác động phụ thuộc một phần vào những định kiến và những niềm tin của khán giả. Nghĩa là hiểu thế giới quan của khán giả cũng như những ẩn dụ gốc nằm bên dưới thế giới quan đó. Chẳng hạn, nếu kẻ thao túng đang cố tác động đến ai đó bằng một thế giới quan tôn giáo, họ sẽ có nhiều khả năng thành công khi sử dụng những ẩn dụ và những sự tương tự về mặt tôn giáo. Dĩ nhiên, kẻ thao túng lão luyện biết rằng khi nói với một Ki tô hữu chính thống giáo thì sẽ sai lầm nếu chọn các ẩn dụ ở kinh Koran.

Thuật lừa # 15

Tra vấn các kết luận của đối thủ

Kẻ thao túng muốn dẫn khán giả đến chỗ chấp nhận những kết luận của mình. Họ muốn khán giả phản bác những kết luận hay những diễn giải của đối thủ. Nếu họ nhớ cụm từ Latinh *"non-sequitur"*, nghĩa đen là "nó không dẫn đến [việc đó]" hay "không thể suy ra như thế được" thì họ có thể buộc tội đối thủ là không logic và yêu cầu tra vấn lập luận của đối thủ. Ngay khi đối thủ khẳng quyết một kết luận, kẻ thao túng có thể sẽ nói:

> *"Đợi một chút. Điều đó không có dẫn đến chuyện này. Kết luận của bạn không nảy sinh từ các tiền đề của bạn. Lúc đầu bạn nói "X" còn giờ bạn lại nói "Y". Làm sao bạn đi từ X đến Y được? Làm thế nào bạn có thể biện minh cho bước nhảy đó? Những gì bạn nói là không logic. Bạn không thể chứng minh Y chỉ bằng X được."*

Qua chiến lược này, kẻ thao túng có thể làm mờ đi bất kỳ điểm chính đáng nào do đối thủ đưa ra. Cùng lúc đồng thời, bản thân kẻ thao túng sẽ có vẻ hợp logic và không thiên vị.

Thuật lừa # 16

Tạo nghi ngờ: Nơi nào có khói, nơi đó có lửa

Kẻ thao túng biết rằng một khi những gánh nặng quan trọng được đặt ra cho một người, thì người bị cáo buộc đó khó, nếu không nói là không thể, xóa bỏ sự nghi ngờ rằng nhất định họ phải đang chịu trách nhiệm cho *việc gì đó*. Những sự ngờ vực đang treo lơ lửng có thể sẽ hủy hoại cơ hội để một người giữ được thanh danh của mình trong con mắt của công chúng. Tin đồn rất khó bị kiểm soát. Vì thế, nó là một trong 44 trò gian lận nhất để thắng tranh biện.

Trong suốt thời kỳ McCarthy nắm quyền, nhiều gia đình, quan hệ bạn bè và sự nghiệp đã bị hủy hoại bởi sức mạnh của tin đồn và tâm thế "nơi nào có khói, nơi đó có lửa". Thượng nghị sĩ McCathy và Ủy ban Điều tra các Hoạt động chống Mỹ của ông hẳn đã kéo người ta ra trước một tòa án công luận và ngụ ý rằng nếu họ thực sự yêu nước, hẳn họ sẽ hợp tác với ủy ban bằng cách giao ra tên tuổi của những người có quan niệm thân tả. Khi yêu cầu của họ bị từ chối, một lượng cực kỳ lớn khán giả truyền hình ắt sẽ rút ra kết luận rằng những công dân "bất hợp tác" là những kẻ cộng sản và vì thế là "chống Mỹ". Hầu hết những người bị cho là thách thức Ủy ban Điều tra các Hoạt động chống Mỹ đều mất việc làm; gia đình của họ bị tẩy chay; con cái họ bị trêu chọc và bị bắt nạt ở trường. Hầu hết đều bị bỏ phiếu chống và không thể nào tìm được việc làm với nghề của mình nữa.

Dĩ nhiên, việc đưa ra những trách nhiệm vô lý thường được thực hiện trong những cuộc chuyện trò riêng tư, không chính thức. Một khi tin đồn đã được phát đi, thì không cần làm gì thêm nữa. Người ta thích gieo rắc các câu chuyện: "Dĩ nhiên là tôi không tin rồi, song ông có biết là có nhiều người nói Jack đánh đập vợ con dữ lắm không? Tệ thật nhỉ?".

Khi mánh khóe này được các quan chức chính phủ sử dụng, nó thường được gọi tên là gieo rắc "thông tin sai" (tức những cáo buộc sai mà chính phủ biết sẽ được người ta tin tưởng). Chẳng hạn, việc đặt ra những câu chuyện về "những hành động tàn bạo" của một quốc gia (vốn trên thực tế chưa từng xảy ra) là rất hiệu quả cho việc tạo giá trị hiệu lực cho một quốc gia khác tấn công gây hấn. Hitler đã sử dụng chiến lược này rất hiệu quả. Chính phủ Mỹ cũng thường phát tán thông tin sai - chẳng hạn, để biện minh cho việc gửi Thủy quân lục chiến vào các quốc gia Trung Mỹ hoặc Nam Mỹ để phế truất một chính quyền và dựng lên một chính quyền "thân thiện" hơn. Sự thật là sau nhiều năm, những câu chuyện đó sẽ không được tin tưởng nữa song lại không mang lại hậu quả gì cho những kẻ dựng chuyện. Thông tin sai thường rất hiệu quả. Việc không tin nó thường đến quá trễ. Những năm sau đó, dường như người ta không còn quan tâm đến nó nữa.

Vì hầu hết người tư duy bằng những cách đơn giản, kẻ thao túng và chính trị gia có thể thường khiến họ phải phản bác ai đó chỉ đơn giản bằng cách đề cập đến điều gì đó về người đó mà điều đó có vẻ không phù hợp hoặc đi ngược lại những quy ước xã hội. Chẳng hạn, "Kevin đã thừa nhận có hút cần sa. Chuyện này cho chúng ta biết khá nhiều điều về thằng đó đấy!" hoặc, "Nhìn cô gái mới lớn mặc đồ thiếu vải kìa. Tôi nghĩ chúng ta đều biết cô này đang theo đuổi cái gì".

Thuật lừa # 17

Bù nhìn rơm

Kẻ thao túng biết tầm quan trọng của việc khiến đối thủ trông tồi tệ. Dù quan niệm của đối thủ có ra sao, một kẻ thao túng lão luyện cũng có thể làm cho đối thủ trông như đang đưa ra quan điểm khác, rất không đáng tin. Thủ đoạn trình bày sai các quan điểm của người khác để giành lợi ích về mình này đôi khi còn được gọi là ngụy biện tạo "bù nhìn rơm". Theo nghĩa đen, một người "rơm" là không có thực, dù có thể trông giống thực. Lập luận bù nhìn rơm là sự trình bày sai hay gây lạc hướng lập luận của người khác.

Giả thử, có người muốn cải cách hệ thống tư pháp hình sự của ta (sao cho ngày càng có ít người vô tội bị kết án sai và bị tù đày). Đối thủ của họ có thể sẽ bóp méo rất khéo bằng lập luận bù nhìn rơm như sau: "Vậy tôi đoán điều anh muốn là giải thoát mọi kẻ phạm tội và khiến chúng ta thậm chí còn bị đe dọa nhiều hơn hiện nay nữa chứ gì!". Dĩ nhiên, không ai nói hay muốn thế cả, nên rõ ràng người này đang lập luận dựa vào một người "rơm". Bằng cách trình bày sai lập trường của một người và thể hiện nó ra dưới hình thức mà người ta sẽ phản bác, kẻ thao túng sử dụng thành công chiến lược "bù nhìn rơm". Lẽ dĩ nhiên, ngoài việc trình bày sai lập luận của đối thủ, kẻ thao túng còn có thể tuyên bố rằng đối thủ đang trình bày sai ý mình. Trong trường hợp này, bậc thầy xuyên tạc có thể công kích rằng đối thủ đang sử dụng ngụy biện bù nhìn rơm. Trong bất kỳ trường hợp nào, kẻ thao túng đều muốn đảm bảo rằng lối trình bày tốt nhất cho lập luận của mình sẽ được đối chiếu với lối trình bày lập luận tệ nhất có thể có của đối thủ. Những kẻ thao túng sẽ làm cho đối thủ trông tồi tệ vừa cùng lúc làm cho mình trông tốt đẹp.

Hãy hình dung một nhà môi trường đưa ra lập luận sau:

"Mỗi người trong chúng ta sẽ thực hiện phần mình để giảm thiểu lượng ô nhiễm mà ta đang tạo ra cho hành tinh này. Chẳng hạn, ngành công nghiệp ô tô cần tìm ra những hình thức nhiên liệu thay thế khác, hình thức nhiên liệu sạch hơn. Ta cần bỏ việc sử dụng xăng xét như nguồn nhiên liệu chính của ta cho ô tô. Nếu không, hành tinh của ta sẽ không ngừng bị tổn hại".

Kẻ thao túng đang tìm cách hạ uy tín của nhà môi trường này có thể sẽ trình bày sai lập luận của ông này như sau:

"Điều đối thủ tôi thực sự đang ủng hộ là một CHÍNH PHỦ LỚN HƠN. Gã này muốn bỏ đi quyền lựa chọn của các bạn và đưa cho chế độ quan liêu ngày càng nhiều quyền kiểm soát cuộc sống của các bạn hơn. Đừng để gã thoát khỏi tội này!".

Thuật lừa # 18

Phủ nhận hoặc bảo vệ sự không nhất quán

Kẻ thao túng biết một người sẽ trông tồi tệ khi có vẻ không nhất quán, nói điều này song lại làm điều khác, hoặc đôi khi ủng hộ X và đôi khi công kích X. Khi bị vướng vào một mâu thuẫn, kẻ thao túng có hai lựa chọn. Hoặc họ có thể phủ nhận là không hề có mâu thuẫn nào cả ("Tôi thực sự không nói vậy!") hoặc họ có thể thừa nhận mâu thuẫn và bảo vệ nó như một sự thay đổi chính đáng ("Thế giới đang thay đổi và chúng ta cũng phải thay đổi cùng nó"). Sự thật là cuộc sống con người và xã hội ngập tràn các mâu thuẫn và sự không nhất quán. Những người chính trực nhất là người dám thừa nhận mâu thuẫn và sự không nhất quán, và làm việc để giảm chúng đến mức tối thiểu. Còn kẻ thao túng sẽ ra sức che đậy chúng.

Thuật lừa # 19

Chê người, Khen mình

Hầu hết con người không phức tạp gì. Để thao túng họ chấp nhận lập trường của bạn, hãy sử dụng các "mỹ từ" một cách có hệ thống để đặc trưng cho nó, trong khi hãy sử dụng các từ "tiêu cực" một cách có hệ thống để đặc trưng cho đối thủ của mình. Bạn tin vào dân chủ, tự do, ổn định, thỏa hiệp, công bằng, sức mạnh, hòa bình, sự bảo vệ, an ninh, văn minh, quyền con người, chủ quyền, cải cách, mở cửa, bảo vệ người vô tội, thanh danh, sự hài lòng của Thượng đế, tính bình thường, sự kiêu hãnh, sự độc lập, một sứ mệnh, việc đối mặt với gian khó… Đối thủ của bạn thì tin vào sự chuyên chế, sự đàn áp, xung đột, chủ nghĩa khủng bố, sự gây hấn, bạo lực, sự lật đổ, tình trạng hoang dã, chủ nghĩa phát xít, hỗn loạn mở rộng, tấn công người vô tội, chủ nghĩa cực đoan, độc tài, âm mưu, xấu xa, tàn bạo, hủy diệt.

Một biến thể khác cho chiến lược này cốt yếu ở việc làm trong sạch hóa các động cơ của bạn, bằng cách giải thích những lý do của bạn là "chính trực". "Tôi không có động cơ vì lợi nhuận hay vì lòng tham. Tôi không muốn gia tăng quyền lực và tầm ảnh hưởng của mình. Tôi không muốn kiểm soát và thống trị. Chắc chắn là không. Tôi muốn mở rộng đại nghĩa của tự do, chia sẻ đời sống thiện hảo, tạo phúc cho nền dân chủ (và cứ thế)". Bạn làm mờ đi động cơ thực của mình (những động cơ vốn thường vị kỷ và dựa trên những cân đo đong đếm về tiền và quyền) trong khi làm nổi bật những động cơ nghe có vẻ tốt đẹp và khiến bạn trông có vẻ có tâm hồn cao thượng. Chiến lược này đôi khi còn được gọi là "tìm lý do tốt đẹp" và gồm cả việc đưa "dịch vụ chót lưỡi đầu môi" cho các nguyên tắc cao thượng (tức khẳng quyết chúng một cách lớn tiếng trong khi lại làm ngơ không áp dụng chúng vào thực tế).

Thuật lừa # 20

Lảng tránh câu hỏi, một cách khéo léo

Các nghệ sĩ xuyên tạc đối mặt với các câu hỏi của khán giả đã học được cách tiên đoán hầu hết những câu hỏi khó mà họ sẽ chạm trán và cách tránh chúng bằng kỹ năng và sự khéo léo. Một cách để tránh một câu hỏi khó là trả lời nó bằng một câu pha trò để chuyển hướng câu hỏi. Cách nữa là đưa ra một câu trả lời hiển nhiên ("Quân đội phải ở lại nước X trong bao lâu nữa?". Trả lời: "Cho đến khi nào còn cần thiết chứ không thể trễ hơn dù chỉ một ngày."). Cách thứ ba là đưa ra một câu trả lời rất dài và chi tiết hết mức có thể để đẩy sang một câu hỏi (khó) sang một câu hỏi khác (dễ hơn). Những kẻ thao túng không trực tiếp trả lời các câu hỏi khi những câu trả lời trực tiếp sẽ khiến họ gặp khó khăn hay buộc họ phải chấp nhận một trách nhiệm mà họ muốn tránh đối mặt. Họ học cách sử dụng sự mơ hồ, cách pha trò, chuyển hướng và những câu nói mà ai cũng biết để làm lợi thế.

Thuật lừa # 21

Phỉnh nịnh người nghe

"Thật tốt khi được nói chuyện với các khán giả có lương thức tốt đẹp theo truyền thống xưa cũ và có những nhận thức thật sự sâu sắc về các vấn đề xã hội của chúng ta". "Một người thông minh như các bạn sẽ không bị cho vào tròng bởi…". Người ta luôn luôn tiếp thu sự phỉnh nịnh. Tuy nhiên, đôi lúc một người phải tinh tế không thì khán giả có thể nghi ngờ bạn đang thao túng họ. Hầu hết chính trị gia đều rất tài giỏi trong nghệ thuật phỉnh nịnh. Mục tiêu của họ là thu phục được khán giả của mình. Họ muốn hạ thấp sự phòng vệ của khán giả, giảm tối đa bất kỳ khuynh hướng

nào cho thấy khán giả có thể tư duy một cách phản biện về những gì họ đã nói.

Thuật lừa # 22

Tìm lời thoái thác

Kẻ thao túng thường che giấu đằng sau câu từ, từ chối thừa nhận hoặc không đưa ra câu trả lời trực tiếp. Điều này cho phép họ rút lui khi cần. Nếu bị bắt lỗi là bỏ qua những thông tin quan trọng, họ có thể nghĩ ra một cái cớ nào đó vì đã không đưa ra những thông tin ấy lúc đầu. Hoặc, nếu bị gạn hỏi, họ có thể tiết chế lập trường của mình đến mức không ai có thể chứng minh họ sai được. Nói khác đi, khi bị thúc ép, họ sẽ tìm lời thoái thác. Để là một kẻ thao túng hiệu quả, bạn phải là một con chồn ranh ma hiệu quả. Bạn phải luồn lách khỏi những sai lầm của mình, che đậy các lỗi sai và canh gác những gì bạn nói mọi lúc mọi nơi.

Thuật lừa # 23

Làm ngơ bằng chứng[11]

Để tránh xem xét bằng chứng vốn có thể khiến họ thay đổi lập trường, những kẻ thao túng thường làm ngơ bằng chứng. Thông thường, họ sẽ làm ngơ bằng chứng để tránh phải xem xét nó trong tâm trí mình, vì nó đe dọa đến hệ thống niềm tin hay những lợi ích vị kỷ của họ. Hãy hình dung một tín đồ Ki tô giáo thiển cận đang tra hỏi liệu một kẻ vô thần có thể sống một đời sống đạo đức (mà thiếu sự dẫn dắt của Thánh Kinh) không. Nếu một người như thế gặp phải những mẫu người vô thần đã và đang sống những đời sống hi sinh, giàu lòng trắc ẩn, thì hẳn họ sẽ không thoải

(11) Theo truyền thống, ngụy biện này có tên gọi là "Apiorism", nghĩa là sự vô tri thâm căn cố đế.

mái trong quan niệm của mình. Hẳn có thể họ sẽ tìm một cách đưa vấn đề đó ra khỏi đầu óc mình để tránh những hàm ý của bằng chứng đó.

Thuật lừa # 24

Làm ngơ điểm chính[12]

Những kẻ thao túng biết nếu bạn không thể phá được điểm chính, bạn phải lái khán giả của mình ra khỏi điểm đó và tập trung vào điểm khác (một điểm không liên quan đến vấn đề ban đầu). Những kẻ lão luyện trong việc này biết cách làm sao để khán giả của họ không chú ý đến bước chuyển ấy.

Thuật lừa # 25

Công kích bằng chứng (đang gây hại cho bằng chứng của mình)

Khi một kẻ thao túng không thể tránh được việc phải xem xét bằng chứng không ủng hộ lập trường của mình, họ thường công kích bằng chứng đó. Bạn có thể thấy điều này trong việc chính phủ Mỹ từ chối chấp nhận sự thật rằng Iraq không có kho dự trữ vũ khí có sức hủy diệt trên diện rộng (trước khi Mỹ tiến hành chiến tranh với Iraq). Chính phủ không có bằng chứng không thể bác bỏ được nào ủng hộ lập trường cho rằng Iraq có các vũ khí đó, vì vậy nó đã gắng tạo ra bằng chứng bằng những ý tưởng trắng trợn do tưởng tượng tạo ra. Không bằng chứng nào có thể thuyết phục chính phủ rằng nó đã sai (vì nó không sẵn lòng xem xét sự thật là nó có thể sai). Những sự lảng tránh này còn bị che phủ dưới ngụy biện tiêu chuẩn kép.

---

(12) Theo truyền thống, ngụy biện này có tên tiếng Latinh là "Ignoratio elenchu".

Thuật lừa # 26

Chấp nhặt tiểu tiết

Kẻ thao túng biết rằng cách tốt nhất để làm hầu hết mọi người xao nhãng (nếu họ có vẻ như đang ở thế thua trong lập luận) là lớn tiếng nhấn mạnh vào một chi tiết vụn vặt nào đó. Vì hầu hết người ta đều tư duy hời hợt, nên rất ít người chú ý rằng chi tiết đó là vụn vặt, nhất là nếu họ gắn bó với nó về mặt cảm xúc.

Vì thế, chẳng hạn, người ta thường bỏ qua những vấn đề tranh cãi lớn khi truyền thông tập trung ầm ĩ vào những vấn đề tranh cãi nhỏ (như thể đó là những vấn đề lớn). Vấn đề về sự suy dinh dưỡng và thiếu ăn trên thế giới rất ít được giới truyền thông đề cập đến, trừ một vài trường hợp đặc biệt (như trong suốt một vụ hạn hán hay sau một cơn bão). Cùng lúc, việc một quốc gia nhỏ từ chối làm những gì chính phủ của ta muốn nó làm lại được xem như một vấn đề có tầm quan trọng cực lớn (như thể chính phủ của ta có quyền áp đặt ý chí của nó lên chính phủ của nước khác vậy).

Thuật lừa # 27

Nói thô bạo (để biện minh cho việc mình làm, thường sai về đạo đức)

Chúng ta thường nói những mục đích cao quý không biện minh cho các phương tiện sai trái, nhưng ta có tin vậy không? Khi tham gia vào các hành vi vô đạo đức (như ám sát, cưỡng bức giam cầm và tra tấn), các phát ngôn viên của chính phủ thường dùng lập luận "Đây là một thế giới cực kỳ tàn bạo" để biện minh.

Khi các cá nhân hay các quốc gia giành được nhiều quyền lực, họ sẽ mau chóng đi đến chỗ tin rằng họ ắt có thể phải làm nhiều hơn những gì họ muốn làm. Họ làm điều

này bằng cách tự thuyết phục mình rằng các mục đích của họ luôn luôn cao quý và công chính, rằng những thứ tiêu cực duy nhất họ làm trong thế giới này là bị ép buộc bởi những kẻ xấu xa vốn không chia sẻ chung những giá trị cao quý đó của họ.

Vì thế, những kẻ thao túng thường thắng tranh biện bằng cách nhấn mạnh rằng họ bị buộc phải sử dụng các phương tiện mà tận sâu thẳm trong lòng họ muốn tránh dùng, nhưng trời đất chứng giám, đây là một thế giới cực kỳ tàn bạo.

Chẳng hạn, "Chúng ta không muốn chiến tranh. Chúng ta bị buộc phải tiến hành cuộc chiến". "Chúng ta không muốn có nạn thất nghiệp, nhưng sự nghiệp kinh doanh tự do cần phải vậy". "Nếu chúng ta trao các nguồn lực cho những người không tận dụng được chúng, họ sẽ trở nên lười biếng và chúng ta sẽ kết thúc trong một tình trạng chủ nghĩa toàn trị". "Chúng ta không muốn CIA dính vào việc ám sát, tra tấn, đưa sai thông tin hay những trò bẩn thỉu thuộc bất kỳ loại nào, song, thật không may, chúng ta buộc phải sử dụng các chiến thuật đó để bảo vệ sự tự do và nền dân chủ trên thế giới."

Thuật lừa # 28

Khái quát hóa hào nhoáng (chung chung)

Những kẻ thao túng, những nghệ sĩ điều khiển, những bậc thầy xuyên tạc và các chính trị gia sẽ dùng bất kỳ sự khái quát hóa nào hỗ trợ cho lập trường của họ và để khán giả của họ chấp nhận, bất chấp họ có đủ bằng chứng để hỗ trợ những sự khái quát đó hay không. Họ đưa ra những sự khái quát hóa tích cực mà người ta sẽ sẵn lòng ủng hộ, chẳng hạn những sự khái quát hóa về sự hiến dâng "của chúng ta"

hay "của họ" cho Thượng đế, cho đất nước, chủ nghĩa yêu nước, gia đình và sứ mệnh tự do. Hãy nhớ rằng những sự khái quát hóa của họ được chọn lựa một cách cố ý để sao cho trùng khớp với tư duy của khán giả. Dĩ nhiên, những kẻ thao túng sẽ giữ cho những sự khái quát hóa này mơ hồ để họ có thể len lỏi thoát tôi khi cần.

Thuật lừa # 29

Nhấn mạnh sự không nhất quán trong lập trường của đối thủ

Có sự không nhất quán trong hầu hết chúng ta. Mỗi người đôi lúc đều không làm những gì họ nói. Mọi người đôi lúc rơi vào một tiêu chuẩn kép. Những kẻ thao túng sẽ khai thác bất kỳ sự không nhất quán nào mà họ có thể tìm thấy trong các lập luận của đối thủ. Họ sẽ nhanh chóng cáo buộc đối thủ tội đạo đức giả, kể cả khi họ phạm phải nhiều hình thức đạo đức giả còn ranh mãnh và trắng trợn hơn, song thói đạo đức giả ấy lại không khiến họ phiền lòng chút nào.

Thuật lừa # 30

Chế giễu ("Cười châm biếm cho qua chuyện")

Kẻ thao túng tìm kiếm những cách thức khiến cho đối thủ, hay lập trường của đối thủ trở nên lố bịch (và đáng buồn cười). Người ta thích cười vui và nhất là cười vào những quan điểm có vẻ đe dọa họ. Một trò đùa khôi hài gần như luôn luôn được mọi người đón nhận, vì nó làm nhẹ đi cho khán giả trách nhiệm phải tư duy nghiêm túc về những gì đang khiến họ không thoải mái. Kẻ thao túng dự liệu được khán giả của họ để đảm bảo chắc chắn rằng trò khôi hài của họ sẽ không nghe giống như đánh chẳng được, tha làm phúc.

Thuật lừa # 31

Đơn giản hóa vấn đề quá mức

Vì hầu hết mọi người không thoải mái khi tạo nghĩa cho những lập luận sâu sắc hay tinh tế, kẻ thao túng sẽ khiến vấn đề trở nên đơn giản quá mức để làm lợi thế cho họ. "Tôi không quan tâm các chỉ số thống kê nói cho ta biết gì về cái gọi là "lạm dụng" tù nhân, vấn đề thực sự ở đây là liệu ta có cần cứng rắn với tội ác hay không. Hãy dành sự cảm thông của bạn cho các nạn nhân của tội ác, chứ đừng cho những kẻ phạm tội". Sự thật bị làm ngơ trong câu này là: tự bản thân việc lạm dụng tù nhân đã là một tội ác rồi. Thật không may, những người có tâm thế (quá đơn giản) nào đó không quan tâm đến hành vi tội phạm vốn đang phạm tội ác với "những phạm nhân". Xét cho cùng (họ tự nghĩ), thế giới phân chia thành người tốt và kẻ xấu, và đôi khi người tốt phải làm những điều xấu đối với những kẻ xấu. Họ nghĩ kẻ xấu đáng phải bị đối xử xấu. Bằng cách đơn giản hóa vấn đề quá mức, họ không phải xử lý những gì sai trái đang diễn ra trong cách xử lý phạm nhân.

Thuật lừa # 32

Không ngừng phản bác

Đối thủ của bạn đang đưa ra những lý do đúng để chấp nhận một lập luận, nhưng sự thật là tâm trí bạn đã xác định rồi và sẽ không có gì thay đổi được (dĩ nhiên, bạn không muốn thừa nhận rằng tâm trí của bạn là đóng kín). Kẻ thao túng lão luyện sẽ phản ứng bằng hết sự phản bác này đến sự phản bác khác. Khi đối thủ của họ đáp lại một phản bác, họ liền tiếp tục đưa ra một phản bác nữa. Tâm thế không được nói ra của kẻ thao túng là "Bất kể đối thủ của tôi nói gì (khi đưa cho tôi lý do) thì tôi sẽ vẫn giữ tư duy phản bác (sự thật

là sẽ không có bất kỳ điều gì có thể thuyết phục tôi về tính giá trị hiệu lực cho quan niệm của đối thủ cả)."

Thuật lừa # 33

Viết lại câu chuyện (theo cách của mình)

Những hành động và những thói đạo đức giả tồi tệ nhất có thể sẽ biến mất khỏi các mô tả lịch sử (hoặc bị làm cho có vẻ không đáng kể gì) trong khi những sự tưởng tượng và hư cấu có thể được tạo ra cho giống như những sự kiện không thể chối cãi. Đây là điều đã diễn ra trong cái đôi khi được gọi là "lịch sử ái quốc". Việc viết sử dưới một hình thức bị bóp méo đã được biện minh bởi tình yêu đất nước và thường được biện hộ bằng sự cáo buộc là mang tính tiêu cực ("Cậu lúc nào cũng muốn tập trung vào điều không đúng về phía chúng ta! Thế còn điều đúng thì sao?"). Sự thật là ký ức con người liên tục hoạt động để tái mô tả những sự kiện của quá khứ theo một cách sao cho miễn tội cho nó và kết án những kẻ gièm pha. Trước tác lịch sử thường mang tính bắt chước, nhất là trong các bài viết trong các sách giáo khoa ở trường. Vì thế, khi kể một câu chuyện về quá khứ, kẻ thao túng cảm thấy mình được tự do bóp méo quá khứ theo bất kỳ cách nào mà họ tin họ có thể thoát tội. Như mọi khi, kẻ thao túng lão luyện sẽ có sẵn những cái cớ (để biện minh cho mình).

Thuật lừa # 34

Mưu cầu lợi ích vị kỷ

Kẻ thao túng công kích động cơ của đối thủ, song lại nhấn mạnh rằng các động cơ của mình là thuần khiết. Họ giấu đi các động cơ thực sự của mình (tức, bất kỳ cái gì thuộc về lợi ích vị kỷ của họ) bằng cách thể hiện các lý tưởng cao đẹp (như tự do, dân chủ, công bằng, lối sống Mỹ mà trên

thực tế họ hoàn toàn làm ngơ). Khi kẻ thao túng tìm kiếm lợi ích, và khi bị đối thủ truy vấn, thì họ hoặc sẽ phủ nhận cáo buộc (thường bằng sự phẫn nộ) hoặc chống lại bằng cách nói rằng mọi người ai cũng có quyền bảo vệ lợi ích của mình. Nếu bị truy hỏi thêm, có thể họ sẽ sử dụng ngụy biện "anh cũng thế".

Thuật lừa # 35

Thay đổi căn cứ

Khi một kẻ thao túng cảm thấy họ đang ở thế thua trong cuộc tranh biện, họ sẽ không chịu đầu hàng. Họ sẽ chuyển căn cứ sang thứ khác! Đôi khi họ làm điều này bằng cách đảo tới đảo lui giữa các nghĩa khác nhau của cùng một từ. Vì vậy, nếu một người nói về người khác là không được giáo dục vì không có nhận thức sâu sắc và hầu như thiếu kiến thức, thì kẻ thao túng có thể chỉ việc chuyển căn cứ, bằng cách nói điều đại loại như, "Dĩ nhiên là người đó có giáo dục rồi! Hãy nhìn xem họ đã trải qua bao nhiêu năm học ở trường. Nếu đó là không có giáo dục thì tôi không biết gọi là gì!"

Thuật lừa # 36

Đẩy gánh nặng chứng minh cho người khác

Gánh nặng của sự chứng minh là gánh nặng mà một bên trong cuộc tranh cãi có trách nhiệm phải chứng minh những gì họ khẳng định. Chẳng hạn, trong một phiên tòa hình sự, công tố có trách nhiệm chứng minh tội với đầy đủ lý do hợp lý. Bên biện hộ không cần chứng minh sự vô tội. Kẻ thao túng không bao giờ muốn đảm nhận gánh nặng chứng minh cho những gì họ khẳng quyết. Vì thế, họ phát triển những kỹ năng đẩy gánh nặng chứng minh cho đối thủ. "Trước khi tôi phải chứng minh rằng sự xâm lược Iraq là chính đáng, bạn

cần phải chứng minh là không có việc đó". Phải nói rằng bất kỳ quốc gia nào đi xâm lược nước khác cũng cần có bằng chứng hùng hồn để biện minh cho hành động đó. Không nước nào có nghĩa vụ phải chứng minh rằng nó không được phép bị xâm lược. Theo luật quốc tế, gánh nặng chứng minh thuộc về phía nào khởi phát bạo lực.

Giả thử một kẻ thao túng tra hỏi bạn về lòng yêu nước. Bạn hãy hỏi họ có bằng chứng nào cho thấy bạn không yêu nước. Họ sẽ cố sức đẩy gánh nặng chứng minh cho bạn: "Trước khi nói đến việc anh đã làm gì để thể hiện lòng trung thành với đất nước, chẳng phải là anh có những quan điểm xã hội chủ nghĩa sao? Chẳng phải anh chống lại sứ mệnh tự do sao? Chẳng phải anh phản đối chiến tranh Việt Nam sao?". Tất cả những điều này đều là những nỗ lực ngụy biện để đẩy gánh nặng chứng minh cho người khác.

Thuật lừa # 37

Liên tục xuyên tạc

Trong một bài xã luận trên tờ *Wall Street Journal* (ngày 7 tháng 5 năm 2004) viết về sự thịnh hành của "trò chơi xuyên tạc" trên truyền thông, Daniel Henniger nói: "Thế giới truyền thông mà chúng ta đang sống hoàn toàn tuyệt đối là một thế giới của sự "xuyên tạc". Hầu hết người ta đã và đang không còn tin vào một nhóm các sự kiện không gian dối, trong khi lại tán đồng bất kỳ phương tiện xuyên tạc nào có vẻ khiến họ hài lòng". Sự thật là việc "hầu hết" mọi người đều hiểu rằng truyền thông dựa vào sự xuyên tạc là rất đáng ngờ, vì họ cũng thường là nạn nhân của sức mạnh truyền thông. Nhưng, không có kẻ thao túng lão luyện (hay bậc thầy xuyên tạc) nào đánh giá thấp sức mạnh của sự xuyên tạc trong việc thao túng khách hàng của các "tin tức".

Kẻ thao túng phải liên tục cổ vũ sự xuyên tạc đang làm mờ đi các quan điểm của đối thủ, trong khi đồng thời trình bày quan điểm của chính mình (tức quan điểm họ muốn khán giả chấp nhận) một cách tích cực.

Là một người tiêu dùng có óc phê phán, ta phải có ý thức về sự thịnh hành khắp nơi của sự xuyên tạc và sự chọn lọc tin tức được đưa ra trong truyền thông, để đặt những sự xuyên tạc mâu thuẫn nhau lại gần với nhau và tự mình quyết định xem đâu là những sự thật có ý nghĩa nhất và đâu là những diễn giải đáng tin nhất. Người tiêu dùng biết phản biện sẽ cho rằng truyền thông đang đặt ra những sự xuyên tạc lên mọi mục tin tức cho phù hợp với những định kiến của khán giả họ đang "phục vụ". Người tiêu dùng biết phản biện phải xem xét những phương án thay thế khác để nhìn các vấn đề đang tranh cãi trên các phương tiện truyền thông tin tức, những phương án thay thế khác để tư duy về những gì đang được trình bày, đâu là điều ý nghĩa nhất về nó và nó đang được trình bày như thế nào.

Thuật lừa # 38

Nói bằng những cái phổ biến mơ hồ

Thật khó để chứng minh người khác sai khi họ không thể bị phát hiện. Vì vậy, thay vì tập trung vào những cái cụ thể, kẻ thao túng sẽ nói bằng những thuật ngữ mơ hồ nhất mà họ có thể dễ dàng thoát tội. Ngụy biện này thường phổ biến nơi giới chính trị gia. Chẳng hạn, "Hãy quên những lời của những kẻ thuộc phái tự do nhu nhược đi. Đã đến lúc phải cứng rắn: cứng rắn đối với những kẻ tội phạm, cứng rắn đối với những kẻ khủng bố, và cứng rắn với những kẻ nào coi thường đất nước chúng ta". Họ sẽ đảm bảo họ không sử dụng những từ cụ thể vốn có thể khiến người ta đặt vấn

đề về những gì họ đang làm (chẳng hạn như chính xác thì anh đang nói ta phải cứng rắn với ai, và chính xác thì anh đang có ý đồ làm gì với những người đó khi anh nói ta phải "cứng rắn" với họ. Tra tấn có được không? Lăng nhục thì sao? Hay cầm tù vô thời hạn mà không đưa ra bất kỳ cáo buộc chính thức nào bằng văn bản cho họ? Hay đưa họ vào những phòng giam chật chội không có đến cả bồn vệ sinh trong nhiều ngày vào một lúc nào đó? Còn ám sát thì sao?).

Khi người ta dùng chiến lược này chống lại bạn, hãy yêu cầu họ đưa ra cho bạn những ví dụ cụ thể cho điều họ muốn nói. Hãy yêu cầu họ đưa ra định nghĩa cho những từ then chốt. Rồi sau đó hãy buộc họ chỉ ra cách các định nghĩa của họ được áp dụng như thế nào vào những trường hợp cụ thể đó. Nói khác đi, đừng cho phép họ thoát được với những cái phổ biến mơ hồ.

Thuật lừa # 39

Nói nước đôi

Hãy đối mặt với điều này - chúng ta thường làm những gì chúng ta đang buộc tội đối thủ của mình. Nhưng dĩ nhiên, ta không muốn thừa nhận điều đó vì nó sẽ làm hại đến mục đích của ta. Nói nước đôi có thể là một phương cách rất mạnh để công kích hoặc phòng vệ. Trong việc nói nước đôi (đôi khi còn được gọi là nói bóng gió), ta sử dụng một từ hay một cụm từ tích cực khi ta làm điều gì đó và dùng từ tiêu cực khi chính đối thủ của ta làm điều tương tự.

Chẳng hạn, trước Thế chiến II, chính phủ Mỹ đã gọi Bộ tiến hành chiến tranh là "Bộ Chiến tranh". Sau Thế chiến, họ quyết định gọi nó là "Bộ Quốc phòng". Thay đổi này là vì chính phủ không muốn thừa nhận rằng bộ đó đã khởi đầu những cuộc chiến. Thay vào đó, nó muốn thao túng mọi

người tin rằng nó chỉ *bảo vệ* đất nước trước những nước *gây hấn* khác mà thôi. Nói ngắn, về mặt chính trị, từ "quốc phòng" dễ chấp nhận hơn nhiều so với từ "chiến tranh".

Khi một công dân của một chính phủ đang xung đột với ta âm thầm báo ta biết thông tin về kẻ thù, ta gắn nhãn đó là hành vi "dũng cảm" và "gan dạ". Khi có người trong nước ta báo bí mật của ta cho cũng kẻ thù đó, thì ta sẽ kết tội người đó là "phản quốc"[13]. Chúng ta thì thông minh, còn bọn chúng thì xảo quyệt. Chúng ta ủng hộ các chiến sĩ tự do; còn bọn chúng ủng hộ những kẻ khủng bố. Chúng ta thành lập các trung tâm nỗ lực duy trì hiện trạng; còn bọn chúng tạo ra các trại tập trung. Chúng ta rút lui có chiến lược; bọn chúng tháo chạy. Chúng ta có tôn giáo; bọn chúng cuồng tín. Chúng ta cương quyết; bọn chúng thì cứng đầu.

Thật vậy, có hàng ngàn từ nằm giữa thế nước đôi rằng sẽ là-tốt-khi-tôi-làm-và-là-xấu-khi-kẻ khác-làm.

Thuật lừa # 40

Nói dối trắng trợn

Hầu hết người ta nói dối về những điều nhỏ nhặt nhưng ắt sẽ sợ phải nói dối về những điều lớn lao. Nhưng những kẻ thao túng biết rằng nếu bạn nhấn mạnh một lời nói dối đủ lâu, nhiều người sẽ tin bạn - nhất là khi bạn có các nguồn thông tin đại chúng để phô bày lời nói dối.

---

(13) Khi người vô tội phe ta bị giết (thậm chí còn chưa nhận ra họ đã gặp nguy hiểm), họ sẽ được gọi là "anh hùng". Khi người phe kẻ thù chủ tâm hi sinh mạng sống của mình để chết cho những gì họ tin tưởng, ta sẽ gọi họ là "kẻ hèn nhát" hay "kẻ cuồng tín". Dĩ nhiên, ta không bao giờ gán nhãn cho bất kỳ ai trong phe mình là "kẻ cuồng tín" cả. Thú vị là, khi chính phủ Mỹ huấn luyện Bin Laden và những tay bảo căn Hồi giáo khác cách dùng các chiến thuật khủng bố trong cuộc chiến với Nga ở Afghanistan, ta đã gọi những kẻ bảo căn đó là "các chiến sĩ tự do". Còn giờ đây, cũng chính những người đó, vì đang chiến đấu chống lại ta, nên đã bị biến thành "những tên khủng bố".

Mọi kẻ thao tung lão luyện đều tập trung vào *những gì bạn có thể làm người khác tin tưởng*, chứ không tập trung vào điều đúng hoặc sai. Họ biết rằng tâm trí con người không tự nhiên tìm kiếm chân lý; nó tìm kiếm sự thoải mái, an toàn, khẳng định bản thân và lợi ích tư lợi.

Thực tế, người ta thường không muốn biết sự thật, nhất là những sự thật đau đớn, những sự thật phơi bày những mâu thuẫn và sự không nhất quán của họ, những sự thật hé lộ những gì họ không muốn biết về chính mình hay đất nước mình.

Có nhiều kẻ thao túng rất lão luyện trong việc đưa ra những lời nói dối "trắng trợn" và qua đó làm cho những lời nói dối ấy trông có vẻ thật. Chẳng hạn, nếu nghiên cứu lịch sử của CIA, ta có thể đọc thấy một lượng lớn những hành động vô đạo đức đã được che đậy bằng những lời dối trá (xin xem Tạp chí *Covert Action Quarterly* về ghi chép tài liệu cho những hành động sai trái và những thủ đoạn dơ bẩn của CIA trong mọi vùng trên khắp thế giới)[14]. Thực tế, mọi hành vi vô đạo đức đó đều chính thức bị phủ nhận vào lúc họ thi hành nhiệm vụ.

Thuật lừa # 41

Thay sự thật bằng câu chữ[15]

Những kẻ thao túng biết rằng hầu hết người ta không phức tạp về mặt ngôn ngữ. Hầu hết người ta không suy ngẫm mối quan hệ giữa cách họ dùng ngôn ngữ và những cái đặc thù cụ thể trong thế giới. Họ không tách ngôn ngữ ra khỏi những sự kiện và hành động cụ thể một cách cố ý và họ xem xét một dãy diễn giải để tạo nghĩa cho những gì

(14) info@covertactionquarterly.org.

(15) Theo truyền thống, ngụy biện này có tên là "reification" [vật hóa].

đang xảy ra trên thế giới. Hầu hết người ta đều nhìn thế giới như phản ánh đúng đắn những gì đang diễn ra trên thế giới, kể cả khi cái nhìn đó bị bóp méo. Những sự trừu tượng hóa không phải là những sự trừu tượng hóa trong tâm trí họ, mà chính là các hiện thực. Hãy xem xét những ví dụ sau:

- Sự tự do nâng đỡ chúng ta.
- Nền dân chủ đang kêu gọi.
- Công bằng nhấn mạnh rằng ta…
- Cờ tổ quốc đang diễu hành.
- Khoa học nói rằng…

Hãy chú ý rằng trong mọi ví dụ trên, một ý niệm trừu tượng được ban cho một sự sống riêng khi được ghép đôi với một động từ hành động. Chẳng hạn, làm sao một lá cờ có thể diễu hành được? Đó là điều không thể. Nhưng người ta đã bị chế ngự bởi sự sử dụng ngôn ngữ một cách đầy màu sắc, dù cực kỳ dễ sai lạc.

Thuật lừa # 42

Ném ra một (hoặc hai) **con cá trích đỏ**

Trong chiến lược này, kẻ thao túng lái khỏi vấn đề bằng cách tập trung vào những thứ không liên quan (song lại chất đầy cảm xúc). Giả thử một kẻ thao túng không thể phản bác lập luận của đối thủ. Gã đó sẽ không thèm phản bác tiếp. Thay vào đó, gã sẽ ném ra một vấn đề chất đầy cảm xúc vốn sẽ làm khán giả xao nhãng khỏi lập luận của đối thủ. Hãy xem xét ví dụ sau. Đối thủ của kẻ thao túng đã nói rằng các đại dương trên thế giới đang nhanh chóng chết dần hầu hết là vì hoạt động của con người, nhất là chất thải công nghiệp. Thay vì lập luận chống lại lập trường của đối thủ, kẻ thao túng sẽ ném ra một con "cá trích đỏ". Gã sẽ nói, "Những gì

chúng ta thực sự cần quan tâm là tất cả quy định của chính phủ đang đứng trước mặt nền công nghiệp ngày nay, và mọi công ăn việc làm sẽ bị mất hết nếu các quy định quan liêu vẫn tiếp tục lớn mạnh. Chúng ta cần một đất nước trong đó người dân có công ăn việc làm và con cái họ có cơ hội để phát triển và mở rộng tiềm năng của mình!". Câu xuyên tạc này có liên quan gì đến việc các đại dương đang chết dần chết mòn không? Xin thưa là không. Đó là một lập luận cá trích đỏ được ném ra để tránh tất cả vấn đề.

Thuật lừa # 43

Dựa vào thống kê

Người ta bị ấn tượng bởi các con số, nhất là các con số chính xác. Vì vậy, bất kỳ khi nào có thể, kẻ thao túng sẽ trích dẫn các con số thống kê để hỗ trợ cho mình, kể cả khi nguồn thông tin đó là đáng nghi ngờ. Khán giả của họ thường sẽ bị ấn tượng. Nhân đây cũng xin hỏi, bạn có biết 78% sinh viên đọc cẩm nang này sẽ tăng điểm số trung bình lên đến 1,33% trong vòng 2 học kỳ không? Điều đó thậm chí còn cao hơn ở trường bạn!

Thuật lừa # 44

Sử dụng Tiêu chuẩn kép (bất kỳ khi nào có thể)

Hầu hết khán giả đều sử dụng các tiêu chuẩn kép. Một chuẩn cho chúng ta. Một chuẩn cho bọn họ. Ta không thể chịu được việc các quốc gia phát triển vũ khí hạt nhân (trừ ta và các nước bạn bè). Ta lên án sự gây hấn (trừ khi ta là kẻ gây hấn). Ta không thể khoan dung cho sự tra tấn và những sự vi phạm quyền con người do kẻ thù ta gây ra (mặc dù, có trời chứng giám, đôi khi ta bị buộc phải tự mình làm những việc đó).

44 Thuật lừa để Thắng Tranh biện

- **Buộc tội đối thủ chính bằng lỗi đối thủ cáo buộc mình** (hoặc bằng cách tệ hơn)
- **Buộc tội đối thủ vì đang trượt xuống một con dốc trơn** (vốn sẽ dẫn đến tai họa)
- **Viện đến quyền uy**
- **Viện đến kinh nghiệm**
- **Viện đến nỗi sợ**
- **Viện đến lòng thương hại** (hay sự cảm thông)
- **Viện đến xúc cảm thông thường**
- **Viện đến truyền thống hay niềm tin** ("thử và đúng")
- **Mang vẻ công chính**
- **Công kích cá nhân** (chứ không công kích lập luận)
- **Lặp lại vấn đề**
- **Đòi sự hoàn hảo** (yêu cầu những điều kiện không thể có được)
- **Tạo thế lưỡng nan giả** (ngụy biện hoặc là - hoặc là)
- **Chế ra những sự tương tự** (và ẩn dụ)
- **Ủng hộ cho quan niệm của mình** (cho dù chúng đánh lạc hướng hay "sai")
- **Tra vấn các kết luận của đối thủ**
- **Tạo nghi ngờ: nơi nào có khói, nơi đó có lửa**
- **Bù nhìn rơm**
- **Phủ nhận hoặc bảo vệ sự không nhất quán**
- **Chê người, khen mình**
- **Lảng tránh câu hỏi, một cách khéo léo**
- **Phỉnh nịnh người nghe**
- **Tìm lời thoái thác**
- **Làm ngơ bằng chứng**
- **Làm ngơ điểm chính**
- **Công kích bằng chứng** (đang gây hại cho bằng chứng của mình)
- **Chấp nhặt tiểu tiết**
- **Nói thô bạo** (để biện minh cho việc mình làm, thường sai về đạo đức)
- **Khái quát hóa hào nhoáng** (chung chung)
- **Nhấn mạnh sự không nhất quán trong lập trường của đối thủ**
- **Chế giễu** ("Cười châm biếm cho qua chuyện")
- **Đơn giản hóa vấn đề quá mức**
- **Không ngừng phản bác**
- **Viết lại câu chuyện** (theo cách của mình)
- **Mưu cầu lợi ích vị kỷ**
- **Thay đổi căn cứ**
- **Đẩy gánh nặng chứng minh cho người khác**
- **Liên tục xuyên tạc**
- **Nói bằng những cái phổ biến mơ hồ**
- **Nói nước đôi**
- **Nói dối trắng trợn**
- **Thay sự thật bằng câu chữ**
- **Ném ra một** (hoặc hai) **con cá trích đỏ**
- **Dựa vào thống kê**
- **Sử dụng tiêu chuẩn kép** (bất kỳ khi nào có thể)

Phát hiện ngụy biện: Phân tích một phát biểu từ quá khứ

Bây giờ hãy tự kiểm tra bản thân về các ngụy biện bạn vừa đọc. Hãy đọc kỹ các đoạn trích dưới đây (từ một bài phát biểu chính trị quan trọng trong lịch sử, một bài phát biểu mà sức mạnh thuyết phục của nó đã giúp tác giả thắng lợi trong cuộc bầu cử quốc gia năm 1898). Hãy xem người phát biểu đã sử dụng bao nhiêu lập luận ngụy biện nằm trong *44 thuật lừa để thắng tranh biện*.

Trước khi đọc bài phát biểu, hãy xem xét đoạn mô tả sau của James Truslow Adam[16], một sử gia Mỹ, về tâm trạng của quốc gia thời đó:

> *… các lợi ích kinh doanh đầy sức mạnh đang bực bội vì chúng ta không sáp nhập Hawaii. Thượng nghị sĩ Lodge đã dán mắt vào Puerto và Philippines. Thứ trưởng Bộ Hải quân Roosevelt lại lo ngại không biết làm gì với tàu của mình… Ngài Pulitzer, chủ tờ The World, đã nhận xét "rằng ông thà thích ý tưởng về một cuộc chiến - không lớn - song là một cuộc chiến sẽ gia tăng lợi ích và mang lại cho ông một cơ hội để đo lường phản ứng trong những số phát hành"… một nhóm doanh nhân và chính trị gia có quyền lực nghiêng về phía mở rộng đế quốc; một nhóm các nhà báo lùng sục không thương tiếc các tin tức giật gân có thể đưa ra phát hành; và một khẩu súng mới trong tay mà chúng ta sẽ lấy làm tự hào (tr. 81 - 82).*

Bây giờ hãy hình dung bạn là một cử tri đi bầu ở Mỹ năm 1898 đang lắng nghe những đoạn trích dưới đây từ bài phát biểu *The March of the Flag* (Cuộc diễu hành của Quốc kỳ)

---

(16) Adams, J. 1932, *History of the United States*, Vol. 4.

của Albert J. Beveridge (người không lâu sau sẽ trở thành Thượng nghị sĩ Mỹ). Bằng cách sử dụng biểu đồ 44 thuật lừa ở trên, hãy đọc kỹ các đoạn trích để chỉ ra các chiến lược thao túng nào đang được sử dụng trong bài phát biểu. Có lẽ, cách tốt nhất để làm điều này là viết ra bên lề những ngụy biện bạn tìm ra được khi đọc các đoạn văn này.

Mở đầu:

Thưa đồng bào: Đây là một mảnh đất cao quý mà Thượng đế đã bạn cho chúng ta; một mảnh đất có thể cung cấp thức ăn và quần áo cho cả thế giới; một mảnh đất có các đường bờ biển bao bọc một nửa quốc gia ở châu Âu; một mảnh đất được định ra như một người lính gác giữa hai đại dương oai vệ của địa cầu, một nước Anh với một sứ mệnh cao cả hơn. Đây chính là một dân tộc hùng mạnh mà Ngài đã gieo trồng trên mảnh đất này; một dân tộc xuất thân từ dòng máu oai hùng nhất trong lịch sử; một dân tộc liên tục được tái sinh mãi bởi những con người sung mãn, luôn lao động tạo ra con người trên khắp trái đất; một dân tộc oai vệ bởi quyền lực, quyền hiến pháp và bởi quyền uy của các mục đích hướng đến thiên đường của nó - tức những con người truyền giảng, chứ không phải những kẻ bủn xỉn, của tự do. Đây chính là một lịch sử vinh quang mà Thượng đế của chúng ta đã ban cho dân tộc Ngài chọn; một lịch sử có nguyên tắc chủ đạo được gióng lên bởi Hồi chuông Tự do; một lịch sử anh hùng với niềm tin vào sứ mệnh và tương lai của ta; một lịch sử của các chính khách đã lan tỏa các đường biên giới của nền cộng hòa đến những mảnh đất chưa được khai phá và những vùng hoang vu dã man; một lịch sử của những người lính đã mang quốc kỳ băng qua các sa mạc nóng cháy, vượt qua những dãy núi cao chót vót, thậm chí cao đụng đến cả cổng trời; một lịch sử của một dân tộc sinh

sôi nảy nở tràn khắp cả một lục địa chỉ trong nửa thế kỷ; một dân tộc của những nhà tiên tri nhìn thấy trước các hậu quả của những cái ác vốn kế thừa từ quá khứ, và của những nghĩa sĩ tử đạo đã chết để cứu chúng ta khỏi chúng; một lịch sử mang tính logic của thần linh, mà ta đã nhận ra chính mình trong tiến trình suy luận bao la của nó.

Định nghĩa của Beveridge về vấn đề này:

Bởi thế, trong chiến dịch này, câu hỏi sẽ lớn hơn một câu trả lời mang tính đảng phái. Đó là một câu hỏi Mỹ. Đó là một câu hỏi mang tầm thế giới. [Rằng] Phải chăng dân tộc Mỹ sẽ vẫn tiếp tục cuộc hành quân không biết mệt mỏi hướng đến uy quyền tối cao về thương mại trên khắp thế giới? Phải chăng những thể chế tự do sẽ vẫn mở rộng vương quyền được ban phước lành của chúng giống như những người con của tự do đang tăng trưởng sức mạnh, cho đến khi đế chế các nguyên tắc của ta được thiết lập trên trái tim của toàn nhân loại?

Chẳng nhẽ chúng ta không có sứ mệnh phải hành động, không có bổn phận phải thực hiện đối với đồng bào của mình sao? Chẳng nhẽ Vị Cha Quyền Năng lại phú bẩm cho ta những món quà ở tận phía bên kia các sa mạc của ta và đánh dấu ta như dân tộc được Ngài ưu ái đặc biệt chỉ để ta mục nát trong bản tính ích kỷ của mình, giống như những con người và những quốc gia như: Trung Quốc, Ấn Độ, Ai Cập?

Chúng ta sẽ là người chỉ có duy nhất một tài năng và đã giấu nó đi hay là người có mười tài năng và đã sử dụng chúng để chúng phát triển thịnh vượng? Và liệu chúng ta có gặt hái được phần thưởng đang tiềm ẩn trong việc ta thực hiện bổn phận cao cả của mình xét như quyền lực tối cao trên trái đất; Liệu ta có nên chiếm lấy các thị trường mới cho những gì

mà các nông trang của ta trồng cấy, những thị trường mới cho những gì các nhà máy của ta sản xuất, các thị trường mới cho những gì thương nhân của ta bán - và hơn nữa, để làm hài lòng Thượng đế, là chiếm lấy các thị trường mới cho những gì tàu thuyền của ta chuyên chở không?

… Liệu thương mại của ta có tiếp tục được khuyến khích cho đến khi ngành mậu dịch Mỹ, với các châu Đại dương, với phương Đông và với cả thế giới, sẽ trở thành ngành mậu dịch bá chủ toàn bộ địa cầu không?

… chúng ta phải ngay từ hôm nay xử lý các quốc gia tham lam của mọi thị trường mà ta sẽ xâm chiếm; các quốc gia với các chính khách được đào tạo lão luyện, các quốc gia có tàu thuyền, súng ống, tiền của và con người… Thế giới sẽ phải dụi mạnh tỉnh ngủ trước sức mạnh không thể kháng cự và vận mệnh vững chắc của nền cộng hòa này.

Beveridge ngụ ý đến cuộc chiến Mỹ - Tây Ban Nha:

… Cuộc chiến thiêng liêng nhất từng được một quốc gia tiến hành chống lại quốc gia khác - một cuộc chiến cho nền văn minh, một cuộc chiến cho một nền hòa bình vĩnh cửu, một cuộc chiến, dưới bàn tay Thượng đế, dù ta có biết hay không, đã mở ra những cánh cửa bước vào nền thương mại thế giới cho nước Cộng hòa này.

Quan niệm của ông về Lịch sử Chinh phục của nước Mỹ:

… Thượng đế chúc lành cho các binh lính năm 1898, cho con em của các anh hùng năm 1861, cho hậu nhân của các anh hùng năm 1776. Trong các sảnh đường của lịch sử, họ sẽ đứng vai kề vai với những bậc cha ông của vinh quang và phe chống đối chính quyền ở Washington sẽ không thể

phủ nhận họ. Tuyệt nhiên không! Họ sẽ không bị tước bỏ đi thanh danh thuộc về họ, cũng sẽ không bị nền cộng hòa tước đi những gì họ đã giành được cho đất nước mình. Bởi lẽ, William McKinley đang tiếp tục chính sách mà Jefferson khơi mào, Monroe đã tiếp tục nối bước, Seward đã đẩy cao, Grant đã đẩy mạnh, Harrison đã chiến thắng và sự lớn mạnh của nền cộng hòa vẫn đang thúc giục.

Quan niệm của ông về việc chinh phục các nước khác:

Hawaii là của chúng ta; Puerto Rico phải thuộc về ta; với lời cầu nguyện của công chúng, Cuba rốt cục cũng sẽ thuộc về ta; trong những hòn đảo ở phương Đông, thậm chí trước những cổng vào châu Á, các trạm lấy than cũng sẽ thuộc về ta; tối thiểu nhất thì ngọn cờ của một chính quyền tự do phải tung bay trên Philippines, và tôi nguyện cầu Thượng đế sao cho Quốc kỳ Mỹ mà Taylor giương lên ở Texas và Fremont sẽ được đưa đến bờ biển này.

Về sự phản bác rằng việc nô dịch hóa các nước khác là xung khắc với quyền tự quyết của một dân tộc, ông nói rằng:

Phe đối lập nói với ta rằng ta không được phép cai trị một dân tộc mà không có sự đồng thuận của họ. Tôi xin trả lời rằng: sự cai trị của tự do, mà mọi chính quyền công chính rút ra quyền uy của nó từ sự đồng thuận của người bị trị, chỉ áp dụng cho những ai có khả năng tự trị. Tôi xin trả lời thêm rằng: chúng ta cai trị người Da đỏ mà không cần sự đồng thuận của họ, chúng ta cai trị các lãnh thổ của ta mà không cần sự đồng thuận của họ, chúng ta cai trị con em của ta mà cũng không cần sự đồng thuận của chúng.

Beveridge tin rằng người ta hẳn sẽ chào đón việc mình bị thống trị:

Chẳng nhẽ người Philippines không ưa chuộng một chính quyền công chính, nhân đạo và văn minh của nền cộng hòa này hơn sự dã man, sự cai trị đẫm máu của sự cướp bóc và tống tiền mà chúng ta đang cứu họ sao?

Ông nhìn các nước khác như bị chi phối bởi động cơ quyền lực và lòng tham. Ông xem chúng ta như được dẫn dắt bởi các lợi ích của những người mà chúng ta chinh phục:

Ta sẽ trả những dân tộc này lại cho những bàn tay hôi hám mà ta đã giải thoát họ ra chăng? Ta sẽ để mặc họ cho số phận của họ, với những con sói muốn xâm chiếm đang rình rập khắp nơi - với Đức, Nga, Pháp và thậm chí cả Nhật Bản, đang thèm khát? Ta sẽ trả những dân tộc này lại cho những bàn tay hôi hám mà ta đã giải thoát họ ra chăng? Ta sẽ để mặc họ cho số phận của họ, với những con sói muốn xâm chiếm đang rình rập khắp nơi.

Về sự phản bác rằng các nước đều có quyền tự cai trị:

… [Trao cho họ quyền tự cai trị] hẳn sẽ giống như giao lưỡi lam cho một đứa bé và bảo bé tự mình cạo râu. Điều đó hẳn cũng giống như giao một máy đánh chữ cho người Eskimo và bảo họ xuất bản một trong những tờ nhật báo hay nhất thế giới.

Qua lá phiếu của mình, các bạn sẽ khẳng định mình có bất trung với khí chất, sức mạnh và cảm quan thực tế của Mỹ không? Hay nói khác đi, sẽ khẳng định chúng ta

là giống nòi cai trị thế giới này; rằng dòng máu của ta là dòng máu cai trị; trái tim ta là trái tim cai trị, bộ não và tài năng của ta là bộ não và tài năng của cấp bậc quản trị.

Khoảng cách không phải là vấn đề cho việc ta chinh phục những vùng đất bên ngoài vốn phù hợp với vận mệnh của ta, bởi sự phát triển công nghệ đang hiệp lực với ta: năng lượng hơi nước đến với ta; điện đến với ta, các yếu tố quan trọng đều liên kết với vận mệnh của ta. Cuba không tiếp giáp ta! Hawaii và Philippines cũng không tiếp giáp ta! Song hải quân của ta sẽ khiến các nước ấy trở thành sát cạnh ta. Dewey, Sampson và Schley đã và đang khiến các nước ấy trở thành sát cạnh ta, và tốc độ Mỹ, súng ống Mỹ, trái tim, khối óc và thần kinh Mỹ sẽ giữ cho các nước ấy mãi mãi ở cạnh bên ta. Hãy nghĩ về hàng ngàn người Mỹ sẽ đổ vào Hawaii và Puerto Rico khi các luật của nền cộng hòa này phủ khắp những hòn đảo đó bằng công lý và sự an toàn! Hãy nghĩ đến hàng vạn người Mỹ sẽ tỏa ra khắp các mỏ, cánh đồng

44 Thuật lừa để Thắng Tranh biện

- Buộc tội đối thủ chính bằng lỗi đối thủ cáo buộc mình (hoặc bằng cách tệ hơn)
- Buộc tội đối thủ vì đang trượt xuống một con dốc trơn (vốn sẽ dẫn đến tai họa)
- Viện đến quyền uy
- Viện đến kinh nghiệm
- Viện đến nỗi sợ
- Viện đến lòng thương hại (hay sự cảm thông)
- Viện đến xúc cảm thông thường
- Viện đến truyền thống hay niềm tin ("thử và đúng")
- Mang vẻ công chính
- Công kích cá nhân (chứ không công kích lập luận)
- Lặp lại vấn đề
- Đòi sự hoàn hảo (yêu cầu những điều kiện không thể có được)
- Tạo thế lưỡng nan giả (ngụy biện hoặc là - hoặc là)
- Chế ra những sự tương tự (và ẩn dụ)
- Ủng hộ cho quan niệm của mình (cho dù chúng đánh lạc hướng hay "sai")
- Tra vấn các kết luận của đối thủ
- Tạo nghi ngờ: nơi nào có khói, nơi đó có lửa
- Bù nhìn rơm
- Phủ nhận hoặc bảo vệ sự không nhất quán
- Chê người, khen mình
- Lảng tránh câu hỏi, một cách khéo léo
- Phỉnh nịnh người nghe
- Tìm lời thoái thác
- Làm ngơ bằng chứng
- Làm ngơ điểm chính
- Công kích bằng chứng (đang gây hại cho bằng chứng của mình)
- Chấp nhặt tiểu tiết
- Nói thô bạo (để biện minh cho việc mình làm, thường sai về đạo đức)
- Khái quát hóa hào nhoáng (chung chung)
- Nhấn mạnh sự không nhất quán trong lập trường của đối thủ
- Chế giễu ("Cười châm biếm cho qua chuyện")
- Đơn giản hóa vấn đề quá mức
- Không ngừng phản bác
- Viết lại câu chuyện (theo cách của mình)
- Mưu cầu lợi ích vị kỷ
- Thay đổi căn cứ
- Đẩy gánh nặng chứng minh cho người khác
- Liên tục xuyên tạc
- Nói bằng những cái phổ biến mơ hồ
- Nói nước đôi
- Nói dối trắng trợn
- Thay sự thật bằng câu chữ
- Ném ra một (hoặc hai) con cá trích đỏ
- Dựa vào thống kê
- Sử dụng tiêu chuẩn kép (bất kỳ khi nào có thể)

và rừng ở Philippines khi một chính quyền tự do do nền cộng hòa này bảo vệ và kiểm soát, nếu không nói là chính quyền của chính nền cộng hòa này, sẽ thiết lập trật tự và sự bình đẳng ở đó! Hãy nghĩ về hàng trăm ngàn người Mỹ sẽ xây dựng một nền văn minh tuyệt vời với trường học, năng lượng và ngành công nghiệp ở Cuba, khi một chính quyền pháp quyền thay thế sự cai trị gian dối của tình trạng vô chính phủ và sự chuyên chế. Hãy nghĩ về hàng triệu thuận lợi mà nữ hoàng các đảo này sẽ đưa ra hỗ trợ khi, tuân thủ luật hấp dẫn chính trị, người dân của Bà có thể đòi hỏi sự vinh quang cao nhất mà sự tự do có thể ban tặng, trật tự thiêng liêng của Quốc kỳ Mỹ và quyền công dân của một nền Cộng hòa Vĩ đại!

Tất cả điều này có ý nghĩa gì đối với mỗi người chúng ta? Nó có nghĩa là cơ hội cho mọi người trẻ ưu tú của nền cộng hòa - những con người sung mãn, tham vọng, cần cù và hăng hái chiến đấu nhất mà thế giới từng thấy. Nó có nghĩa là các nguồn tài nguyên và thương mại của các thuộc địa vô cùng giàu có đó sẽ được tăng tiến rất nhiều hệt như khi so sánh sinh lực Mỹ lớn hơn sự bệ rạc Tây Ban Nha vậy; bởi lẽ người Mỹ từ nay về sau sẽ độc quyền các nguồn tài nguyên và thương mại đó.

Chỉ riêng ở Cuba đã có 15.000.000 héc ta rừng chưa biết đến mùi lưỡi rìu. Có hàng đống mỏ sắt chưa cạn kiệt. Có các lớp trầm tích mangan vô giá… Có hàng triệu héc ta đất vẫn chưa được khai phá… Các nguồn tài nguyên ở Puerto Rico thì càng lớn gấp ba lần như thế. Còn sự giàu có của Philippines thì đầu ngón tay của các phương pháp hiện đại vẫn còn chưa hề chạm đến.

Nó có nghĩa là công ăn việc làm mới và lương bổng tốt hơn cho mỗi người lao động ở Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ. Nó có nghĩa là giá cả cao hơn cho mỗi gia lúa mì và ngũ cốc, cho

mỗi ký bơ và thịt, cho mỗi món hàng mà các nông gia của nền cộng hòa này sản xuất ra. Nó có nghĩa là sự đầu tư tích cực, năng động và mang tính kiến thiết cho từng đồng đô la vốn ít ỏi và dè xẻn trên mảnh đất này.

Nó có nghĩa tất cả những điều đó ngay ngày mai và cho mãi mãi... Sự thống trị thương mại của nền cộng hòa này có nghĩa là quốc gia này phải là thành tố tối cao trong nền hòa bình thế giới.

Bởi lẽ, những xung đột của tương lai phải là những xung đột về thương mại - những cuộc đấu tranh giành các thị trường - những cuộc chiến thương mại để tồn tại.

À! Khi thương mại của ta mở rộng, ngọn cờ của sự tự do sẽ tung bay khắp địa cầu, và những con đường trên đại dương - chuyên chở thương mại đến với toàn nhân loại - sẽ được canh gác bởi những họng súng của nền cộng hòa. Và, khi những tiếng súng ầm ầm vang lên như tiếng sét để chào đón Quốc kỳ Mỹ, những người u mê trong đêm tối sẽ biết rằng rốt cục, tiếng nói của

44 Thuật lừa để Thắng Tranh biện

- Buộc tội đối thủ chính bằng lỗi đối thủ cáo buộc mình (hoặc bằng cách tệ hơn)
- Buộc tội đối thủ vì đang trượt xuống một con dốc trơn (vốn sẽ dẫn đến tai họa)
- Viện đến quyền uy
- Viện đến kinh nghiệm
- Viện đến nỗi sợ
- Viện đến lòng thương hại (hay sự cảm thông)
- Viện đến xúc cảm thông thường
- Viện đến truyền thống hay niềm tin ("thử và đúng")
- Mang vẻ công chính
- Công kích cá nhân (chứ không công kích lập luận)
- Lặp lại vấn đề
- Đòi sự hoàn hảo (yêu cầu những điều kiện không thể có được)
- Tạo thế lưỡng nan giả (ngụy biện hoặc là - hoặc là)
- Chế ra những sự tương tự (và ẩn dụ)
- Ủng hộ cho quan niệm của mình (cho dù chúng đánh lạc hướng hay "sai")
- Tra vấn các kết luận của đối thủ
- Tạo nghi ngờ: nơi nào có khói, nơi đó có lửa
- Bù nhìn rơm
- Phủ nhận hoặc bảo vệ sự không nhất quán
- Chê người, khen mình
- Lảng tránh câu hỏi, một cách khéo léo
- Phỉnh nịnh người nghe
- Tìm lời thoái thác
- Làm ngơ bằng chứng
- Làm ngơ điểm chính
- Công kích bằng chứng (đang gây hại cho bằng chứng của mình)
- Chấp nhặt tiểu tiết
- Nói thô bạo (để biện minh cho việc mình làm, thường sai về đạo đức)
- Khái quát hóa hào nhoáng (chung chung)
- Nhấn mạnh sự không nhất quán trong lập trường của đối thủ
- Chế giễu ("Cười châm biếm cho qua chuyện")
- Đơn giản hóa vấn đề quá mức
- Không ngừng phản bác
- Viết lại câu chuyện (theo cách của mình)
- Mưu cầu lợi ích vị kỷ
- Thay đổi căn cứ
- Đẩy gánh nặng chứng minh cho người khác
- Liên tục xuyên tạc
- Nói bằng những cái phổ biến mơ hồ
- Nói nước đôi
- Nói dối trắng trợn
- Thay sự thật bằng câu chữ
- Ném ra một (hoặc hai) con cá trích đỏ
- Dựa vào thống kê
- Sử dụng tiêu chuẩn kép (bất kỳ khi nào có thể)

tự do đang cất lên cho họ; rốt cục, nền văn minh đó đang hé rạng cho họ - tự do và văn minh, những người con của Phúc âm của Đức Ki tô đang theo đuổi và không bao giờ đi trước cuộc diễu hành dọn đường cho thương mại. Người Mỹ có những nhiệm vụ to lớn nhất trong lịch sử phải thực hiện. Họ có ngành thương mại hùng mạnh nhất thế giới để tiến hành. Họ không thể ngừng bước tiến oai vệ của sự giàu có, quyền lực, vinh quang và văn minh Ki tô giáo của mình… Đã đến lúc chào đón vị Tổng thống thân thương của dân tộc được Thượng đế chọn, trước khi cả thế giới xướng lên lòng trung thành Mỹ với chính quyền Mỹ.

Đồng bào Mỹ thân yêu, chúng ta là dân tộc được Thượng đế chọn. Đằng kia ngay tại Bunker Hill và Yorktown, sự Thiên hựu của Ngài đã đổ xuống chúng ta… Chúng ta không thể tránh khỏi các bổn phận thế giới của mình; bổn phận của ta là thực thi mục đích của một vận mệnh đã và đang dẫn dắt chúng ta trở nên vĩ đại hơn những ý đồ nhỏ nhoi của mình. Ta không thể thoái lui trước bất kỳ mảnh đất nào mà Đấng Thiên hựu đã giương ngọn cờ cho ta; bổn phận của ta là cứu rỗi mảnh đất đó vì tự do và văn minh. Để tự do, văn minh và lời hứa của Thượng đế được thực hiện trọn vẹn, ngọn cờ ấy từ nay về sau phải là biểu trưng và là dấu hiệu cho toàn nhân loại - ngọn Quốc kỳ Mỹ!

Phát hiện ngụy biện: Phân tích một bài phát biểu của tổng thống hiện nay

Bây giờ hãy đọc bài phát biểu *We Will Finish the Work of the Fallen* (Chúng ta sẽ Kết thúc Công việc của Người đã Ngã

xuống) của Tổng thống George Bush Jr. về tình trạng chiến tranh ở Iraq vào ngày 13 tháng 4 năm 2004. Hãy nhận diện bất kỳ ngụy biện nào bạn cho là ông đang sử dụng trong bài phát biểu.

Dưới đây là bài phát biểu khai mạc của Tổng thống George Bush tại một cuộc họp báo (ngày 13 tháng 4 năm 2004) do tờ *The New York Times* ghi lại. Toàn văn bài phát biểu là bài "*We Will Finish the Work of the Fallen*".

Xin cảm ơn và Chào buổi tối. Trước khi trả lời câu hỏi của các bạn, tôi xin phép nói với người dân Mỹ về tình hình đang diễn ra ở Iraq. Những tuần vừa qua là cực kỳ khó khăn ở nước này. Các lực lượng liên minh đang đối mặt với nạn bạo lực nghiêm trọng trong một số khu vực ở Iraq. Các chỉ huy quân sự của ta đã thông báo rằng bạo lực này được kích động bởi ba nhóm. Một số tàn dư của chế độ Saddam Hussein cùng với các chiến binh Hồi giáo đang tấn công các lực lượng liên minh ở thành phố Falluja. Những kẻ khủng bố từ các nước khác đã xâm nhập Iraq để kích động và tổ chức các cuộc tấn công.

44 Thuật lừa để Thắng Tranh biện

- Buộc tội đối thủ chính bằng lỗi đối thủ cáo buộc mình (hoặc bằng cách tệ hơn)
- Buộc tội đối thủ vì đang trượt xuống một con dốc trơn (vốn sẽ dẫn đến tai họa)
- Viện đến quyền uy
- Viện đến kinh nghiệm
- Viện đến nỗi sợ
- Viện đến lòng thương hại (hay sự cảm thông)
- Viện đến xúc cảm thông thường
- Viện đến truyền thống hay niềm tin ("thử và đúng")
- Mang vẻ công chính
- Công kích cá nhân (chứ không công kích lập luận)
- Lặp lại vấn đề
- Đòi sự hoàn hảo (yêu cầu những điều kiện không thể có được)
- Tạo thế lưỡng nan giả (ngụy biện hoặc là - hoặc là)
- Chế ra những sự tương tự (và ẩn dụ)
- Ủng hộ cho quan niệm của mình (cho dù chúng đánh lạc hướng hay "sai")
- Tra vấn các kết luận của đối thủ
- Tạo nghi ngờ: nơi nào có khói, nơi đó có lửa
- Bù nhìn rơm
- Phủ nhận hoặc bảo vệ sự không nhất quán
- Chê người, khen mình
- Lảng tránh câu hỏi, một cách khéo léo
- Phỉnh nịnh người nghe
- Tìm lời thoái thác
- Làm ngơ bằng chứng
- Làm ngơ điểm chính
- Công kích bằng chứng (đang gây hại cho bằng chứng của mình)
- Chấp nhặt tiểu tiết
- Nói thô bạo (để biện minh cho việc mình làm, thường sai về đạo đức)
- Khái quát hóa hào nhoáng (chung chung)
- Nhấn mạnh sự không nhất quán trong lập trường của đối thủ
- Chế giễu ("Cười châm biếm cho qua chuyện")
- Đơn giản hóa vấn đề quá mức
- Không ngừng phản bác
- Viết lại câu chuyện (theo cách của mình)
- Mưu cầu lợi ích vị kỷ
- Thay đổi căn cứ
- Đẩy gánh nặng chứng minh cho người khác
- Liên tục xuyên tạc
- Nói bằng những cái phổ biến mơ hồ
- Nói nước đôi
- Nói dối trắng trợn
- Thay sự thật bằng câu chữ
- Ném ra một (hoặc hai) con cá trích đỏ
- Dựa vào thống kê
- Sử dụng tiêu chuẩn kép (bất kỳ khi nào có thể)

Ở miền Nam Iraq, các lực lượng liên minh đang đối mặt với những cuộc bạo động và tấn công vốn được kích động bởi một giáo sĩ Hồi giáo quá khích al-Sadr. Gã này đang tập hợp một số người ủng hộ thành một tổ chức quân sự bất hợp pháp và công khai ủng hộ các nhóm khủng bố Hamas và Hezbollah. Các phương pháp bạo lực và hăm dọa của al-Sadr đã bị hầu hết người phái Hồi giáo Shia bác bỏ. Al-Sadr cũng bị chính quyền Iraq kết án tội giết hại giáo sĩ nổi tiếng phái Shia. Mặc dù các cuộc kích động bạo lực này đến từ nhiều phương thức khác nhau, song chúng đều có chung các mục tiêu. Chúng đều muốn đuổi ta ra khỏi Iraq và phá hủy những hi vọng dân chủ của người dân Iraq.

Bạo lực mà ta đang thấy là một sự chiếm đoạt quyền lực bằng các phương thức cực đoan và tàn nhẫn. Đó không phải là một cuộc nội chiến. Đó cũng không phải là một cuộc lật đổ thông thường. Hầu hết nước Iraq đều tương đối ổn định. Hầu hết người Iraq, cho đến nay, đều phản đối bạo lực và chống lại nền độc tài. Trên các diễn đàn nơi người Iraq gặp gỡ bàn thảo về tương lai chính trị của mình và trong mọi hành động của Hội đồng cầm quyền của Iraq, người Iraq đã và đang thể hiện những cam kết rõ ràng. Họ muốn có những sự bảo vệ mạnh mẽ cho quyền cá nhân, họ muốn sự độc lập và muốn sự tự do của mình.

Cam kết của Mỹ cho sự tự do ở Iraq là nhất quán với những lý tưởng và những lợi ích cần thiết của ta. Iraq hoặc sẽ là một đất nước dân chủ hòa bình hoặc nó sẽ trở lại là nguồn suối của bạo lực, là hang ổ cho sự khủng bố và là mối đe dọa cho nước Mỹ và thế giới.

Bằng cách giúp đảm bảo một Iraq tự do, người Mỹ đang phục vụ trong quốc gia đó đang bảo vệ đồng bào của mình. Đất nước ta biết ơn tất cả họ và gia đình họ, những gia đình đang đối mặt với khó khăn và sự chia cách lâu ngày. Cuối tuần này tại một bệnh viện ở Fort Hood, tôi sẽ trao tặng Huân chương Purple Heart cho một số binh lính bị thương, và rất vinh hạnh được thay mặt toàn thể dân Mỹ cảm ơn họ. Những nam, nữ quân nhân khác thậm chí còn phải trả những cái giá to lớn hơn nhiều. Các vùng miền của ta vinh danh ký ức về những

người đã mất đi và cầu nguyện rằng gia đình của họ sẽ tìm được nguồn ủi an của Thượng đế giữa những sự bi thương này. Như tôi từng nói với những người đã mất đi người thân yêu: Chúng ta sẽ kết thúc công việc của người đã ngã xuống.

Quân lực Mỹ đang triển khai hết sức sáng suốt, với mọi kỹ năng và danh dự mà ta trông đợi họ. Ta không ngừng xem xét các nhu cầu của họ. Sức mạnh quân đội lúc này và trong tương lai được quy định bởi tình huống trên mặt đất. Nếu họ cần thêm lực lượng, tôi sẽ gửi đến. Nếu họ cần thêm nguồn tiếp tế, tôi sẽ cung cấp.

Người dân trong đất nước chúng ta được thống nhất đằng sau các nam, nữ quân nhân trong quân phục. Và chính quyền này sẽ làm tất cả mọi điều cần thiết để đảm bảo cho sự thành công của sứ mệnh anh hùng của họ. Một cam kết trung tâm cho sứ mệnh này là chuyển giao chủ quyền trở lại cho người dân Iraq. Chúng ta đã lập ra thời hạn cuối là 30 tháng 6. Điều quan trọng là ta phải đáp ứng thời hạn cuối đó. Xét như một dân tộc độc lập và hãnh diện, người Iraq không ủng hộ một sự chiếm đóng vô thời hạn nào, kể cả sự chiếm đóng của Mỹ. Chúng ta không phải là một quyền lực đế chế, giống các

44 Thuật lừa để Thắng Tranh biện

- Buộc tội đối thủ chính bằng lỗi đối thủ cáo buộc mình (hoặc bằng cách tệ hơn)
- Buộc tội đối thủ vì đang trượt xuống một con dốc trơn (vốn sẽ dẫn đến tai họa)
- Viện đến quyền uy
- Viện đến kinh nghiệm
- Viện đến nỗi sợ
- Viện đến lòng thương hại (hay sự cảm thông)
- Viện đến xúc cảm thông thường
- Viện đến truyền thống hay niềm tin ("thử và đúng")
- Mang vẻ công chính
- Công kích cá nhân (chứ không công kích lập luận)
- Lặp lại vấn đề
- Đòi sự hoàn hảo (yêu cầu những điều kiện không thể có được)
- Tạo thế lưỡng nan giả (ngụy biện hoặc là - hoặc là)
- Chế ra những sự tương tự (và ẩn dụ)
- Ủng hộ cho quan niệm của mình (cho dù chúng đánh lạc hướng hay "sai")
- Tra vấn các kết luận của đối thủ
- Tạo nghi ngờ: nơi nào có khói, nơi đó có lửa
- Bù nhìn rơm
- Phủ nhận hoặc bảo vệ sự không nhất quán
- Chê người, khen mình
- Lảng tránh câu hỏi, một cách khéo léo
- Phỉnh nịnh người nghe
- Tìm lời thoái thác
- Làm ngơ bằng chứng
- Làm ngơ điểm chính
- Công kích bằng chứng (đang gây hại cho bằng chứng của mình)
- Chấp nhặt tiểu tiết
- Nói thô bạo (để biện minh cho việc mình làm, thường sai về đạo đức)
- Khái quát hóa hào nhoáng (chung chung)
- Nhấn mạnh sự không nhất quán trong lập trường của đối thủ
- Chế giễu ("Cười châm biếm cho qua chuyện")
- Đơn giản hóa vấn đề quá mức
- Không ngừng phản bác
- Viết lại câu chuyện (theo cách của mình)
- Mưu cầu lợi ích vị kỷ
- Thay đổi căn cứ
- Đẩy gánh nặng chứng minh cho người khác
- Liên tục xuyên tạc
- Nói bằng những cái phổ biến mơ hồ
- Nói nước đôi
- Nói dối trắng trợn
- Thay sự thật bằng câu chữ
- Ném ra một (hoặc hai) con cá trích đỏ
- Dựa vào thống kê
- Sử dụng tiêu chuẩn kép (bất kỳ khi nào có thể)

quốc gia như Nhật Bản và Đức có thể chứng thực. Chúng ta là một quyền lực giải phóng, giống những quốc gia ở châu Âu và châu Á có thể chứng thực.

Mục tiêu của Mỹ ở Iraq là có giới hạn và kiên định. Chúng ta tìm kiếm một Iraq độc lập, tự do và an toàn. Nếu liên minh rút lại lời hứa ngày 30 tháng 6, thì hẳn người Iraq sẽ hoài nghi các ý đồ của ta và cảm thấy các hi vọng của họ bị phản bội. Và ở Iraq, những người đang nuôi dưỡng sự thù hận và các lý thuyết âm mưu hẳn sẽ tìm được lượng khán giả lớn hơn và giành lấy nhiều sức mạnh hơn. Chúng ta sẽ không rút lại lời hứa đó của mình. Ngày 30 tháng 6, chủ quyền Iraq sẽ được đặt vào tay của người Iraq. Chủ quyền còn chứa đựng nhiều thứ hơn là một thời gian và một lời chúc mừng. Nó đòi hỏi người Iraq phải gánh lấy trách nhiệm cho tương lai của chính họ.

Giới lãnh đạo Iraq lúc này đang đối mặt với thách thức an ninh trong nhiều tuần vừa qua. Ở Falluja, các lực lượng liên minh đã phải ngừng các chiến dịch phòng vệ, cho phép các thành viên của Hội đồng cầm quyền Iraq và giới lãnh đạo địa phương tiếp tục công việc khôi phục chính quyền trung ương trong thành phố đó. Các lãnh đạo này đang trao đổi với những người nổi dậy để đảm bảo một sự bàn giao có trật tự thành phố đó cho các lực lượng Iraq sao cho việc tiếp tục các hành động quân sự sẽ trở nên không cần thiết. Họ cũng nhấn mạnh rằng những kẻ giết và làm bị thương 4 công nhân Mỹ làm việc theo hợp đồng sẽ được chuyển giao cho hội đồng xét xử và kết án.

Thêm vào đó, các thành viên của hội đồng cầm quyền cũng đang tìm cách giải quyết tình hình ở miền Nam. Al-Sadr phải trả lời cho những cáo buộc chống lại ông ta và phải giải tán tổ chức quân sự phi pháp của mình.

Liên minh của chúng ta là với giới lãnh đạo Iraq có trách nhiệm khi họ thiết lập chính quyền ngày càng lớn mạnh trên đất nước họ. Sự chuyển giao chủ quyền đòi hỏi chúng ta phải chứng minh niềm tin vào người Iraq. Và chúng ta có niềm tin đó. Nhiều lãnh đạo Iraq đang tỏ ra hết sức can đảm. Và tấm gương của họ sẽ tạo ra cùng phẩm chất như thế nơi những người khác.

Sự chuyển giao chủ quyền này cũng đỏi hòi một bầu không khí an ninh. Và liên minh của ta đang hoạt động để mang lại

sự an ninh đó. Chúng ta sẽ tiếp tục dành sự quan tâm cao nhất để tránh không làm hại đến người dân thường vô tội. Song, chúng ta sẽ không cho phép sự hỗn loạn và bạo lực mở rộng. Tôi đã định hướng các chỉ huy quân sự của ta phải thực hiện mọi sự chuẩn bị lực lượng tinh nhuệ nếu cần để duy trì ổn định và bảo vệ binh lính của ta.

Đất nước Iraq đang chuyển dịch đến sự tự cai trị. Và, người Iraq và người Mỹ sẽ thấy rõ điều này trong những tháng tiếp theo. Vào ngày 30 tháng 6 khi quốc kỳ Iraq tự do được giương lên, giới quan chức Iraq sẽ gánh vách trách nhiệm cho các ban ngành chính phủ. Vào ngày đó, luật hành chính thời chuyển tiếp, gồm một đạo luật về các quyền chưa từng có tiền lệ trong thế giới Ả Rập, sẽ hoàn toàn có hiệu lực. Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ và mọi quốc gia trong khối liên minh sẽ xác lập các quan hệ ngoại giao bình thường với chính quyền Iraq. Một đại sứ quán Mỹ sẽ mở cửa và một đại sứ Mỹ sẽ được chỉ định.

Dựa theo lịch trình đã được hội đồng cầm quyền phê chuẩn, Iraq sẽ tổ chức các cuộc bầu cử quốc hội không trễ hơn tháng 1 năm sau. Quốc hội này sẽ phác thảo một hiến pháp lâu dài mới vốn sẽ được đưa ra cho người dân Iraq trong một cuộc trưng cầu dân ý toàn quốc được tổ chức vào tháng 10 cùng năm. Người Iraq sau đó sẽ bầu cử một chính quyền ổn định vào ngày 15 tháng 12 năm 2005. Đây là một sự kiện sẽ đánh dấu việc hoàn tất bước chuyển của Iraq từ chế độ độc tài đến nền tự do.

Các nước khác và các định chế quốc tế khác đang tăng cường các trách nhiệm của mình trong việc xây dựng một Iraq tự do và an ninh. Chúng ta sẽ làm việc chặt chẽ với phái viên Liên hiệp quốc Lakhadar Brahimi và với người Iraq để quyết định hình thức chính quyền đúng đắn sẽ nhận được chủ quyền vào ngày 30 tháng 6. Nhóm hỗ trợ bầu cử của Liên hiệp quốc do Carina Pirelli dẫn đầu đã ở Iraq để triển khai các kế hoạch cho cuộc bầu cử tháng 1 năm sau. NATO cũng đang cung cấp sự trợ giúp cho một ủy ban đa quốc gia do Ba Lan lãnh đạo ở Iraq. Và 17 trên 26 thành viên của NATO đang đóng góp các lực lượng quân sự để duy trì an ninh. Ngoại trưởng Powell và Bộ trưởng Quốc phòng Rumsfeld và một số bộ trưởng ngoại giao và quốc phòng của NATO đang khảo sát một vai trò chính thức hơn cho

NATO như việc chuyển một ủy ban do Ba Lan lãnh đạo thành một hoạt động của NATO và mang lại cho NATO các trách nhiệm cụ thể về việc kiểm soát biên giới.

Các nước láng giềng của Iraq cũng có trách nhiệm làm cho khu vực trở nên ổn định hơn. Vì vậy, tôi sẽ cử Thứ trưởng Ngoại giao Armitage đến Trung Đông để bàn thảo với các quốc gia đó về lợi ích chung của ta trong một Iraq tự do và độc lập, và cách chúng ta có thể đạt được mục tiêu đó.

Như tôi đã làm rõ khá dài từ nãy đến giờ, cam kết của ta cho sự thành công và an ninh ở Iraq sẽ không kết thúc vào ngày 30 tháng 6. Vào ngày 1 tháng 7 và sau đó, sự trợ giúp tái thiết của ta sẽ tiếp tục và cam kết quân sự của ta cũng sẽ tiếp tục. Sau khi giúp người Iraq thiết lập một chính quyền mới, các lực lượng liên minh quân sự sẽ giúp người Iraq bảo vệ chính quyền của họ khỏi bị ngoại xâm và lật đổ từ bên trong.

Thành công của chính quyền tự do ở Iraq là mang tính sống còn vì nhiều lý do. Một Iraq tự do là mang tính sống còn vì 25 triệu dân Iraq có đủ quyền để sống trong sự tự do giống như chúng ta. Một Iraq tự do sẽ đứng hiên ngang như một minh chứng cho các nhà cải cách khắp vùng Trung Đông. Một Iraq tự do sẽ cho thấy rằng Mỹ đứng về phía những người Hồi giáo muốn sống hòa bình, như ta đã cho thấy ở Kuwait và Kosovo, Bosnia và Afghanistan. Một Iraq tự do sẽ chứng nhận cho cả thế giới đang theo dõi tình hình thấy rằng lời nói của Mỹ, một khi đã phát ra, có thể đáng được tin tưởng kể cả trong những thời điểm khắc nghiệt nhất.

Trên hết, việc đánh bại bạo lực và khủng bố ở Iraq là mang tính sống còn cho việc đánh bại bạo lực và khủng bố ở khắp nơi khác, và vì thế là mang tính sống còn cho sự an ninh của người dân Mỹ. Lúc này đã đến thời điểm và Iraq đang ở đúng vị trí mà những kẻ thù của thế giới văn minh đang thử nghiệm ý chí của thế giới văn minh. Chúng ta không được phép dao động. Bạo lực mà ta đang thấy ở Iraq là quen thuộc. Kẻ khủng bố bắt giữ con tin hay đặt một quả bom trên vỉa hè gần Badhdad đều đang phục vụ cho cùng một ý hệ sát nhân vốn đã giết chết những người dân vô tội trên những chuyến tàu lửa ở Madrid và đã giết hại trẻ em trên các chuyến xe bus ở Jerusalem, đánh

bom một hộp đêm ở Bali và cắt cổ một phóng viên trẻ vì anh là người Do Thái.

Chúng ta cũng thấy cùng ý hệ sát nhân giống thế trong vụ giết hại 241 lính thủy đánh bộ ở Beriut, cuộc tấn công lần đầu tiên vào Trung tâm Thương mại Thế giới, sự phá hủy hai tòa đại sứ ở châu Phi, cuộc tấn công khu trục hạm U.S.S Cole và sự khủng bố tàn bạo đã giáng lên hàng ngàn người lớn và trẻ em vô tội vào ngày 11 tháng 9 năm 2001.

Không hành động nào trong số đó là hành động của một tôn giáo cả. Tất cả đều là hành động của một ý hệ chính trị cuồng tín. Những kẻ phục vụ cho ý hệ đó tìm kiếm sự chuyên chế ở Trung Đông và các nơi khác. Chúng tìm cách đàn áp và hành quyết phụ nữ. Chúng tìm kiếm cái chết của người Do Thái và người Ki tô hữu và mọi người Hồi giáo đang khao khát hòa bình thay cho sự khủng bố chính trị thần quyền. Chúng tìm cách đe dọa đẩy nước Mỹ vào trong sự hoảng loạn và thoái lui, và tìm cách khiến các nước tự do chống lại nhau. Và chúng cũng tìm kiếm các vũ khí hủy diệt trên diện rộng để tống tiền và giết hại trên quy mô lớn.

Qua nhiều thập niên vừa qua, chúng ta thấy rằng bất kỳ sự nhân nhượng hay thoái lui nào về phía ta sẽ chỉ khiến kẻ thù táo tợn hơn và gây ra nhiều vụ đổ máu hơn. Và kẻ thù cũng thấy trong hơn 31 tháng vừa qua rằng chúng ta sẽ không còn sống trong sự phủ nhận hay tìm cách làm hài lòng chúng nữa: Lần đầu tiên, thế giới văn minh đã đưa ra một sự đáp trả cụ thể cho ý hệ khủng bố đó bằng một loạt cuộc tấn công hiệu quả, đầy sức mạnh.

Những kẻ khủng bố đã mất nơi trú ngụ ở Taliban và các trại huấn luyện ở Afghnisan. Chúng cũng mất đi các hầm trú ẩn an toàn ở Pakistan. Chúng đã mất một đồng minh ở Baghdad, và Libya đã quay sang chống lại khủng bố. Chúng đã mất nhiều lãnh đạo trong một cuộc truy quét quốc tế không nhân nhượng. Và có lẽ điều đáng sợ nhất đối với những kẻ ấy và với phong trào của chúng là những kẻ khủng bố đang nhìn thấy bước tiến của tự do và cải cách ở vùng Trung Đông rộng lớn hơn.

Một kẻ thù tuyệt vọng cũng là một kẻ thù nguy hiểm, và công việc của ta có thể sẽ trở nên khó khăn hơn trước khi chấm dứt.

Không ai có thể dự đoán mọi sự ngẫu nhiên đang nằm ở phía trước hay cái giá mà ta sẽ phải trả. Song, trong cuộc xung đột này, không có phương án thay thế an toàn nào cho việc hành động kiên quyết.

Các hậu quả của việc thất bại ở Iraq hẳn là không thể tưởng tượng nổi. Mỗi người bạn của nước Mỹ ở Iraq hẳn sẽ bị tiết lộ rồi bị bắt bớ và giết hại khi một chính quyền chuyên chế mới xuất hiện. Mỗi kẻ thù của nước Mỹ trên thế giới hẳn sẽ hoan ca, công bố điểm yếu và sự sa sút của ta, và dùng chiến thắng đó để tuyển một thế hệ sát nhân mới.

Chúng ta sẽ thành công ở Iraq. Chúng ta đang thực thi một quyết định vốn đã được đưa ra rồi và sẽ không thay đổi. Iraq sẽ là một đất nước độc lập, tự do. Và Mỹ và Trung Đông sẽ an ninh hơn vì điều đó. Liên minh của ta sẽ là phương tiện và ý chí thịnh hành rộng khắp. Chúng ta đang phục vụ cho đại nghiệp của tự do và đó luôn luôn và ở mọi nơi đều là một đại nghiệp đáng phục vụ.

Phát hiện ngụy biện: Phân tích một bài phát biểu từ một ứng viên tổng thống

Hãy đọc đoạn văn dưới đây của ứng viên tổng thống đảng thứ 3 Ralph Nader về cuộc chiến ở Iraq, chính sách ngoại giao và "cuộc chiến chống khủng bố". Hãy nhận diện mọi ngụy biện mà bạn cho là tác giả đã phạm phải trong bài.

Chính quyền Bush và Đảng Dân chủ - hai thái cực khác nhau - đang đặt các lợi ích của toàn thể những tập đoàn phát lương cho họ lên trước lợi ích của người dân[17].

Ralph Nader

(17) Bài phát biểu của Ralph Nader trong cuộc tranh cử Tổng thống năm 2004.

Về cuộc xâm lược và chiếm đóng Iraq

Bãi lầy của cuộc chiến và sự chiếm đóng Iraq có lẽ đã có thể được ngăn ngừa và những sự cần thiết có thể đã được đáp ứng mau chóng, bằng cách thay thế lực lượng Mỹ bằng một lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hiệp quốc, những cuộc bầu cử được giám sát đúng đắn và sự hỗ trợ nhân đạo trước khi chúng ta chìm sâu vào cuộc chiếm đóng này, với nhiều thương vong của người Mỹ, thiệt hại tài chính khổng lồ và an ninh Mỹ bị suy giảm khắp nơi và từ thế giới Hồi giáo. Căn cứ sai lầm và ngụy tạo cho cuộc chiến đã đẩy nước Mỹ vào một bãi lầy. Đã có hơn 155 tỷ đô la bị tiêu phí, cộng thêm những thâm hụt khổng lồ của Bush, trong khi các nhu cầu thiết yếu lại không được đáp ứng ngay tại quê nhà. Chúng ta lẽ ra đã không bị sa lầy vào cuộc chiếm đóng ở Iraq vốn đang ngày càng có nhiều nguy cơ xảy ra các cuộc lật đổ trong khi cơ sở hạ tầng, trường học và hệ thống chăm sóc sức khỏe của ta đang ngày càng xuống cấp. 155 tỷ đô la đó lẽ ra có thể trả cho 4 năm học phí cao học và đại học công miễn phí cho mọi sinh viên.

Bãi bỏ sự hiện diện quân sự của binh lính Mỹ vốn đang cản trở sự tiến bộ ở Iraq, làm kiệt quệ nền công nghiệp Mỹ.

Mỗi ngày trôi qua, quân đội đang bị đặt vào tình thế nguy hiểm của ta vẫn đang bị kiệt quệ bởi chiến tranh ở Iraq mà chúng ta đang mạo hiểm đẩy an ninh Mỹ vào vòng nguy hiểm, làm kiệt quệ nền công nghiệp của ta, làm ngơ những nhu cầu nội địa cấp thiết và ngăn cản người Iraq tự cai trị một cách dân chủ. Chúng ta cần tuyên bố một cuộc rút quân chứ không phải tăng quân. Những lời kêu gọi của các ứng viên tổng thống chính về việc "giữ nguyên đường lối" vô thời hạn đang khuyến khích sự gia tăng theo đường xoắn ốc cho bạo lực. Sự hiện diện của Mỹ đóng vai trò như một nam châm cho sự phản kháng, bắt cóc, khủng bố và vô chính phủ. Việc tuyên bố một cuộc rút quân có giới hạn và chấm dứt sự tiếp quản của Mỹ đối với nền kinh tế và dầu mỏ Iraq sẽ tách người Iraq dòng chủ lưu ra khỏi những kẻ nổi dậy và mang lại cho phần

đa số rất đông người dân ở đó một "món tiền cược" trong việc thay thế sự chiếm đóng bằng nền độc lập.

Ba bước đưa ra tuyên bố rút quân:

1. Phát triển một lực lượng gìn giữ hòa bình thích hợp dưới sự đỡ đầu của Liên hiệp quốc gồm các nước trung lập có kinh nghiệm và các nước Hồi giáo. Lực lượng này phải bắt đầu nhanh chóng thay thế mọi quân đội Mỹ và nhà thầu dân sự người Mỹ. Cựu tướng Wesley Clark đã mô tả chính sách ngoại giao của Bush như chính sách đơn phương kiểu cao bồi vốn chống lại tất cả những gì mà nước Mỹ được cho là trình ra cho thế giới. Đã đến lúc nước Mỹ phải quay trở lại với gia đình các quốc gia. Nước Mỹ sẽ phải tán thành là một phần trong lực lượng ngắn hạn, ít đắt đỏ hơn này.
2. Các cuộc bầu cử tự do và công bằng phải được tổ chức càng sớm càng tốt dưới sự giám sát quốc tế sao cho sự tự cai trị dân chủ có thể được diễn ra ở Iraq và cho phép Iraq tự đảm bảo an ninh cho chính nó. Iraq là một đất nước đã bị kiểm soát rất lâu bởi một kẻ độc tài tàn bạo, bị tàn phá bởi những biện pháp trừng phạt kinh tế và bị xé tan thành từng mảnh bởi chiến tranh. Một quyền tự trị nào đó cho người Sunni, người Shite và người Kurd sẽ khiến một chính phủ mới hiệu quả hơn. Iraq sẽ lọc ra những vấn đề dễ dàng hơn mà không cần sự hiện diện của một lực lượng chiếm đóng của Mỹ và 14 căn cứ quân sự theo lịch trình của Mỹ mà người Iraq xem như Mỹ đang cài đặt một chính phủ bù nhìn để chính danh chiếm đóng công nghiệp dầu và quân sự vô thời hạn.
3. Mỹ và các nước khác phải đưa ra sự trợ giúp nhân đạo tạm thời cho Iraq. Các trừng phạt kinh tế và chiến tranh đã dẫn đến tổn thất khổng lồ cho người lớn, trẻ em và cơ sở hạ tầng của Iraq. Cho đến cuộc chiến vùng Vịnh năm 1991, Hussein vẫn là một đồng minh chống Cộng sản của Mỹ và vẫn dùng điều đó để giữ khoảng cách an toàn cho Iran. Trong suốt thập niên 1980 dưới thời Reagan và Bush I, các tập đoàn Mỹ đã được cấp phép xuất khẩu vật liệu cho Iraq để sản xuất vũ khí hóa học và sinh học. Các tập đoàn dầu khí và các tập

đoàn khác của Mỹ phải không được phép thu lợi từ sự xâm lược và chiếm đóng phi pháp Iraq. Việc kiểm soát người Iraq và các tài sản khác phải do chính người Iraq thực hiện.

Về tác động của "cuộc chiến chống khủng bố" lên các quyền tự do công dân và các quyền hiến định

Các quyền tự do công dân và các nguyên tắc xét xử công bằng của luật đang tiêu biến dần bởi "cuộc chiến chống khủng bố" và công nghệ mới vốn cho phép người ta dễ dàng xâm nhập vào quyền riêng tư. Người Mỹ gốc Ả Rập và người Mỹ theo đạo Hồi đang phải chịu đựng những hành động săn tội phạm tùy tiện này. [Tôi ủng hộ] việc khôi phục các quyền tự do công dân, bãi bỏ Đạo luật Ái quốc và chấm dứt những vụ việc giam cầm bí mật, bắt giữ không cần luận tội, không cần tòa án và sử dụng các "bằng chứng" bí mật, tiến hành các tòa án quân sự cho công dân, người không phải quân nhân và rũ bỏ những phán quyết "có chứng cứ hợp lý". Những điều đó đại diện cho một sự thu giảm đầy nguy hiểm cho thẩm quyền tòa án để ủng hộ cho quyền lực tập trung trong

44 Thuật lừa để Thắng Tranh biện

- Buộc tội đối thủ chính bằng lỗi đối thủ cáo buộc mình (hoặc bằng cách tệ hơn)
- Buộc tội đối thủ vì đang trượt xuống một con dốc trơn (vốn sẽ dẫn đến tai họa)
- Viện đến quyền uy
- Viện đến kinh nghiệm
- Viện đến nỗi sợ
- Viện đến lòng thương hại (hay sự cảm thông)
- Viện đến xúc cảm thông thường
- Viện đến truyền thống hay niềm tin ("thử và đúng")
- Mang vẻ công chính
- Công kích cá nhân (chứ không công kích lập luận)
- Lặp lại vấn đề
- Đòi sự hoàn hảo (yêu cầu những điều kiện không thể có được)
- Tạo thế lưỡng nan giả (ngụy biện hoặc là - hoặc là)
- Chế ra những sự tương tự (và ẩn dụ)
- Ủng hộ cho quan niệm của mình (cho dù chúng đánh lạc hướng hay "sai")
- Tra vấn các kết luận của đối thủ
- Tạo nghi ngờ: nơi nào có khói, nơi đó có lửa
- Bù nhìn rơm
- Phủ nhận hoặc bảo vệ sự không nhất quán
- Chê người, khen mình
- Lảng tránh câu hỏi, một cách khéo léo
- Phỉnh nịnh người nghe
- Tìm lời thoái thác
- Làm ngơ bằng chứng
- Làm ngơ điểm chính
- Công kích bằng chứng (đang gây hại cho bằng chứng của mình)
- Chấp nhặt tiểu tiết
- Nói thô bạo (để biện minh cho việc mình làm, thường sai về đạo đức)
- Khái quát hóa hào nhoáng (chung chung)
- Nhấn mạnh sự không nhất quán trong lập trường của đối thủ
- Chế giễu ("Cười châm biếm cho qua chuyện")
- Đơn giản hóa vấn đề quá mức
- Không ngừng phản bác
- Viết lại câu chuyện (theo cách của mình)
- Mưu cầu lợi ích vị kỷ
- Thay đổi căn cứ
- Đẩy gánh nặng chứng minh cho người khác
- Liên tục xuyên tạc
- Nói bằng những cái phổ biến mơ hồ
- Nói nước đôi
- Nói dối trắng trợn
- Thay sự thật bằng câu chữ
- Ném ra một (hoặc hai) con cá trích đỏ
- Dựa vào thống kê
- Sử dụng tiêu chuẩn kép (bất kỳ khi nào có thể)

ngành hành pháp. Việc tăng cường luật cẩu thả, các hành động săn tội phạm đều được sử dụng quá mức cần thiết và quy giảm thành khả năng bắt được những kẻ phạm tội bạo lực. [Tôi tìm cách] mở rộng các quyền tự do công dân để bao chứa các quyền tự do cơ bản của con người là có công ăn việc làm và có đầy đủ quyền bình đẳng thật sự bất kể giới tính, khuynh hướng tính dục, chủng tộc và tôn giáo.

Về chính sách ngoại giao

Chính sách ngoại giao của ta phải tái định nghĩa lại các yếu tố của an ninh toàn cầu, hòa bình, kiểm soát vũ khí, một sự kết thúc cho các vũ khí hạt nhân và mở rộng nhiều tài sản của quốc gia chúng ta để khởi động, cùng với các quốc gia khác, những bước đi lớn chống lại những căn bệnh truyền nhiễm toàn cầu (như AIDS, sốt rét, lao phổi và các dịch cúm chết người) vốn đã và đang bước vào đất nước chúng ta trong những dòng ngày càng kháng thuốc. Loại hoa lợi cao chi phí thấp khác (so với chi phí khổng lồ của việc sản xuất vũ khí dư thừa) sẽ mở rộng lợi ích tốt nhất cho đất nước chúng ta ra nước ngoài gồm các biện pháp y tế công cho an toàn nguồn nước uống ở nước ngoài, kiểm soát thuốc lá, sự xói mòn đất, nạn phá rừng và lạm dụng hóa chất, các tiêu chí nhân công lao động quốc tế, các định chế kích thích dân chủ, các hợp tác xã ruộng đất và các công nghệ thích hợp đã được chứng minh xử lý nông nghiệp, vận chuyển, nhà ở và năng lượng có thể tái chế hiệu quả. Chương trình Phát triển của Liên hiệp quốc và nhiều hoạt động của tổ chức phi chính phủ ở nước ngoài sẽ mang lại những kinh nghiệm và định hướng cốt lõi về phương diện này, bao gồm cả việc chấm dứt nỗi ám ảnh của nạn đón, suy dinh dưỡng và những căn bệnh tổng hợp bằng các phương thuốc và cách trị liệu đã được chứng minh. Với định hướng chính sách ngoại giao này được đại tu, chúng ta sẽ phát hiện và tạo điều kiện cho các tài năng bản địa của thế giới thứ 3, như Paulo Freire (người Brazin, văn học), Hasan Fathi (người Ai Cập, nhà ở nông nghiệp) và Mohammed Yunis (người Bangladesh, tài chính vi mô).

Tránh hai thái cực

- **Chỉ thấy ngụy biện trong tư duy của người khác (song lại không thấy nơi mình), và**
- **Thấy một số lượng ngụy biện như nhau trong mọi thứ mình đọc.**

Có hai nguy hiểm cần tránh khi bạn bắt đầu nhận diện các ngụy biện trong cuộc sống hàng ngày. Một nguy hiểm cốt yếu ở một thiên kiến vô thức đối với các ngụy biện chỉ nằm trong tư duy của người khác (những người bạn bất đồng) và không thấy nơi mình. Trong trường hợp này, bạn sử dụng các tên gọi ngụy biện như một cách công kích bất kỳ ai bất đồng với mình, trong khi lại tránh xem xét có phản biện, có phê phán về chính cách dùng những ngụy biện đó của mình. "Đối thủ" của bạn sử dụng một sự tương tự, bạn lập tức gọi nó là ngụy biện tạo sự tương tự sai. Đối thủ của bạn đưa ra một sự khái quát hóa, thì lập tức bạn gọi nó là khái quát hóa vội vã hay không đại diện. Tâm trí bạn đã cố định chống lại người đó và vì thế bạn nhận ra các ngụy biện

Cảnh báo

Hầu hết học viên học ngụy biện đều bắt đầu nhận thấy có vô vàn ngụy biện trong các lập luận của những người HỌ BẤT ĐỒNG. Hãy nhận ra các ngụy biện đang được bạn sử dụng với cùng tần suất giống như với bạn bè của bạn. Hãy kiểm tra tính chính trực của bạn bằng cách sốt sắng tìm kiếm các ngụy biện trong tư duy của chính mình. Và hãy nhớ rằng, "chúng ta luôn chạm trán kẻ thù và đó chính là bản thân chúng ta!"

trong mọi tư duy của họ. Tâm trí của bạn quá định kiến để ủng hộ cho tư duy của chính bạn, đến mức kết quả là bạn không nhận ra mình cũng ngụy biện.

Nguy hiểm thứ hai cốt yếu ở việc tin rằng ai cũng phạm phải một số lượng ngụy biện như nhau, và vì thế không có lý do gì để quan tâm đến các ngụy biện. "Tình huống này là vô vọng", bạn tự nói với mình.

Sự thật là, các ngụy biện là những thuật "lừa" để gắng thắng một cuộc tranh biện (hay để biện minh cho một niềm tin) một cách không công bằng. Sự sử dụng của chúng là rất rộng, nhất là với những người biến nó thành công việc thao túng người khác. Tất thảy chúng ta ai cũng có lúc phạm ngụy biện. Song, thường có sự khác biệt đáng kể về số lượng. Ta hãy cùng so sánh vấn đề ngụy biện được dùng cho vấn đề ô nhiễm không khí. Mọi không khí đều có chứa một số chất gây ô nhiễm, song không phải mọi không khí đều bị ô nhiễm ở mức độ cao. Ta không thể nào tư duy cẩn thận đến mức không bao giờ sử dụng một ngụy biện nào cả. Nhưng ta có thể giảm sử dụng ngụy biện xuống đến mức tối thiểu.

Để bảo vệ mình, chúng ta cần có khả năng nhận ra khi nào người ta đang gắng thao túng chúng ta bằng cách viện đến ngụy biện. Để duy trì sự chính trực, ta phải nỗ lực tránh sử dụng ngụy biện. Ta làm điều này bằng cách học kiểm soát tư duy của mình và tư duy của người khác, bằng các công cụ của tư duy phản biện. Ta phải nhận ra những gì được bao bọc trong góc nhìn của mình và những giới hạn của góc nhìn đó. Ta phải bước vào góc nhìn của người khác một cách cảm thông. Ta phải học cách bóc tách tư duy của mình và tư duy của người khác, đến tận những yếu tố cốt lõi: những khái niệm cốt lõi, những sự thật cốt lõi, những suy luận cốt lõi, những giả định cốt lõi. Ta phải sẵn lòng

điều tra kỹ lưỡng tư duy của mình với cùng sự quan tâm và bận tâm như khi ta điều tra tư duy của các đối thủ và những người phản đối. Tư duy của ta phải nằm trong một trạng thái liên tục phát triển, dựa một cách có hệ thống vào các điểm mạnh của ta và bỏ đi các điểm yếu - vì thế, trong quá trình này, hãy nhổ bật gốc càng nhiều ngụy biện ta sẽ dùng càng tốt.

Kết luận: Ngụy biện trong một thế giới lý tưởng (và trong thế giới hiện thực)

Trong một thế giới của các nhà tư duy công bằng, danh sách những người lý luận giỏi và danh sách những người có ảnh hưởng nhất trên thế giới hẳn sẽ là một và cùng một danh sách mà thôi. Nhưng, ta không sống trong một thế giới lý tưởng của các nhà tư duy biết cảm thông và có kỷ luật trí tuệ. Ta sống trong các xã hội về nền tảng là không phê phán, không phản biện, tức các xã hội trong đó những kẻ thao túng lão luyện, những bậc thầy của các mẹo lừa và mưu thâm trí tuệ là những kẻ có khuynh hướng sẽ có được vị thế, địa vị và lợi thế.

Trong thế giới hàng ngày, có một cuộc đấu tranh liên tục cho quyền lực và sự kiểm soát, và trong cuộc đấu tranh đó, sự thật và sự nhận thức sâu sắc hầu như rất ít cơ hội cạnh tranh được với những kẻ lắm tiền đang lèo lái các phương tiện truyền thông lớn. Kẻ lắm tiền thường xuyên sử dụng các nguồn kỹ thuật logic truyền thông, thuật hùng biện hoành tráng, và tuyên truyền đại chúng để đạt được các mục đích của mình. Hầu hết người ta đều phản ứng thiếu tinh tế

về trí tuệ trước tư duy ngụy biện, hay thậm chí không biết cách dùng nó.

Chúng tôi hi vọng, giờ đây khi bạn đã nhận ra được rằng hầu hết những gì được truyền thống gọi là ngụy biện thì trên thực tế đều là các chiến lược có hiệu quả cao để định hình các ý kiến và niềm tin của người khác. Các ngụy biện nên được hiểu tốt nhất như là "vật giả mạo" cho lập luận tốt, tức các thủ đoạn thường thành công trong việc thao túng "bầy cừu" trí tuệ của thế giới.

Dĩ nhiên, điều quan trọng là phải nhận ra rằng những kẻ thao túng người khác thường khi làm thế cũng tự lừa mình. Bởi nếu không thế thì hẳn họ sẽ không thể sống nổi với chính mình. Người ta muốn xem mình như người tử tế và công bằng, chứ không phải như những kẻ thao túng những người đầu óc đơn giản khác. Kết quả là, khi người ta sử dụng lập luận tồi để thao túng người khác, thì cùng lúc đó họ cũng phải "tự lừa mình" tin rằng tư duy của họ là hoàn toàn chính đáng.

Trong một thế giới lý tưởng, trẻ em phải được dạy cho nhận ra các ngụy biện ngay từ rất sớm. Trẻ hẳn sẽ học được các ngụy biện thông thường là như thế nào trong đời sống hàng ngày. Hẳn trẻ cũng sẽ biết cách nhận ra các ngụy biện trong mỗi phương diện cuộc sống. Trẻ hẳn sẽ đi đến chỗ hiểu được những sự yếu đuối và điểm yếu của tinh thần con người. Trẻ sẽ đi đến chỗ hiểu được những sự yếu đuối và điểm yếu của chính mình: bản tính lấy cái Tôi làm trung tâm và lấy xã hội làm trung tâm. Trẻ sẽ quen với những sự khác biệt giữa tư duy không phản biện, tư duy ngụy biện và tư duy công bằng. Và, trẻ sẽ rất giỏi trong việc nhận diện và phân biệt ba tư duy đó. Trẻ sẽ liên tục bắt gặp mình sẽ, đang và đã trượt vào tư duy lấy cái Tôi làm trung tâm và lấy xã hội làm

trung tâm. Trẻ hẳn sẽ không có vấn đề gì khi phạm sai lầm. Trẻ sẽ dễ thay đổi được bằng lập luận có cơ sở vững chắc.

Nhưng, chúng ta không sống trong một thế giới lý tưởng. Các ngụy biện là các "thuật lừa" để thắng tranh biện, và chúng vẫn đang thắng tranh biện và thao túng người khác mỗi ngày. Truyền thông đại chúng tràn ngập ngụy biện. Chúng là bánh mì và bơ cho các diễn ngôn truyền thông đại chúng, quan hệ cộng đồng và quảng cáo. Có nhiều khi chúng ta sập bẫy của chúng. Và nhiều người đang sống và thở bằng chúng như thể chúng là các phương tiện để đi đến các chân lý thiêng liêng.

Mục tiêu của bạn là phải nhận ra các ngụy biện đúng như bản chất của chúng - tức các mưu mẹo của những người muốn giành lợi ích. Chúng là những thủ đoạn để giành lấy ảnh hưởng, lợi ích và quyền lực. Bạn sẽ đứng vững trước tác động của chúng một cách hiệu quả hơn khi biết rõ các ngụy biện từ trong ra ngoài. Khi bạn đi đến chỗ nhìn ra được cách những vật giả mạo của lập luận tốt đó đang thịnh hành ra sao trong cuộc sống hàng ngày (và là nguồn máu nuôi dưỡng cho truyền thông đại chúng), bạn sẽ có nhiều khả năng hơn để kháng cự ảnh hưởng của chúng. Khi bạn được tiêm chủng để phòng ngừa ngụy biện, phản ứng của bạn với chúng sẽ thay đổi. Bạn sẽ đặt ra những câu hỏi then chốt. Bạn sẽ thăm dò đằng sau các mặt nạ, mớ tóc giả và các hình ảnh đã được tăng cường, vẻ phô trương tráng lệ và sự kiểu cách. Bạn sẽ chịu trách nhiệm cho tâm trí và cảm xúc của mình. Bạn sẽ (ngày càng) trở thành con người đúng với chính mình. Và có lẽ quan trọng nhất là, khi bạn theo đuổi các mục tiêu của mình, bạn sẽ sốt sắng làm việc và tránh sử dụng các ngụy biện.

THINKER'S GUIDE LIBRARY

TỦ SÁCH CẨM NANG TƯ DUY

Tiến sĩ Linda Elder là một nhà tâm lý học giáo dục đang dạy tâm lý học và tư duy phản biện ở đại học. Bà là Chủ tịch Quĩ Tư duy Phản biện (Foundation for Critical Thinking) và là Giám đốc Điều hành của Trung tâm Tư duy Phản biện. Tiến sĩ Elder đặc biệt quan tâm đến mối quan hệ giữa tư tưởng và cảm xúc, nhận thức và tình cảm. Bà đã phát triển một lý thuyết độc đáo về các giai đoạn phát triển của tư duy phản biện. Bà là đồng tác giả của 4 quyển sách về tư duy phản biện, cũng như 24 quyển sách cẩm nang tư duy. Bà còn là một nhà thuyết trình năng động, nhiều kinh nghiệm trong các buổi hội thảo về tư duy phản biện.

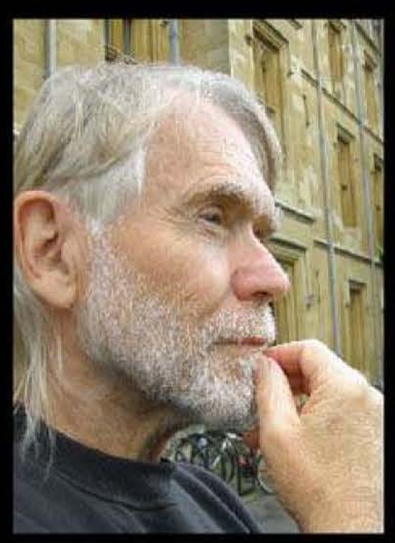

Tiến sĩ Richard Paul là người lãnh đạo chính của phong trào tư duy phản biện quốc tế. Ông là Giám đốc Nghiên cứu của Trung tâm Tư duy Phản biện, Chủ tịch Hội đồng Quốc gia về sự Ưu việt trong Tư duy Phản biện; là tác giả của hơn 200 bài báo và 7 quyển sách về tư duy phản biện. Tiến sĩ Paul đã tổ chức hàng trăm hội thảo về tư duy phản biện và tham gia vào loạt phim 8 tập về tư duy phản biện cho chương trình PBS. Những quan điểm của ông về tư duy phản biện đã được thảo luận trên *New York Times, Education Week, The Chronicle of Higher Education, American Teacher, Educational Leadership, Newsweek, U.S. News and World Report* và *Reader Digest.*

Cẩm nang Tư Duy Ngụy Biện

ISBN: 978-604-58-5662-8

9 786045 856628

Giá: 35.000 đồng

www.sachweb.vn